# VĂN HÓA

CƠ QUAN CỦA BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

NĂM THỨ 69
THỨ HAI
31.8.2026 (19.7 Bính Ngọ)
Số 104+105 (4395+4396)
www.baovanhoa.vn
Email: baovanhoa@fpt.vn


SỐ BÁO ĐẶC BIỆT KỶ NIỆM 81 NĂM CÁCH MẠNG THÁNG TÁM VÀ QUỐC KHÁNH 2.9

# TỪ MÙA THU ĐỘC LẬP ĐẾN SỨC MẠNH VĂN HÓA CỦA KỶ NGUYÊN MỚI



Thiêng liêng cột cờ Hà Nội trong những ngày chào mừng kỷ niệm 81 năm Cách mạng Tháng Tám thành công và Quốc khánh 2.9 Ảnh: X.TRƯỜNG

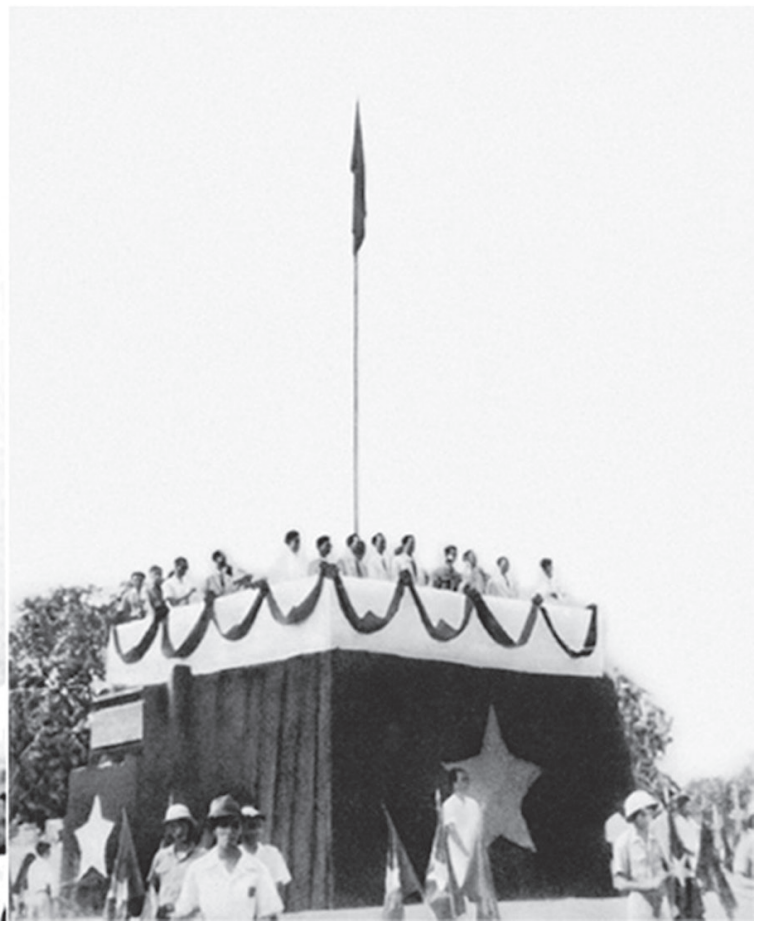
# Từ mùa Thu độc lập đến sức mạnh văn hóa của kỷ nguyên mới

● PGS.TS BÙI HOÀI SƠN

Tám mươi mốt năm trước, mùa Thu năm 1945 mở ra kỷ nguyên độc lập, tự do cho dân tộc Việt Nam. Hôm nay, khi đất nước bước vào một chặng phát triển mới, nội hàm của độc lập đang được làm giàu thêm bằng yêu cầu tự chủ phát triển, tự chủ sáng tạo và khả năng tự thích ứng của quốc gia.

Trong dòng chảy ấy, Nghị quyết số 19-NQ/TW về đổi mới mô hình phát triển Việt Nam, Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam và Nghị quyết số 28/2026/QH16 của Quốc hội cùng khẳng định một tư tưởng lớn: Muốn đất nước phát triển nhanh, bền vững và trường tồn, văn hóa và con người phải thực sự trở thành nền tảng, sức mạnh nội sinh và động lực của phát triển.





**Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản "Tuyên ngôn Độc lập", khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, ngày 2.9.1945** **Ảnh: TƯ LIỆU**

> *Từ Ba Đình mùa Thu năm 1945 đến Việt Nam của năm 2026 là hành trình một dân tộc không ngừng mở rộng nội hàm của độc lập: Độc lập để tự quyết định con đường đi; độc lập để người dân thực sự làm chủ; độc lập để sáng tạo; độc lập để hội nhập với tâm thế tự tin; và cao hơn hết, độc lập để mỗi thế hệ người Việt Nam có cơ hội xây dựng một đất nước tốt đẹp hơn thế hệ trước.*
>
> *Cách ý nghĩa nhất để kỷ niệm Quốc khánh không chỉ là nhìn lại lịch sử bằng niềm tự hào, mà còn phải biến niềm tự hào ấy thành trách nhiệm với tương lai.*

## Từ quyền làm chủ vận mệnh đến năng lực làm chủ tương lai

Mỗi dịp Quốc khánh 2.9, trong tâm thức người Việt Nam lại vang lên những lời bất hủ của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong bản *Tuyên ngôn Độc lập* tại Quảng trường Ba Đình năm 1945. Đó không chỉ là tuyên bố khai sinh một Nhà nước mới, mà sâu xa hơn là lời khẳng định một dân tộc đã giành lại quyền tự quyết định vận mệnh của mình. Từ khoảnh khắc lịch sử ấy, độc lập trở thành điều kiện tiên quyết để nhân dân được sống trong tự do, đất nước được kiến thiết theo con đường mình lựa chọn và các thế hệ người Việt Nam có trách nhiệm làm cho nền độc lập ấy ngày càng có nội dung phong phú hơn.

Tám mươi mốt năm đã đi qua. Việt Nam hôm nay đã khác rất xa một đất nước vừa bước ra khỏi chế độ thuộc địa. Qua chiến tranh, kiến thiết và gần bốn thập niên đổi mới, thế và lực của đất nước đã được nâng lên rõ rệt. Nhưng lịch sử luôn đặt ra những câu hỏi mới. Nếu thế hệ cha anh phải trả lời câu hỏi làm thế nào để giành và giữ độc lập, thì thế hệ hôm nay phải trả lời thêm: Làm thế nào để một đất nước độc lập phát triển nhanh hơn, bền vững hơn, tự chủ hơn và có năng lực tạo ra tương lai của chính mình?

Chính trong ý nghĩa đó, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 28.7.2026 của BCH Trung ương Đảng khóa XIV về đổi mới mô hình phát triển Việt Nam mang một ý nghĩa đặc biệt. Đây không chỉ là câu chuyện điều chỉnh mô hình tăng trưởng kinh tế, mà là yêu cầu đổi mới cách đất nước tạo ra, huy động, phân bổ và thụ hưởng các nguồn lực phát triển; đổi mới đồng bộ kinh tế, xã hội, văn hóa, môi trường và quản trị quốc gia. Nghị quyết hướng tới mô hình phát triển tự cường, sáng tạo, nhân văn, bền vững và hội nhập, một mô hình trong đó sức mạnh quốc gia không chỉ đến từ vốn, tài nguyên hay quy mô thị trường, mà ngày càng đến từ chất lượng thể chế, khoa học công nghệ, năng lực sáng tạo và chất lượng con người. Khi đặt vấn đề về mô hình phát triển mới, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm nhấn mạnh yêu cầu xây dựng "năng lực tự chủ sáng tạo và khả năng tự thích ứng của quốc gia". Đây là cách diễn đạt rất sâu sắc về nội hàm mới của độc lập trong thế kỷ XXI. Một quốc gia có chủ quyền nhưng phụ thuộc quá lớn vào công nghệ cốt lõi, dữ liệu, chuỗi cung ứng hay nguồn nhân lực từ bên ngoài vẫn có thể dễ bị tổn thương. Tự chủ hôm nay không phải khép cửa, mà là hội nhập sâu rộng nhưng có khả năng lựa chọn; hợp tác rộng mở nhưng có năng lực đứng vững; tiếp nhận tri thức của nhân loại nhưng đồng thời có khả năng sản sinh tri thức, sản phẩm và giá trị của chính mình.

Trong năng lực tự chủ ấy, văn hóa giữ một vị trí không thể thay thế. Một dân tộc chỉ thực sự tự tin hội nhập khi biết mình là ai và có những giá trị gì để đóng góp cho nhân loại. Máy móc, vốn hay công nghệ có thể nhập khẩu, nhưng căn cốt văn hóa, lòng yêu nước, niềm tin xã hội và khát vọng quốc gia phải được bồi đắp từ bên trong. Cha ông đã giành cho chúng ta quyền làm chủ vận mệnh; trách nhiệm hôm nay là xây dựng năng lực để thực hiện quyền ấy hiệu quả trong một thế giới cạnh tranh và biến động.

## Khi văn hóa đi vào trung tâm của mô hình phát triển

Nếu Nghị quyết 19 đặt ra khung đổi mới tổng thể mô hình phát triển quốc gia, thì Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam làm rõ một trụ cột đặc biệt của mô hình ấy: Văn hóa và con người.

Điểm mới quan trọng của Nghị quyết 80 không chỉ nằm ở việc tiếp tục khẳng định văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội. Nghị quyết đặt văn hóa trong quan hệ trực tiếp hơn với phát triển, coi văn hóa là sức mạnh nội sinh, nguồn lực và động lực của phát triển nhanh, bền vững; đồng thời đặt con người vào vị trí trung tâm, chủ thể, mục tiêu và động lực quan trọng nhất. Văn hóa vì thế không còn được nhìn chủ yếu như lĩnh vực cần bảo tồn, đầu tư và thụ hưởng, mà ngày càng được nhìn như một năng lực tạo ra giá trị, một nguồn vốn xã hội, một yếu tố của năng lực cạnh tranh và sức mạnh mềm quốc gia.

Tại Phiên họp thứ hai của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển văn hóa Việt Nam ngày 13.7.2026, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm nhấn mạnh yêu cầu từng bước chuyển mạnh tư duy từ "quản lý văn hóa" sang "kiến tạo phát triển". Đây là một thông điệp có tính định hướng rất lớn. Quản lý vẫn cần thiết, nhưng nếu chỉ dừng ở quản lý thì rất khó đánh thức đầy đủ nguồn lực văn hóa. Kiến tạo phát triển có nghĩa là Nhà nước không chỉ bảo vệ di sản, cấp phép hay kiểm tra hoạt động văn hóa, mà còn

● Tổng Biên tập: **NGUYỄN ANH VŨ**
● Phó Tổng Biên tập: **PHAN THANH NAM - NGUYỄN VĂN MƯỜI**
● **TÒA SOẠN - TRỊ SỰ VÀ PHÁT HÀNH:**
Số 141 Nguyễn Thái Học, phường Ô Chợ Dừa, TP Hà Nội - ĐT: 024.37265564 - E.mail: baovanhoa@fpt.vn
● **GPXB:** Số 37/GP-BVHTTDL ngày 6.3.2026 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
● **VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM:**
170 Nguyễn Đình Chiểu, phường Xuân Hòa, TP.HCM - ĐT/FAX: 028. 38230890 - 39100922
● **TRỤ SỞ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM TẠI TỈNH KHÁNH HÒA:**
211 Thống Nhất, phường Tây Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; ĐT: 0258. 3825008
● **TRỤ SỞ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM TẠI TP ĐÀ NẴNG:**
12 Trương Hán Siêu, phường An Hải, TP Đà Nẵng - ĐT: 0236. 3897798
● **Chế bản:** Báo Văn Hóa
● **In tại:** Cty CP In Công đoàn Việt Nam
**GIÁ: 10.000đ**

phải tạo môi trường để nghệ sĩ sáng tạo, để doanh nghiệp văn hóa lớn lên, để di sản có đời sống mới, để cộng đồng trở thành chủ thể và để những sản phẩm mang bản sắc Việt Nam bước ra thị trường. Tư duy ấy cũng cho thấy quan hệ trực tiếp giữa văn hóa với các động lực phát triển mới. Kinh tế đổi mới sáng tạo cần văn hóa tôn trọng sáng tạo; năng suất cao cần trách nhiệm, kỷ luật và chuyên nghiệp; kinh tế số cần năng lực số và đạo đức số; thương hiệu mạnh cần trung thực, chữ tín và trách nhiệm xã hội. Công nghệ có thể tạo ra tốc độ, nhưng văn hóa giúp định hướng tốc độ ấy đi về phía con người.

Nguồn lực quốc gia vì thế phải được hiểu rộng hơn. Ngoài ngân sách, đất đai, hạ tầng hay tài nguyên, đó còn là tri thức của trí thức, sức sáng tạo của nghệ sĩ, tinh thần khởi nghiệp của người trẻ, sự gắn kết cộng đồng, di sản và niềm tin xã hội. Đó là phần vốn văn hóa và vốn xã hội rất lớn mà Việt Nam đã tích lũy qua lịch sử.

Đặc biệt, Nghị quyết 80 tạo nền tảng để nhìn công nghiệp văn hóa như một cách chuyển hóa bản sắc thành giá trị. Làn điệu dân gian có thể đi vào âm nhạc mới; họa tiết truyền thống bước vào thiết kế; câu chuyện lịch sử trở thành điện ảnh, hoạt hình hay trò chơi số; làng nghề trở thành không gian sáng tạo; di sản tạo sinh kế khi được kết nối đúng với du lịch, công nghệ và thị trường. Khi đó, bảo tồn làm cho sáng tạo có căn cốt, còn sáng tạo làm cho di sản tiếp tục sống. Đó là con đường để văn hóa trở thành một phần hữu cơ của mô hình phát triển mới.

> *Điều quan trọng bây giờ là làm cho những chính sách ấy thành kết quả cụ thể. Quỹ văn hóa nghệ thuật phải thực sự hỗ trợ sáng tạo; hạ tầng văn hóa số phải giúp di sản, dữ liệu và sản phẩm văn hóa được tiếp cận thuận lợi, bảo vệ bản quyền và khai thác có trách nhiệm; chính sách công nghiệp văn hóa phải tạo thêm doanh nghiệp, việc làm sáng tạo, thương hiệu Việt Nam và khả năng xuất khẩu sản phẩm văn hóa; còn chính sách với vùng đồng bào dân tộc thiểu số phải giúp cộng đồng vừa giữ bản sắc, vừa tạo sinh kế bền vững.*

## Từ chủ trương đến cơ chế để văn hóa thực sự trở thành nguồn lực

Một chủ trương lớn chỉ thực sự tạo ra thay đổi khi được thể chế hóa thành những cơ chế đủ mạnh và được tổ chức thực hiện hiệu quả. Chính vì vậy, việc Quốc hội thông qua Nghị quyết số 28/2026/QH16 ngày 24.4.2026 về phát triển văn hóa Việt Nam, có hiệu lực từ ngày 1.7.2026, là một bước rất quan trọng để đưa tinh thần Nghị quyết 80 đi vào cuộc sống.

Ý nghĩa nổi bật của Nghị quyết 28 nằm ở chỗ nhiều yêu cầu lâu nay của lĩnh vực văn hóa bắt đầu được chuyển thành những cơ chế, chính sách cụ thể và có tính đột phá hơn. Từ bảo tồn di sản, phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số, nguồn nhân lực, hỗ trợ văn nghệ sĩ, hạ tầng văn hóa số đến thúc đẩy công nghiệp văn hóa, hình thành Quỹ văn hóa nghệ thuật, thu hút nguồn lực xã hội và phát triển sản phẩm, dịch vụ văn hóa số - tất cả đều hướng tới tháo gỡ một điểm nghẽn: Việt Nam có rất nhiều tiềm năng văn hóa nhưng cơ chế để biến tiềm năng thành nguồn lực chưa tương xứng. Có thể nhìn mối quan hệ giữa ba nghị quyết rất rõ: Nghị quyết 19 trả lời câu hỏi Việt Nam cần một mô hình phát triển như thế nào; Nghị quyết 80 trả lời câu hỏi văn hóa phải giữ vị trí nào trong mô hình ấy; còn Nghị quyết 28 tạo thêm các công cụ để những quan điểm đó đi vào thực tiễn. Đó là một quá trình từ tư duy phát triển đến định vị văn hóa và cuối cùng là thể chế hóa bằng chính sách.

Điều quan trọng bây giờ là làm cho những chính sách ấy thành kết quả cụ thể. Quỹ văn hóa nghệ thuật phải thực sự hỗ trợ sáng tạo; hạ tầng văn hóa số phải giúp di sản, dữ liệu và sản phẩm văn hóa được tiếp cận thuận lợi, bảo vệ bản quyền và khai thác có trách nhiệm; chính sách công nghiệp văn hóa phải tạo thêm doanh nghiệp, việc làm sáng tạo, thương hiệu Việt Nam và khả năng xuất khẩu sản phẩm văn hóa; còn chính sách với vùng đồng bào dân tộc thiểu số phải giúp cộng đồng vừa giữ bản sắc, vừa tạo sinh kế bền vững.

Từ "quản lý văn hóa" sang "kiến tạo phát triển" vì thế phải trở thành thay đổi trong phương thức hành động. Nhà nước cần giữ vai trò thiết lập chuẩn mực, bảo vệ lợi ích công cộng và bản quyền, đồng thời tạo không gian đủ rộng để nghệ sĩ, doanh nghiệp, cộng đồng và thị trường sáng tạo. Thành công của Nghị quyết 28 cần được đo bằng những kết quả cụ thể: Tài năng trẻ có thêm cơ hội hay không; di sản có tìm được đời sống mới; doanh nghiệp văn hóa Việt Nam có lớn lên; sản phẩm văn hóa Việt Nam có chinh phục được công chúng quốc tế; và quan trọng hơn, đời sống tinh thần, môi trường văn hóa, niềm tin và sự gắn kết xã hội có được nâng lên hay không. Bởi cuối cùng, văn hóa phát triển là để hình thành những con người tốt hơn, một xã hội nhân văn hơn và một quốc gia có sức mạnh bền vững hơn.

## Để mỗi bước phát triển đều mang theo bản sắc Việt Nam

Kỷ niệm tám mươi mốt năm Quốc khánh 2.9 năm nay diễn ra trong một thời điểm đặc biệt. Đất nước bước vào năm đầu triển khai Nghị quyết Đại hội XIV; Nghị quyết 19 mở ra yêu cầu đổi mới mô hình phát triển; Nghị quyết 80 đặt văn hóa vào vị trí mới; Nghị quyết 28 tạo thêm những công cụ để biến tư tưởng ấy thành hành động. Những quyết sách này gặp nhau ở một điểm rất căn bản: Phát triển cuối cùng phải vì con người và phải dựa trên sức mạnh của con người Việt Nam.




**Nghị quyết 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam: Định vị văn hóa là trụ cột phát triển và khơi thông nguồn lực nội sinh của dân tộc. Trong ảnh: Đúng ngày kỷ niệm Cách mạng Tháng Tám thành công (19.8.2026), Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm làm việc với Bộ VHTTDL về công tác bảo tồn, bảo tàng**
**Ảnh: V.HÙNG**

> *Sức mạnh của một dân tộc cuối cùng không chỉ được đo bằng những gì dân tộc ấy sở hữu, mà còn bằng những giá trị mà dân tộc ấy tin tưởng, những con người mà dân tộc ấy tạo ra và tương lai mà dân tộc ấy đủ bản lĩnh để kiến tạo.*
>
> *Đó cũng chính là thông điệp đẹp nhất của ngày Quốc khánh hôm nay: Từ nền độc lập mà cha ông đã giành được, bằng sức mạnh của văn hóa, trí tuệ và khát vọng Việt Nam, chúng ta có thể xây dựng một đất nước không chỉ giàu mạnh hơn, mà còn nhân văn hơn, có bản sắc hơn và đủ tự tin để đóng góp những giá trị của mình cho thế giới.*

Một quốc gia phát triển không thể chỉ được mô tả bằng tốc độ tăng GDP. Người dân còn quan tâm đến thu nhập, giáo dục, y tế, môi trường sống, sự an toàn và việc họ có được sống trong một xã hội tử tế, nhân ái, giàu cơ hội hay không. Bởi vậy, chữ "nhân văn" trong mô hình phát triển mới có ý nghĩa rất sâu sắc. Văn hóa phải giúp cho sự phát triển có phương hướng. Công nghệ càng mạnh, càng cần đạo đức để định hướng công nghệ. Thị trường càng phát triển, càng cần văn hóa kinh doanh. Không gian số càng mở rộng, càng cần văn hóa số và trách nhiệm số. Hội nhập càng sâu, càng cần một bản sắc đủ mạnh để chúng ta tự tin bước ra thế giới mà không đánh mất mình.

Từ Ba Đình mùa Thu năm 1945 đến Việt Nam của năm 2026 là hành trình một dân tộc không ngừng mở rộng nội hàm của độc lập: Độc lập để tự quyết định con đường đi; độc lập để người dân thực sự làm chủ; độc lập để sáng tạo; độc lập để hội nhập với tâm thế tự tin; và cao hơn hết, độc lập để mỗi thế hệ người Việt Nam có cơ hội xây dựng một đất nước tốt đẹp hơn thế hệ trước. Cách ý nghĩa nhất để kỷ niệm Quốc khánh không chỉ là nhìn lại lịch sử bằng niềm tự hào, mà còn phải biến niềm tự hào ấy thành trách nhiệm với tương lai. Tám mươi mốt năm trước, cha ông đã giành quyền làm chủ vận mệnh dân tộc; hôm nay, trách nhiệm của chúng ta là dùng thật tốt quyền ấy để xây dựng một đất nước tự cường, sáng tạo, nhân văn, bền vững và hội nhập.

Nghị quyết 19, Nghị quyết 80 và Nghị quyết 28 đang mở ra cơ hội để văn hóa không còn đứng bên cạnh phát triển, mà trở thành một phần cấu thành của chính quá trình phát triển. Khi thể chế giải phóng sức sáng tạo, giá trị văn hóa được chuyển hóa thành sức mạnh kinh tế và sức mạnh mềm, nghệ sĩ được tôn trọng, doanh nghiệp được tạo điều kiện và cộng đồng được trao quyền, đất nước sẽ có thêm một nguồn năng lượng lớn để đi xa.

Bởi sức mạnh của một dân tộc cuối cùng không chỉ được đo bằng những gì dân tộc ấy sở hữu, mà còn bằng những giá trị mà dân tộc ấy tin tưởng, những con người mà dân tộc ấy tạo ra và tương lai mà dân tộc ấy đủ bản lĩnh để kiến tạo. Đó cũng chính là thông điệp đẹp nhất của ngày Quốc khánh hôm nay: Từ nền độc lập mà cha ông đã giành được, bằng sức mạnh của văn hóa, trí tuệ và khát vọng Việt Nam, chúng ta có thể xây dựng một đất nước không chỉ giàu mạnh hơn, mà còn nhân văn hơn, có bản sắc hơn và đủ tự tin để đóng góp những giá trị của mình cho thế giới. ■

# Quảng trường Ba Đình, nơi tụ hội giá trị lịch sử, văn hóa Việt Nam

● XUÂN TRƯỜNG

Từ một khu vực nằm ở cửa phía Tây của thành Hà Nội cổ, Quảng trường Ba Đình đã trở thành không gian lịch sử, văn hóa đặc biệt, gắn với những dấu mốc trọng đại của đất nước trong thế kỷ XX. Hơn tám thập kỷ qua, nơi đây không chỉ là địa điểm diễn ra những sự kiện chính trị, văn hóa quan trọng mà còn trở thành một biểu tượng thiêng liêng, lưu giữ ký ức và những giá trị văn hóa sâu sắc của dân tộc Việt Nam.




**Quảng trường Ba Đình luôn gắn với những thời điểm có ý nghĩa quan trọng của đất nước** **Ảnh: TTXVN**

> *Từ một địa điểm có lịch sử hình thành gắn với khu vực cửa phía Tây của thành Hà Nội cổ, Quảng trường Ba Đình đã trải qua một quá trình dài để trở thành một trong những không gian lịch sử tiêu biểu của Thủ đô. Điểm đặc biệt của Quảng trường Ba Đình là giá trị của nơi đây không chỉ nằm ở quá khứ mà còn được hình thành từ sự tiếp nối của nhiều sự kiện lịch sử. Từ ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản "Tuyên ngôn Độc lập" đến những cuộc mít tinh, những nghi lễ trọng thể, Lễ truy điệu Người và những sự kiện gắn với công cuộc thống nhất đất nước, quảng trường đã trở thành nơi chứng kiến những bước chuyển mình quan trọng của lịch sử Việt Nam hiện đại.*

Quảng trường Ba Đình trước đây là khu vực cửa phía Tây của thành Hà Nội cổ. Trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945, nơi đây còn được gọi là Quảng trường Tròn (Rond Point Pugininer), hay Quảng trường Pugininer. Trong nửa đầu thế kỷ XX, người Pháp từng có dự án cải tạo Quảng trường Tròn nhưng không được thực hiện.

## Không gian thấm đẫm ký ức lịch sử

Sau khi Cách mạng Tháng Tám thành công, Quảng trường Tròn được gọi là Vườn hoa Ba Đình hay Quảng trường Ba Đình, nhằm tưởng nhớ cuộc khởi nghĩa chống Pháp của nhân dân Thanh Hóa cuối thế kỷ XIX do Phạm Bành và Đinh Công Tráng lãnh đạo.

Ba Đình là căn cứ chống Pháp của nghĩa quân do Phạm Bành và Đinh Công Tráng lãnh đạo, được xây dựng trên địa bàn ba làng Thượng Thọ, Mậu Thịnh và Mỹ Khê, thuộc huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Việc đặt tên Ba Đình cho quảng trường tại trung tâm Hà Nội sau Cách mạng Tháng Tám vì thế mang ý nghĩa gợi nhớ một dấu mốc đấu tranh chống thực dân, đồng thời tạo sự kết nối giữa truyền thống đấu tranh của dân tộc với thời khắc lịch sử mới của đất nước. Giá trị của Quảng trường Ba Đình được khẳng định từ ngày 2.9.1945. Tại đây, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản "Tuyên ngôn Độc lập", tuyên bố sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nhà nước dân chủ nhân dân đầu tiên ở Đông Nam Á.

Sự kiện ấy đã đưa Quảng trường Ba Đình trở thành một địa danh gắn liền với những bước ngoặt của lịch sử dân tộc. Từ không gian này, lời tuyên bố đanh thép về nền độc lập của đất nước được vang lên, mở ra một chặng đường mới trong lịch sử Việt Nam. Quảng trường vì thế không chỉ mang giá trị của một địa điểm diễn ra sự kiện mà còn trở thành nơi ghi dấu một thời khắc có ý nghĩa đặc biệt đối với quốc gia, dân tộc. Sau ngày 2.9.1945, Quảng trường Ba Đình tiếp tục chứng kiến nhiều sự kiện quan trọng. Ngày 1.1.1955, nhân dân Hà Nội tổ chức cuộc mít tinh trọng thể mừng Trung ương Đảng, Chính phủ trở về Thủ đô. Quảng trường một lần nữa trở thành nơi hội tụ của nhân dân trong niềm vui của một sự kiện có ý nghĩa đối với đất nước.

Ngày 9.9.1969, cũng tại nơi đây, Lễ truy điệu Chủ tịch Hồ Chí Minh được cử hành trọng thể. Hàng vạn đồng bào trong cả nước và bạn bè quốc tế đã tới dự lễ, tiễn biệt vị lãnh tụ muôn vàn kính yêu của dân tộc Việt Nam. Sau đó không lâu, Đảng và Nhà nước quyết định chọn Quảng trường Ba Đình làm nơi yên nghỉ vĩnh hằng của Người và xây dựng Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh. Lăng được khởi công ngày 2.9.1973, tại vị trí tòa lễ đài cũ giữa Quảng trường Ba Đình, nơi Người từng chủ tọa những cuộc mít tinh lớn. Ngày 29.8.1975, Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh được khánh thành. Sự hiện diện của Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tạo thêm một lớp giá trị thiêng liêng cho không gian Quảng trường Ba Đình. Từ một địa điểm ghi dấu ngày đất nước tuyên bố độc lập, nơi đây trở thành không gian tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh và lưu giữ ký ức về Người trong mối liên hệ với những chặng đường quan trọng của lịch sử dân tộc.

Năm 1990, nhân kỷ niệm 100 năm Ngày sinh của Người, Bảo tàng Hồ Chí Minh được xây dựng. Công trình nằm bên trái phía sau Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh và sát chùa Một Cột. Cùng với Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, Bảo tàng Hồ Chí Minh góp phần tạo nên một quần thể không gian mang giá trị lịch sử, văn hóa đặc biệt. Quảng trường Ba Đình cũng chứng kiến cuộc mít tinh của 400.000 người ngày 2.9.1975 mừng thống nhất đất nước, cùng cuộc diễu binh trọng thể của các lực lượng vũ trang và nhân dân Thủ đô. Những sự kiện diễn ra tại đây qua các thời kỳ đã góp phần tạo nên một lớp ký ức lịch sử liên tục, gắn Quảng trường với những thời điểm có ý nghĩa quan trọng của đất nước.

## Biểu tượng văn hóa trong lòng Thủ đô

Giá trị của Quảng trường Ba Đình không chỉ được tạo nên bởi những sự kiện lịch sử đã diễn ra tại đây mà còn thể hiện qua chính không gian kiến trúc của quảng trường. Quảng trường có chiều dài 320m, rộng hơn 100m, được chia thành 240 ô vuông trồng cỏ. Cách tổ chức không gian này là hình tượng những chiếc chiếu trải trên sân đình ở các làng quê Việt Nam xưa. Ở giữa quảng trường là cột cờ cao 30m.

Hình ảnh những ô cỏ được bố trí theo các ô vuông không chỉ tạo nên đặc trưng về cảnh quan mà còn gợi nhắc một hình thức sinh hoạt quen thuộc trong đời sống cộng đồng truyền thống. Từ đó, không gian quảng trường mang trong mình sự kết nối giữa một địa điểm lịch sử ở trung tâm Thủ đô với những hình ảnh gần gũi của làng quê Việt Nam. Trong dòng chảy của lịch sử, Quảng trường Ba Đình vì thế không đơn thuần là một không gian công cộng. Giá trị của nơi đây được bồi đắp qua từng sự kiện, từng dấu mốc và từng công trình gắn với lịch sử đất nước. Mỗi thành tố trong không gian ấy cùng góp phần tạo nên một địa điểm có ý nghĩa đặc biệt đối với đời sống tinh thần của người Việt Nam. Quảng trường còn được gọi là Quảng trường Độc lập, bởi đây là nơi Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản "Tuyên ngôn Độc lập", hay cũng được gọi là Quảng trường Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh. Những tên gọi ấy, ở những góc độ khác nhau, đều cho thấy vị trí đặc biệt của quảng trường trong ký ức lịch sử và đời sống văn hóa của đất nước.

Từ một địa điểm có lịch sử hình thành gắn với khu vực cửa phía Tây của thành Hà Nội cổ, Quảng trường Ba Đình đã trải qua một quá trình dài để trở thành một trong những không gian lịch sử tiêu biểu của Thủ đô. Điểm đặc biệt của Quảng trường Ba Đình là giá trị của nơi đây không chỉ nằm ở quá khứ mà còn được hình thành từ sự tiếp nối của nhiều sự kiện lịch sử. Từ ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản "Tuyên ngôn Độc lập" đến những cuộc mít tinh, những nghi lễ trọng thể, Lễ truy điệu Người và những sự kiện gắn với công cuộc thống nhất đất nước, quảng trường đã trở thành nơi chứng kiến những bước chuyển mình quan trọng của lịch sử Việt Nam hiện đại.

Sau hơn nửa thế kỷ, cùng với Quảng trường Ba Đình, Hội trường Ba Đình, Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh nơi đây đã có thêm Bảo tàng Hồ Chí Minh và Đài tưởng niệm các Anh hùng liệt sĩ và Tòa nhà Quốc hội… Các công trình và không gian này cùng tạo nên một quần thể có ý nghĩa đặc biệt, nơi lịch sử, văn hóa và ký ức dân tộc được kết nối trong một không gian trung tâm của Thủ đô. Nếu một địa danh được định hình bởi những gì đã diễn ra tại đó, thì Quảng trường Ba Đình là nơi hội tụ những sự kiện có sức sống lâu dài trong lịch sử dân tộc. Nếu một không gian văn hóa được bồi đắp bởi ký ức cộng đồng, thì Quảng trường Ba Đình cũng là nơi những ký ức ấy được lưu giữ và truyền lại qua các thế hệ.

Chính vì vậy, Quảng trường Ba Đình đã vượt ra khỏi ý nghĩa của một địa điểm diễn ra các sự kiện lớn của đất nước để trở thành một biểu tượng lịch sử, văn hóa. Đây là nơi ghi dấu thời khắc đất nước tuyên bố độc lập, nơi lưu giữ ký ức về Chủ tịch Hồ Chí Minh và những chặng đường quan trọng của dân tộc. Từ giá trị lịch sử ban đầu đến những giá trị được bồi đắp qua thời gian, Quảng trường Ba Đình đã trở thành một địa danh quen thuộc và thiêng liêng, niềm tự hào không chỉ của nhân dân Thủ đô mà còn của nhân dân cả nước. ■

# Ký ức "Ngày Độc lập" qua những trang báo lịch sử

● THẢO NGUYÊN

Đã tám mươi mốt năm trôi qua, những tờ báo xuất bản trong những ngày đầu tháng 9.1945 vẫn lưu giữ một cách sống động của không khí Ngày Độc lập. Từ những chỉ dẫn chuẩn bị cho cuộc mít tinh, chương trình buổi lễ, hình ảnh dòng người đổ về Ba Đình đến giây phút Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc "Tuyên ngôn Độc lập", tất cả đều hiện lên qua những dòng tin, bài tường thuật của báo chí đương thời.

Những trang báo đã cũ sờn không chỉ là tư liệu báo chí, mà còn trở thành những "mảnh ký ức" đặc biệt về thời khắc khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Và để hình dung rõ hơn về ngày lịch sử ấy, những trang báo xuất bản ngay trong và sau ngày 2.9.1945 là một nguồn tư liệu đặc biệt. Ký ức về Ngày Độc lập không chỉ bằng những sự kiện lớn, mà qua rất nhiều chi tiết đời thường, từ cách người dân được hướng dẫn tham gia mít tinh đến những hoạt động của các ngành, các giới trong ngày hội lớn của dân tộc.

## Số báo đặc biệt giữa ngày lịch sử

Trong số những tư liệu báo chí được lưu giữ, tờ *Đông Phát*, số 6107, phát hành đúng Chủ nhật ngày 2.9.1945 có giá trị đặc biệt. Chỉ với hai trang báo, in trên nền giấy đã đen ố vàng, kích thước 52cm x 33cm, chữ in lito nhỏ, tờ báo đã ghi lại khá đầy đủ những thông tin quan trọng liên quan đến việc chuẩn bị và tổ chức Lễ Độc lập.

Ngay đầu trang nhất, dòng chữ lớn "Việt Nam độc lập muôn năm" được in đậm, như một lời khẳng định về thời khắc mới của đất nước. Tờ báo kêu gọi nhân dân tham dự mít tinh đông đủ, đồng thời nhấn mạnh ý nghĩa của việc thể hiện tinh thần đoàn kết, trật tự và kiên quyết bảo vệ nền độc lập vừa giành được. Đáng chú ý, *Đông Phát* không chỉ thông báo về cuộc mít tinh mà còn hướng dẫn rất cụ thể cách thức tham gia. Tờ báo đăng chương trình chính thức của cuộc mít tinh tại Hà Nội, từ thời điểm bắn súng chào đón Chính phủ lâm thời, chào cờ, hát *Tiến quân ca*, giới thiệu Chính phủ lâm thời đến nội dung Chủ tịch Hồ Chí Minh tuyên bố nền độc lập và đọc bản "Tuyên ngôn Độc lập". Sau đó là lễ tuyên thệ của Chính phủ trước quốc dân, các bài diễn văn, lời thề độc lập của nhân dân, hô khẩu hiệu, tập trung tại khu vực hồ Hoàn Kiếm trước khi giải tán.

Những chi tiết ấy cho thấy sự chuẩn bị rất công phu cho một sự kiện chưa từng có trong lịch sử đất nước. Chính phủ lâm thời còn đăng lời thề trước quốc dân, trong đó khẳng định quyết tâm giữ vững nền độc lập, vượt qua mọi khó khăn, nguy hiểm, kể cả hy sinh tính mạng để bảo vệ thành quả cách mạng. Một trong những chi tiết đặc biệt của *Đông Phát* là phần "Lời chỉ dẫn", kèm sơ đồ bố trí khu vực mít tinh. Qua sơ đồ được in trên báo, người đọc hôm nay có thể hình dung tương đối rõ không gian diễn ra sự kiện lịch sử. Các khu vực được phân chia cho nhiều thành phần: Dân phố và ngoại thành; các giới có tổ chức; nhân viên các sở công tư; nhà binh; phụ nữ, bô lão, giáo sĩ, âm nhạc; khu vực cứu thương và lực lượng giữ trật tự. Những lối vào vườn hoa Ba Đình, vị trí của các đoàn thể và cách thức sắp xếp đội hình cũng được hướng dẫn cụ thể.

Các đoàn thể được yêu cầu đi hàng mười; đội tự vệ chỉ mang gậy, không mang vũ khí, có nhiệm vụ giữ trật tự và duy trì tinh thần của đoàn mình. Việc hát và hô khẩu hiệu cũng được hướng dẫn, thậm chí có người chỉ huy để bảo đảm mọi tiếng hô được đồng thanh. Chính phủ lâm thời đồng thời thông báo giờ thiết quân luật tại Hà Nội cũng như giờ làm việc của các


TUYÊN-NGÔN ĐỘC-LẬP
CỨU QUỐC
CUỘC MÍT-TINH VÀ BIỂU-TÌNH TẠI VƯỜN HOA BA-ĐÌNH TRONG BUỔI LỄ "NGÀY ĐỘC-LẬP"
LỜI THỀ
Nam-bộ sẽ có 4 sư-đoàn dân-quân
QUỐC-DÂN ĐỒNG-BÁO!

**Ký ức về ngày 2.9.1945 được phản ánh đậm nét của Báo "Cứu quốc" số 36, ra ngày 5.9.1945 Ảnh: BTLSQG**


VIỆT-NAM DỘC LẬP MUÔN NĂM
đông-phát
Thề Độc-Lập
Chương-trình chính thức
Số báo xuất-bản đặc biệt về Ngày Độc-Lập
Giờ làm việc
Giờ thiết quân-luật tại thành-phố Hà-nội
Một cuộc hội họp
BỨC THƯ NGỎ
DỰ CUỘC BIỂU-TÌNH « NGÀY ĐỘC-LẬP » LÀ LÀM TRÒN PHẬN SỰ MỘT ĐỒNG-DÂN VIỆT-NAM

**Tờ "Đông Phát" số 6107 phát hành đúng ngày 2.9.1945 Ảnh: BTLSQG**

công sở từ ngày 3.9.1945. Những chỉ dẫn tưởng như rất nhỏ ấy lại có ý nghĩa lớn đối với việc thể hiện không khí ngày 2.9.1945, Ngày Độc lập không chỉ là một nghi lễ cấp quốc gia, mà thực sự là một ngày hội lớn có sự tham gia của đông đảo nhân dân. Trang thứ hai của *Đông Phát* tiếp tục đem đến những hình ảnh gần gũi về không khí Ngày Độc lập. Nhân viên ngành hỏa xa, học sinh, thanh niên, phụ nữ, văn nghệ sĩ, các vị bô lão… đều có chương trình tham gia mít tinh. Hội Phật giáo Việt Nam kêu gọi Phật tử tới các chùa tụng kinh cầu cho nền độc lập được củng cố. Một chủ tiệm ăn ở 47 Hàng Quạt dành toàn bộ số tiền thu được, cả vốn lẫn lời trong Ngày Độc lập để ủng hộ Quỹ Việt Nam Giải phóng quân. Các rạp hát và chiếu bóng tổ chức những buổi diễn đặc biệt về Ngày độc lập, nhiều mặt hàng cũng được giảm giá để phục vụ công chúng trong ngày đặc biệt.

Những thông tin ấy làm cho Ngày Độc lập hiện lên gần gũi. Đó không chỉ là hình ảnh của một cuộc mít tinh lớn tại Quảng trường Ba Đình mà còn là sự cộng hưởng của hàng triệu tình cảm, hành động và niềm vui trong đời sống xã hội. Mỗi người, mỗi ngành nghề, mỗi tổ chức đều tìm cho mình một cách để đón mừng nền độc lập.

## "Một quang cảnh vừa lớn lao vừa rung động"

Ký ức về ngày 2.9.1945 còn được phản ánh đậm nét qua tường thuật của báo *Cứu quốc*, số 36, ra ngày 5.9.1945. Ngay trang nhất, *Cứu quốc* đăng toàn văn *Tuyên ngôn Độc lập* của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cùng lời tuyên thệ của Chính phủ lâm thời và lời thề của quốc dân quyết tâm bảo vệ nền độc lập.

Qua bài tường thuật, dòng người bắt đầu đổ về Ba Đình từ khoảng 12h trưa. Công nhân, nhân viên các sở công sở tư, bô lão, phụ nữ, thanh niên, trẻ em… cùng hội tụ. Một trong những hình ảnh xúc động nhất mà bài báo ghi lại là sự xóa nhòa những khác biệt thường ngày. Tại nơi ấy, những phân biệt về đẳng cấp, tín ngưỡng, giới tính hay thế hệ dường như không còn; tất cả cùng hiện diện với tư cách một người dân Việt Nam trong ngày đón nhận lời tuyên bố chính thức về nền độc lập của nước nhà. Lễ đài phủ vải đỏ và trắng, ở giữa là cột cờ sơn trắng. Máy truyền thanh được đặt trên đài. Các đoàn thể đứng ngay hàng thẳng lối theo khu vực đã được quy định. Thời khắc thiêng liêng bắt đầu. Lá cờ đỏ sao vàng từ từ được kéo lên trong tiếng *Tiến quân ca*. Trên kỳ đài, các thành viên Chính phủ đứng nghiêm, giơ tay chào. Bên dưới, hàng vạn cánh tay cùng giơ lên. Không gian chìm trong sự yên lặng trang nghiêm. Qua lời tường thuật của *Cứu quốc*, đó là một khung cảnh "vừa lớn lao vừa rung động".

Phần quan trọng nhất của buổi lễ là khi Chủ tịch Hồ Chí Minh bước lên kỳ đài đọc bản "Tuyên ngôn Độc lập". Báo *Cứu quốc* ghi lại hình ảnh vị Chủ tịch Chính phủ lâm thời đứng trước quốc dân với giọng nói rành mạch, giản dị, thỉnh thoảng hỏi đồng bào có nghe rõ không. Khi bản Tuyên ngôn kết thúc, tiếng hoan hô vang lên như sấm, thể hiện sự xúc động và niềm vui chưa từng có. Sau Tuyên ngôn Độc lập là lễ tuyên thệ của Chính phủ trước quốc kỳ và quốc dân đồng bào. Đến 15h30, toàn thể quốc dân cùng tuyên thệ. Chủ tịch Hồ Chí Minh một lần nữa bước ra kỳ đài, căn dặn đồng bào phải quyết tâm giữ gìn nền độc lập vừa giành được, bởi đó là thành quả phải đánh đổi bằng biết bao đau khổ, hy sinh.

Qua những dòng tường thuật ấy, có thể cảm nhận rõ hơn ý nghĩa của ngày 2.9.1945. Một Chính phủ mới ra đời, một quốc gia mới được tuyên bố trước thế giới, trước mắt vẫn là vô vàn khó khăn. Chính vì vậy, niềm vui độc lập ngay từ giây phút đầu tiên đã gắn liền với ý thức trách nhiệm và quyết tâm bảo vệ thành quả cách mạng. Sau ngày 2.9, nhiều tờ báo tiếp tục đưa tin, đăng bài và hình ảnh về sự kiện lịch sử. Tờ *Nước Nam*, số 282, ngày 8.9.1945 có bài "Ngày Độc lập ở Hà Nội". Tờ *Trung Bắc Chủ nhật*, số 261, ngày 9.9.1945, đăng ảnh chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng bài viết với những dòng tựa đề đầy khí thế: "Hôm nay là ngày Độc lập! Muôn năm Độc lập! Độc lập muôn năm!". Tờ *Cờ Giải phóng*, số 16, ngày 12.9.1945, cũng trang trọng đăng toàn văn bản Tuyên ngôn Độc lập.

Đặc biệt, ngày 7.9.1945, từ Hà Nội, Đài Tiếng nói Việt Nam chính thức phát sóng chương trình đầu tiên, truyền đi bản Tuyên ngôn Độc lập của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Ngày 15.9.1945, Việt Nam Thông tấn xã phát đi toàn văn bản Tuyên ngôn Độc lập cùng danh sách Chính phủ lâm thời bằng ba thứ tiếng Việt, Anh và Pháp. Những hoạt động truyền thông đầu tiên của nước Việt Nam mới đã góp phần đưa tiếng nói của nền độc lập đến với quốc dân và thế giới.

Sau hơn 80 năm, những tờ báo cũ ấy đã trở thành những chứng nhân đặc biệt của lịch sử, không chỉ những thông tin về một sự kiện mà còn chứa đựng cảm xúc của một dân tộc trong thời khắc thiêng liêng, bước sang trang mới. ■

# *Tiến quân ca* mang tiếng gọi non sông

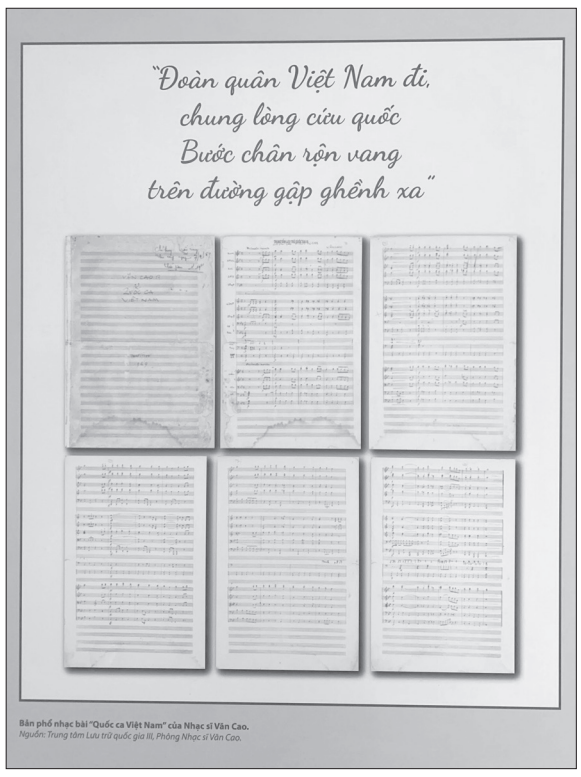
● **TRUNG NGHĨA**

Có những ca khúc vượt qua giới hạn của nghệ thuật để trở thành ký ức, biểu tượng tinh thần của dân tộc. Hơn 80 năm qua, mỗi khi Quốc ca vang lên, giai điệu hào hùng ấy lại đánh thức trong mỗi người con đất Việt niềm tự hào về Tổ quốc, nhắc nhớ một hành trình giành độc lập và những giá trị được gìn giữ bằng biết bao hy sinh.

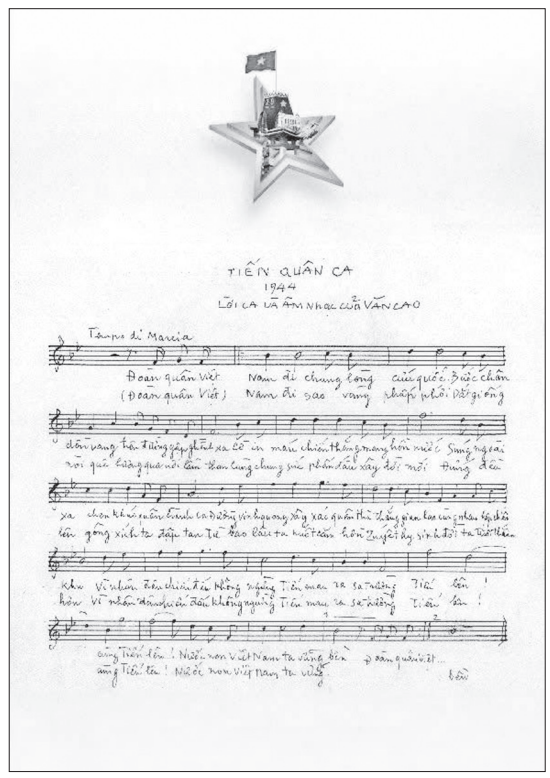
Ra đời trong giai đoạn tiền khởi nghĩa Cách mạng Tháng Tám, bài hát *Tiến quân ca* của nhạc sĩ Văn Cao đã trở thành bản Quốc ca thiêng liêng, đồng hành cùng chiều dài lịch sử của dân tộc Việt Nam.




**Hát Quốc ca tại Concert quốc gia *Tổ quốc trong tim***




**Bản phổ nhạc bài Quốc ca Việt Nam của nhạc sĩ Văn Cao Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia III**




**Bản viết tay của nhạc sĩ Văn Cao Nguồn: Báo Nhân dân**

## Lời hiệu triệu toàn dân tiến lên

Vào cuối năm 1944, đất nước ta chịu hai tầng áp bức của thực dân, phát xít. Giữa bối cảnh nhân dân chịu nhiều lầm than, tủi cực, các phong trào cách mạng vẫn âm thầm tích lũy lực lượng, chuẩn bị cho bước ngoặt lịch sử vĩ đại của dân tộc. Trong thời điểm cam go nhưng đầy hy vọng đó, tác phẩm đã ra đời như một lời hiệu triệu, tiếp thêm sức mạnh cho khối đại đoàn kết toàn dân tiến lên giành độc lập, tự do.

Theo hồi ức của nhạc sĩ Văn Cao về hoàn cảnh ra đời của bài *Tiến quân ca*, năm 1944, ông Vũ Quý, một cán bộ Việt Minh hỏi như đề nghị ông tham gia hoạt động cách mạng và giao nhiệm vụ đầu tiên cho ông là sáng tác một bài hát cho quân đội cách mạng. Khi ấy, nhạc sĩ Văn Cao chưa từng đặt chân tới chiến khu, cũng chưa trực tiếp gặp các chiến sĩ cách mạng. Ông chỉ hình dung về họ, cảm nhận không khí sục sôi của đất nước đang chờ ngày đổi thay. Ông đi dọc phố phường Hà Nội để tìm "một thanh âm đầu tiên", chứng kiến một thành phố chìm trong đói rét, khổ cực. Từ rung động ấy, trong căn gác số 45 Nguyễn Thượng Hiền, những nét nhạc đầu tiên của *Tiến quân ca* được hình thành.

Mở đầu bài hát là những giai điệu hào hùng: *Đoàn quân Việt Nam đi chung lòng cứu quốc. Bước chân dồn vang trên đường gập ghềnh xa*... Không chỉ là bước chân của quân đội cách mạng, đó còn là nhịp bước của cả một dân tộc đang đứng lên, hướng tới con đường độc lập, tự do. Tác giả ca khúc nhớ lại, khi tác phẩm hoàn thành, ông Vũ Quý rất hài lòng "Đôi mắt và nụ cười của anh lấp lánh". Tháng 11.1944, *Tiến quân ca* được đăng trên Báo *Độc Lập*. Từ trang báo, bài hát nhanh chóng lan truyền trong quần chúng. Những người yêu nước truyền tay nhau, học hát và cùng cất tiếng. Một ca khúc được viết cho các chiến sĩ cách mạng dần trở thành tiếng hát chung của nhân dân.

Tháng 8.1945, dưới sự lãnh đạo của Đảng, toàn thể nhân dân Việt Nam thực hiện cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền, biến khát vọng độc lập, tự do của dân tộc trở thành hiện thực. Trong không khí sục sôi ấy, ngày 16 - 17.8.1945, Đại hội Quốc dân do Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì đã họp tại Tân Trào (Tuyên Quang), quyết định chọn lá cờ đỏ sao vàng làm Quốc kỳ và bài hát *Tiến quân ca* làm Quốc ca của đất nước.

Ngay sau đó, giai điệu hào hùng lập tức lan tỏa, được hàng vạn quần chúng nhân dân hát vang trong những ngày mùa Thu lịch sử. Đỉnh điểm là ngày 19.8.1945, hàng chục nghìn người dân cùng các em thiếu nhi đã đồng thanh cất cao tiếng hát giữa rừng cờ đỏ sao vàng, tạo nên một khí thế tiến công mạnh mẽ, mở ra kỷ nguyên mới cho dân tộc. Từ một căn gác nhỏ, bài hát đã bước ra quảng trường. Từ những dòng nhạc trên giấy, những giai điệu hào hùng đã trở thành âm thanh của một dân tộc đang tự mình giành lấy vận mệnh.

> *Hơn tám thập kỷ trôi qua, dù thời gian có làm đổi thay thị hiếu âm nhạc, công nghệ mở ra những không gian sáng tạo mới, và nhịp sống xã hội không ngừng biến chuyển, nhưng bài ca ấy vẫn chạm đến trái tim các thế hệ, bởi trong từng nốt nhạc, lời ca đã đúc kết những giá trị vĩnh hằng.*
>
> *Những lời hát* Cờ in máu chiến thắng mang hồn nước. Súng đằng xa chen khúc quân hành ca *gợi lại một thời hào hùng của dân tộc, nhắc nhở rằng: Độc lập chưa bao giờ là khái niệm trừu tượng, mà được kết tinh từ mồ hôi, máu xương và nước mắt của bao thế hệ đi trước.*

## Bản hùng ca kết tinh giá trị vĩnh hằng

Sức mạnh của âm nhạc đã đưa *Tiến quân ca* vượt ra ngoài khuôn khổ của một sáng tác nghệ thuật, trở thành tiếng gọi thiêng liêng của non sông, ngân vang trong trái tim hàng triệu người Việt Nam. Ngày 2.9.1945, tại Quảng trường Ba Đình, Chủ tịch Hồ Chí Minh

đọc bản *Tuyên ngôn Độc lập*, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, đưa đất nước bước vào kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Dưới lá cờ đỏ sao vàng, giai điệu hùng tráng vang giữa quảng trường, hòa trong giọng hát của các đồng bào và chiến sĩ cả nước. Nếu như trước đó, *Tiến quân ca* là lời giục giã toàn quân, toàn dân ta tiến lên giành chính quyền, thì tại Quảng trường Ba Đình, đó là giai điệu của niềm tự hào trong ngày Quốc khánh.

Theo họa sĩ Văn Thao, con trai nhạc sĩ Văn Cao, nhạc sĩ từng rất xúc động khi chứng kiến hàng nghìn người cùng hát *Tiến quân ca* trong những tháng ngày lịch sử. Khoảnh khắc ấy cũng giúp tác giả nhận ra rằng tác phẩm đã vượt khỏi phạm vi sáng tác cá nhân để trở thành tiếng hát chung của nhân dân và dân tộc. Tại Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa I năm 1946, *Tiến quân ca* chính thức được chọn làm Quốc ca của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Sau này, khi đất nước thống nhất (1976), bài hát tiếp tục được chọn làm Quốc ca của nước Cộng hòa XHCN Việt Nam. Lựa chọn ấy là sự ghi nhận giá trị nghệ thuật và khẳng định sự kết tinh tinh thần dân tộc của tác phẩm. Ca khúc có hình ảnh đoàn quân, nhưng phía sau đoàn quân là cả một dân tộc; có chiến đấu và hy sinh, nhưng mục tiêu cuối cùng là độc lập, tự do. *Tiến lên! Cùng tiến lên! Nước non Việt Nam ta vững bền*, câu kết bài khẳng định ý chí sắt đá, sức mạnh đoàn kết và niềm tin vào sự trường tồn của non sông đất Việt.

Từ những ngày sục sôi khởi nghĩa đến nhịp sống hiện đại hôm nay, Quốc ca đã đồng hành cùng dân tộc qua muôn vàn biến động, gian lao giành độc lập, đi qua dặm dài chiến tranh, đến ngày thống nhất và dựng xây đất nước. Hơn tám thập kỷ trôi qua, dù thời gian có làm đổi thay thị hiếu âm nhạc, công nghệ mở ra những không gian sáng tạo mới, và nhịp sống xã hội không ngừng biến chuyển, nhưng bài ca ấy vẫn chạm đến trái tim các thế hệ, bởi trong từng nốt nhạc, lời ca đã đúc kết những giá trị vĩnh hằng. Những lời hát *Cờ in máu chiến thắng mang hồn nước. Súng đằng xa chen khúc quân hành ca* gợi lại một thời hào hùng của dân tộc, nhắc nhở rằng: Độc lập chưa bao giờ là khái niệm trừu tượng, mà được kết tinh từ mồ hôi, máu xương và nước mắt của bao thế hệ đi trước.

Hơn cả một giai điệu của quá khứ, Quốc ca là nhịp đập nối liền lịch sử với tương lai, nhắc nhớ mỗi người Việt Nam về trang sử vinh quang, về trách nhiệm tiếp tục viết nên những chương mới tự hào cho Tổ quốc. ■

# Từ Dinh Độc Lập "trở về thời khắc thiêng liêng"

● **THẢO MY**

Bằng công nghệ thực tế ảo, chương trình "Trở về thời khắc thiêng liêng" tại Dinh Độc Lập đã thu hút hàng nghìn lượt khách tham gia. Không chỉ là một trải nghiệm công nghệ đơn thuần, hành trình "xuyên không" về Quảng trường Ba Đình lịch sử ngày 2.9.1945 đã chạm vào cảm xúc của nhiều thế hệ qua những chia sẻ chân thực, gợi mở cách làm mới đầy hiệu quả trong công tác giáo dục truyền thống lịch sử.

Chương trình do Đài Tiếng nói Việt Nam (VOV) chỉ đạo, Báo Điện tử VTC News phối hợp với Viện Công nghệ Thông tin và Truyền thông CDIT (Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông) tổ chức tại Dinh Độc Lập (phường Bến Thành, TP.HCM). Đây là hoạt động trọng tâm nhân kỷ niệm 81 năm Cách mạng Tháng Tám thành công và Quốc khánh 2.9.

## Nối dài những chuyến đi "xuyên không" giữa lòng di tích

Trước khi dừng chân tại TP.HCM, "Trở về thời khắc thiêng liêng" từng tạo nên cơn sốt lớn tại Hà Nội (thu hút hơn 35.000 lượt khách năm 2025), Quảng Ninh và Nghệ An. Việc lựa chọn Dinh Độc Lập, di tích quốc gia đặc biệt gắn liền với mốc giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước 30.4.1975 làm địa điểm tổ chức lần này mang ý nghĩa vô cùng sâu sắc. Tại đây, người dân TP.HCM và du khách được sống lại thời khắc khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa năm 1945 ngay trong không gian gắn với dấu mốc non sông thu về một mối.

Trong suốt những ngày diễn ra, không khí tại Dinh Độc Lập luôn trong tình trạng nhộn nhịp từ sáng sớm đến chiều tối. Dòng người xếp hàng dài với đủ mọi lứa tuổi, từ các cựu chiến binh ngực đỏ huân chương, người cao tuổi đến học sinh, sinh viên và cả du khách quốc tế. Sức hút vượt ngoài dự kiến khiến BTC phải quyết định kéo dài thời gian phục vụ thêm nhiều giờ trong ngày cuối cùng để đáp ứng nguyện vọng của người dân. Dù vậy, vẫn còn không ít người tiếc nuối vì chưa kịp bấm nút "xuyên không". Chỉ trong khoảng năm phút đeo kính VR, người tham dự được đưa thẳng về Quảng trường Ba Đình rợp nắng mùa Thu năm 1945. Không gian thực tế ảo đa chiều cho phép người xem tự do xoay chuyển góc nhìn, ngắm nhìn dòng người cuồn cuộn đổ về quảng trường, ngước nhìn lên lễ đài và lắng nghe giọng nói ấm áp, hào hùng của Bác Hồ đọc bản *Tuyên ngôn Độc lập*.

Bên cạnh không gian thực tế ảo, BTC còn bố trí nhiều hoạt động tương tác hấp dẫn như góc viết lưu bút "gửi tương lai" hay gian đóng dấu bưu thiếp kỷ niệm. Đặc biệt, thu hút đông đảo người tham gia nhất là hoạt động sưu tập bộ 16 tấm thẻ lịch sử bo góc với mặt trước in chân dung nhân vật, mặt sau tóm tắt súc tích về cuộc đời và sự nghiệp của các vị lãnh tụ, tướng lĩnh qua các thời kỳ.

## Sức hút từ tình yêu lịch sử

Giá trị lay động lớn nhất của "Trở về thời khắc thiêng liêng" chính là việc trở thành chiếc cầu nối cảm xúc giữa những thế hệ từng đi qua cuộc chiến với thế hệ sinh ra trong hòa bình.

Ở tuổi 98, đại tá Nguyễn Văn Tàu (huyền thoại tình báo Tư Cang, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, nguyên Cụm trưởng Cụm tình báo H.63) là một trong những khách mời đặc biệt có mặt từ sớm. Ông đã sống trong những ngày tháng lịch sử ấy nhưng chưa từng được đặt chân đến Ba Đình ngày 2.9.1945. Sau khi đeo kính VR và xoay chuyển ánh nhìn theo từng chuyển động của đám đông trên quảng trường, vị đại tá 98 tuổi không giấu nổi sự xúc động. "Quá hay, quá xúc động. Tôi không nghĩ gần 100 tuổi rồi mà còn có thể được nghe, được nhìn Bác Hồ ở Quảng trường Ba Đình năm 1945. Tôi quay trái, quay phải thì không gian ở quảng trường cũng chuyển động theo. Cảm giác như mình đang có mặt ở đó. Nếu người nào dễ khóc, chắc đã khóc rồi", đại tá Nguyễn Văn Tàu cho hay.

Cựu binh Nguyễn Đức Thọ, người nổ phát súng B40 mở màn trận cầu Rạch Chiếc năm 1975 cũng lặng người sau trải nghiệm. Ông bộc bạch: "Dù chỉ vài phút nhưng mình có cảm giác như được hòa vào dòng người năm ấy. Tôi mong thật nhiều người trẻ được trải nghiệm chương trình này. Khi được nhìn, được nghe, các cháu sẽ hiểu lịch sử gần hơn, từ đó biết trân trọng những gì đang có và tiếp tục giữ gìn, xây dựng đất nước mà các thế hệ trước đã hy sinh để trao lại". Không chỉ có các cựu binh, chương trình còn đón nhận những vị khách đặc biệt từ xa tới. Thương binh Nguyễn Tống Đạt (89 tuổi, đến từ Hà Tĩnh) lần đầu tiên đặt chân đến Dinh Độc Lập. Do tuổi cao, khả năng nghe của ông không còn tốt, nhưng khi đeo kính VR, âm thanh sống động đã giúp ông nghe rõ từng lời Bác đọc. Ông xúc động nói: "Lời Bác không còn là một tư liệu nghe lại từ xa mà tạo cho tôi cảm giác như đang được trở về với thời khắc đã đi qua. Đứng tại Dinh Độc Lập hôm nay, nhìn thấy đất nước đổi thay, con cháu được học hành, tôi cảm nhận rõ hơn giá trị của những năm tháng hy sinh".

Một trong những câu chuyện ấn tượng nhất tại sự kiện là của bạn Đỗ Ngọc Hoàng (ngụ phường Bình Tân, TP.HCM). Cả những ngày diễn ra chương trình, Hoàng đều có mặt và đã kiên nhẫn xếp hàng tới 19 lần. Lần đầu đến vì tò mò công nghệ, nhưng khi nhận được quà tặng là các tấm thẻ lịch sử có in hình và tiểu sử nhân vật, Hoàng đã hạ quyết tâm phải sưu tập đủ bộ 16 tấm. Do thể lệ từ lượt khách thứ 201 phải trả lời đúng bộ câu hỏi lịch sử mới được nhận thẻ, Hoàng đã liên tục thử sức. Trước tinh thần học hỏi đáng quý đó, BTC đã trao tặng riêng cho Hoàng trọn bộ 16 thẻ cùng chiếc khăn kỷ niệm. Ngọc Hoàng hào hứng: "Tôi thấy bộ thẻ rất ý nghĩa, giúp mình vừa sưu tập vừa biết thêm về lịch sử. Đủ 16 tấm không phải là điểm kết thúc, mà là lúc tôi bắt đầu mục tiêu đọc và ghi nhớ toàn bộ tiểu sử của 16 vị lãnh tụ, tướng lĩnh".



Các bạn nhỏ tham gia trải nghiệm

> *"Quá hay, quá xúc động. Tôi không nghĩ gần 100 tuổi rồi mà còn có thể được nghe, được nhìn Bác Hồ ở Quảng trường Ba Đình năm 1945. Tôi quay trái, quay phải thì không gian ở quảng trường cũng chuyển động theo. Cảm giác như mình đang có mặt ở đó. Nếu người nào dễ khóc, chắc đã khóc rồi."*
>
> **(Anh hùng LLVT nhân dân NGUYỄN VĂN TÀU)**

Đến trải nghiệm với tư cách khách mời đặc biệt trong ngày khai mạc, nhà sản xuất, diễn viên, siêu mẫu Thanh Hằng xúc động bày tỏ: "Một không gian lịch sử được tái hiện sống động, tôi cảm nhận như mình đang đứng giữa hàng vạn đồng bào. Là một nghệ sĩ, tôi vô cùng hạnh phúc khi thấy thế hệ trẻ ngày nay rất yêu nước. Ký ức giờ đây không còn chỉ nằm trên sách vở mà đã được phát triển bằng công nghệ để mọi người trực tiếp cảm nhận. Điều này giúp lịch sử thấm sâu và kéo dài bền lâu trong tâm khảm mỗi người".

Hàng nghìn lượt khách cùng vô số nụ cười, giọt nước mắt lăn trên má sau khi tháo chiếc kính VR tại Dinh Độc Lập đã chứng minh một điều rằng, tình yêu lịch sử và lòng tự hào dân tộc luôn chảy tràn trong huyết quản mỗi người Việt Nam. Bằng việc ứng dụng công nghệ hiện đại để tái hiện quá khứ, chương trình "Trở về thời khắc thiêng liêng" không chỉ mang lại một hành trình trải nghiệm đắt giá nhân dịp Quốc khánh 2.9, mà còn mở ra một hướng đi đầy triển vọng trong việc đưa lịch sử dân tộc đến gần hơn với cuộc sống hôm nay. ■

# Từ Tân Trào tìm về mạch nguồn di sản Nha Thông tin

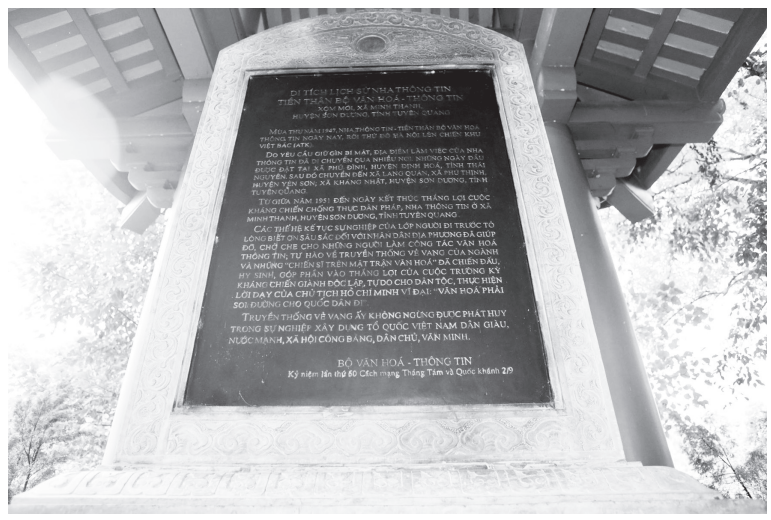
● **Bài, ảnh: NGUYỄN HOÀN**

Trong tiếng mưa rừng rả rích của những ngày tháng Tám phủ giăng lên xóm Mới (xã Minh Thanh, Tuyên Quang), chuyến hành trình tìm đến di tích lịch sử Nha Thông tin mở ra dòng ký ức thiêng liêng về 81 năm xây dựng và phát triển của ngành Văn hóa (28.8.1945 - 28.8.2026).

Giữa đại ngàn ATK Tuyên Quang lịch sử, dấu chân tiền bối cùng mạch nguồn di sản tư tưởng văn hóa vẫn chảy tràn sức sống, soi đường cho hôm nay và mai sau.



Những bậc đá phủ lá sau cơn mưa dẫn lên khu vực bia di tích Nha Thông tin




Bia di tích lịch sử Nha Thông tin ghi lại quá trình cơ quan rời Hà Nội lên chiến khu Việt Bắc và hoạt động tại xóm Mới

## Tìm về mạch nguồn di sản

Đặt chân đến di tích lịch sử Nha Thông tin vào một ngày mưa rừng lất phất phủ giăng khắp vùng đất chiến khu như gợi lại trong lòng người làm báo một không gian kháng chiến mộc mạc nhưng đong đầy ký ức lịch sử thiêng liêng. Đứng giữa mảnh đất xóm Mới trong không khí hân hoan của những ngày tháng Tám lịch sử, hòa chung niềm tự hào của triệu triệu người con đất Việt hướng về kỷ niệm 81 năm Cách mạng Tháng Tám thành công (19.8.1945 - 19.8.2026) và Quốc khánh 2.9, niềm xúc động dâng trào khi biết rằng, ngành Văn hóa cũng vừa tròn 81 mùa Thu cách mạng đồng hành cùng dân tộc.

Giữa làn sương mờ núi rừng Tuyên Quang, những trang sử vàng như hiện rõ nét khi nhớ về thời điểm Cách mạng Tháng Tám thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa được thành lập đã mở ra kỷ nguyên mới cho dân tộc. Ngày 28.8.1945, Bộ Thông tin tuyên truyền nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa được thành lập do đồng chí Trần Huy Liệu giữ chức Bộ trưởng, mở ra mốc son trên mặt trận tư tưởng. Ngược dòng thời gian và qua những câu chuyện kể, chúng tôi hiểu thêm về hành trình trưởng thành của Bộ khi liên tục thay đổi mô hình tổ chức nhằm đáp ứng nhiệm vụ cách mạng qua từng thời kỳ. Bắt đầu từ Nha Tổng Giám đốc Thông tin tuyên truyền thuộc Bộ Nội vụ do đồng chí Nguyễn Tấn Ghi Trọng làm Tổng giám đốc từ ngày 13.5.1946, rồi sau đó đổi thành Nha Thông tin vào ngày 27.11.1946.

Dưới tán cây rừng xanh mướt, từng chặng đường lịch sử nối tiếp nhau khi ngày 10.7.1951, Nha Thông tin chuyển sang trực thuộc Thủ tướng phủ do đồng chí Trần Văn Giàu làm Tổng Giám đốc, trước khi đổi tên thành Nha Tuyên truyền văn nghệ trực thuộc Thủ tướng phủ do đồng chí Tố Hữu lãnh đạo từ ngày 24.2.1952 đến tháng 7.1954. Rong ruổi qua những chứng tích chiến khu, chúng tôi càng thêm trân trọng hành trình lớn mạnh của Bộ Văn hóa, Bộ VHTT và nay là Bộ VHTTDL, nơi suốt 81 năm qua toàn ngành luôn nỗ lực thực thi nhiệm vụ và giữ vững sứ mệnh thiêng liêng "Văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi". Trong niềm cảm xúc lắng đọng, mỗi người đều nhận ra rằng qua 81 mùa Thu cách mạng, ngành Văn hóa đã hòa nhịp trọn vẹn vào cuộc trường chinh bách chiến bách thắng, đóng góp to lớn vào sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước. Dõi theo những nẻo đường dường như thấy lại bước chân gian khổ của các thế hệ tiền bối khi kháng chiến toàn quốc bùng nổ, cơ quan phải rời Thủ đô Hà Nội lên Việt Bắc, di chuyển qua Định Hóa (Thái Nguyên) rồi dừng chân tại làng Phan thuộc xã Hùng Lợi, tỉnh Tuyên Quang vào cuối năm 1947.

Rải từng bước chân trên con đường chiến khu, bao cảm xúc lại ùa về khi nhớ về giai đoạn từ cuối năm 1948 đến đầu năm 1949 khi Nha di chuyển đến xóm Cây Dừa, km 7 đường Tuyên Quang - Yên Bái (nay là xã Kim Phú, huyện Yên Sơn) và mang tên gọi Polit3agad (vì cơ quan có phong trào nghiên cứu Polit3agad). Lần theo dấu chân lịch sử, tư liệu ghi nhận giữa năm 1949 Nha Thông tin ở và làm việc tại Động Móc, xã Lang Quán, huyện Yên Sơn (nay là xã Yên Sơn, Tuyên Quang), rồi đến cuối năm 1949 tiếp tục di chuyển về thôn Trung Tâm, xã Kháng Nhật, huyện Sơn Dương (nay là xã Tân Thanh, Tuyên Quang) để duy trì mạch máu thông tin kháng chiến.

Đến giữa năm 1951, Nha thông tin chuyển về ở, làm việc tại thôn Mới, xã Minh Thanh, Tuyên Quang, nơi trở thành đại bản doanh lịch sử của ngành. Tại đây, cơ quan có khoảng 40 người do đồng chí Trần Văn Giàu làm Tổng Giám đốc, một tập thể tinh gọn được phân chia thành nhiều bộ phận chuyên môn nghiệp vụ hoạt động vô cùng hiệu quả giữa lòng rừng núi. Văn phòng Nha do đồng chí Nguyễn Văn Nghinh (tức Nguyễn Hùng) làm Chánh Văn phòng, điều hành bộ máy phụ trách nhiều mảng công việc. Bộ phận Nghiên cứu do đồng chí Đào Tùng phụ trách ngày đêm theo dõi hệ thống thông tin từ Trung ương đến tận cấp xã, bảo đảm công tác vận chuyển tài liệu diễn ra kịp thời, chính xác và tuyệt đối bí mật.

Trách nhiệm lưu giữ các văn kiện báo cáo cùng những tài liệu chỉ đạo chiến lược quan trọng của Trung ương Đảng và Chính phủ trong những năm tháng kháng chiến gian khổ thuộc về Bộ phận Sưu tầm - Tư liệu do đồng chí Lê Chân đảm nhiệm. Trong không khí tĩnh mịch của ngàn xanh, từng nhịp chân hối hả của bộ phận liên lạc do đồng chí Nguyễn Như Cương phụ trách, có nhiệm vụ nhận tin từ các phóng viên đưa đến Ban Biên tập sắp xếp biên tập lại, chuyển sang giám đốc duyệt sau đó cho phát hành chính thức gửi đi các địa phương trong cả nước. Ban Biên tập do đồng chí Lê Chân phụ trách. Công việc chính của Ban là biên tập tin trong nước, nước ngoài từ các phóng viên đưa về. Tổ tin thế giới trong Ban do đồng chí Trần Văn Mạnh phụ trách…, ngoài biên tập tin, tổ còn viết bình luận, giải thích, tuyên truyền chính sách, sáng tác các tập sách chủ đề về truyền thống văn hóa của dân tộc ta từ thuở dựng nước…

Đi qua mảnh đất từng là nơi sinh sống của 5 hộ dân bản địa gồm gia đình ông (bà) Nguyễn Văn Hữu, Nguyễn Tiến Cờ, Lý Thị Se, Ma Thị Thử, Nguyễn Đình Hòe, sự gắn kết quân dân hiện lên đậm nét khi cán bộ Nha đã cùng bà con dựng nên một hội trường, ba nhà ở, một nhà ăn và bếp đun, vật liệu làm bằng gỗ, tre, nứa, lá cọ. Ngôi nhà hội trường 5 gian, 6 vì quay hướng Đông Nam dài 15m, rộng 5m, cao 4,5m thưng vách lửng 1,4m với 26 cột tre năm xưa từng là không gian sinh hoạt tập thể và đong đầy tinh thần đoàn kết của toàn thể cán bộ cơ quan giữa chốn rừng sâu. Các dãy nhà ở theo kiểu chữ đinh dài 10m, rộng 5m, cao 5m thưng vách nứa đan nong đôi khéo léo, ẩn mình kín đáo dưới những tán cây cổ thụ sum suê để bảo đảm an toàn tuyệt đối trước sự do thám của không quân địch.

## Giữ mạch nguồn ngành văn hóa giữa đại ngàn

Xuyên suốt hành trình, những câu chuyện thực tế về việc cán bộ Nha Thông tin hòa mình vào đời sống nhân dân, tích cực tuyên truyền ăn ở vệ sinh, kiên trì dạy chữ quốc ngữ, vận động xóa bỏ tập tục lạc hậu và tận tình giúp đỡ đồng bào mỗi khi đau ốm vẫn vẹn nguyên giá trị xúc

động. Chính những đóng góp thầm lặng của Nha Thông tin tại thôn Mới đã tạo nên nguồn sức mạnh tư tưởng to lớn, góp phần quan trọng cùng quân dân cả nước làm nên chiến thắng vẻ vang trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, giành độc lập, tự do cho dân tộc.

Dừng chân bên dấu tích xưa giữa tiếng gió núi rì rào, chặng đường bảo tồn di tích ghi dấu mốc từ năm 1999 khi Bảo tàng ATK Tân Trào tiến hành kiểm kê, đưa vào danh mục quản lý và phối hợp cùng chính quyền địa phương bảo vệ khu vực. Đến năm 2001, di tích Nha Thông tin chính thức được xếp hạng là di tích lịch sử văn hóa quốc gia. Năm 2005, Bộ VHTT đầu tư xây dựng nhà bia ghi tóm tắt sự kiện lịch sử và trồng cây xanh tạo cảnh quan trang nghiêm. Trao đổi với phóng viên *Văn Hóa*, đại diện Bảo tàng ATK Tân Trào chia sẻ, hiện các hiện vật gốc đã thất lạc theo thời gian, tuy nhiên những giá trị tinh thần cùng những trang sử vàng của Nha Thông tin vẫn vẹn nguyên sức sống bền bỉ.

Hiện nay, di tích lịch sử Nha Thông tin tiếp tục nhận được sự quan tâm sát sao của ngành chức năng và chính quyền địa phương trong công tác quản lý, tôn tạo và định hướng phát triển. Việc gìn giữ không chỉ nhằm bảo tồn một địa danh lịch sử, mà còn là nền tảng để đẩy mạnh phát triển du lịch văn hóa, giáo dục truyền thống cách mạng và lan tỏa giá trị di sản trong đời sống hôm nay. Hiện nay, đơn vị đang tích cực triển khai công tác nghiên cứu, rà soát tư liệu và phối hợp với các cơ quan chuyên môn nhằm tiếp tục sưu tầm, phục dựng các hiện vật, hình ảnh liên quan đến hoạt động của Nha Thông tin thời kỳ kháng chiến.

Đồng thời, chủ động phối hợp với chính quyền địa phương cùng các trường học trên địa bàn để tổ chức nhiều hoạt động ngoại khóa, tham quan thực tế và biên soạn tài liệu tuyên truyền sinh động cho học sinh. Những chuyến hành trình tìm về nguồn cội trực quan ngay tại không gian di sản sẽ giúp thế hệ trẻ và du khách cảm nhận sâu sắc hơn về chặng đường gian lao nhưng vô cùng quang vinh của những chiến sĩ văn hóa thông tin tiền bối.

Khi cơn mưa rừng tạnh hẳn, trả lại khoảng trời trong xanh thoáng đãng với những vạt mây trắng lững lờ vờn quanh đỉnh đồi Cao, chúng tôi cất bước rời khỏi không gian di tích Nha Thông tin. Ngoảnh đầu nhìn lại tấm bia kỷ niệm đứng sừng sững giữa rừng xanh đại ngàn, từng người đều mang theo niềm tự hào sâu sắc cùng niềm tin mãnh liệt rằng ngọn lửa di sản nơi đây sẽ mãi thắp sáng hành trình của ngành Văn hóa hôm nay và mai sau.■

# Tết Độc lập giữa "địa ngục trần gian"

● **Bài, ảnh: NGÂN HÀ**

Giữa buồng giam chật hẹp trong nhà tù Phú Quốc, nhận tin Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời, hàng nghìn tù binh bật khóc. Bài hát *Tiến quân ca* được cất lên trong bóng tối của xiềng xích như lời tưởng niệm thiêng liêng nhất dành cho Bác Hồ và lời thề sắt son, niềm tin về ngày đất nước thống nhất.

Hơn nửa thế kỷ đã trôi qua nhưng ký ức về ngày 2.9 năm ấy vẫn còn nguyên trong tâm trí cựu binh Lê Văn Phước (SN 1944, trú phường Thành Sen, Hà Tĩnh). Với ông, đó là một trong những ngày Tết Độc lập đặc biệt nhất của cuộc đời, ngày Quốc khánh giữa "địa ngục trần gian", nơi những người tù cách mạng phải chịu đựng đòn roi, tra tấn nhưng chưa bao giờ đánh mất niềm tin vào Tổ quốc.

## Đau thương, hụt hẫng nhưng vẫn giữ vững niềm tin

Năm 1965 khi vừa tròn 24 tuổi, nhận lệnh tổng động viên, cựu binh Lê Văn Phước tạm biệt người vợ trẻ lên đường nhập ngũ vào chiến trường Quảng Trị. Ông được biên chế vào Đại đội 4, Tiểu đoàn 4, Trung đoàn 812, Sư đoàn 324B. Sau một thời gian chiến đấu và lập nhiều chiến công, ông được bầu làm Tiểu đội trưởng Tiểu đội Pháo binh. "Tiểu đoàn chúng tôi mang bí danh Thu Bồn. Thời điểm đó, địch đặt đài quan sát trên đồi Quân Thiên để quan sát khu vực giáp sông Bến Hải. Chúng tôi nhận nhiệm vụ bắn pháo vào đài quan sát của địch", ông Phước nhớ lại.

Tiểu đội của ông có 12 người. Mỗi lần nhận nhiệm vụ, các chiến sĩ mang theo lương khô, nước uống vào cứ điểm chiến đấu từ 10-15 ngày. Khi hết lương thực, đạn dược thì trở ra để đơn vị khác vào thay. Cứ thế, những trận đấu pháo diễn ra xuyên ngày đêm giữa chiến trường. Một sáng mùa Thu năm 1967, ông được giao nhiệm vụ đưa các chiến sĩ bị thương và những đồng đội đã hy sinh rời khỏi khu vực chiến trận. Khi đoàn đang di chuyển giữa bom đạn ngổn ngang, bất ngờ quân địch tổ chức vây ráp, dồn ép từ nhiều phía, một mảnh bom văng trúng đầu khiến người chiến sĩ quê Hà Tĩnh ngất lịm giữa chiến trường. "Khi tỉnh lại tôi mới biết mình đã bị bắt, đưa về giam ở nhà tù Đà Nẵng. Trận vây ráp đó, đại đội của tôi hy sinh rất nhiều. Những chiến sĩ bị thương cũng tử trận", ông Phước rưng rưng nhớ lại.

Đầu năm 1968, ông bị đưa ra nhà tù Phú Quốc, giam tại Nhà giam B10, Khu 13, bắt đầu chuỗi ngày "địa ngục trần gian". Ngay khi nhập trại, người tù binh trẻ phải hứng chịu những trận đòn thừa sống thiếu chết. Roi điện, roi cá đuối và những cú kích điện liên tiếp giáng xuống cơ thể người chiến sĩ. "Cơn đau thấm vào từng thớ thịt nhưng nào đau bằng nỗi đau mất nước. Bị tra tấn đau đớn nhưng ý chí người Cộng sản kiên trung không cho phép chúng tôi cúi đầu", ông kể. Những trận đòn tàn khốc không khuất phục được người lính. Trái lại, chính những tháng ngày bị giam cầm đã thôi thúc ông cùng đồng đội tìm cách vượt ngục. Mỗi bữa ăn, ông dành lại phần cơm cháy, phơi khô rồi đập nhỏ, cất vào chiếc túi được làm từ ống tay áo để dự trữ làm lương thực. Ban đêm, ông cùng các đồng đội thay phiên nhau đào hầm xuyên tường nhà tù. Khi đã đào được khoảng 5 km, kế hoạch vượt ngục bị phát hiện. Ông cùng nhiều tù binh bị địch đưa ra tra tấn. Những cán búa nện thẳng xuống đôi chân khiến ông gần như tê liệt. Có những tù binh bị đánh đến chết.



**Trong căn nhà nhỏ, mỗi dịp 2.9 ông Phước kể lại những năm tháng chiến đấu cho con cháu nghe**

Sau trận đòn, ông được bạn tù cõng về buồng giam, dùng dầu do các má miền Nam thăm nuôi tù binh gửi vào để xoa bóp, chăm sóc suốt gần một tháng. "Nếu không có dầu của các má miền Nam để bóp, tôi đã trở thành người tàn tật", ông nói. Nhưng điều khiến người cựu binh nhớ nhất về những năm tháng ở nhà tù Phú Quốc không phải là những trận đòn roi mà ngày Tết Độc lập.

Ngày 2.9.1969, từ thông tin của một người lính phía bên kia, ông cùng các chiến sĩ biết tin Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời. Hàng nghìn tù binh bật khóc. Trong ngục tối, giữa xiềng xích, gông cùm, những người chiến sĩ hát vang bài *Tiến quân ca*, *Giải phóng miền Nam*, như lời tưởng niệm thiêng liêng nhất dành cho Bác Hồ và lời thề sắt son, niềm tin về ngày đất nước sẽ thống nhất. "Chúng tôi làm lễ tang, nói về lịch sử hoạt động của Bác, tưởng nhớ công ơn Người và hát vang bài hát *Tiến quân ca, Giải phóng miền Nam*. Bác mất, anh em tù binh rất đau thương, hụt hẫng nhưng vẫn giữ vững niềm tin sẽ giải phóng được miền Nam, đất nước sẽ thống nhất", ông Phước nói.

## Ngày trở về và ký ức không bao giờ quên

Sau những năm tháng bị giam cầm, ngày 16.3.1973, sau khi Hiệp định Paris được ký kết, quân địch trao trả tù binh. Cựu binh Lê Văn Phước được đưa về an dưỡng tại Đoàn 550 (tỉnh Ninh Bình) rồi trở về quê hương. Ngày đoàn tụ với gia đình cũng là ngày ông biết sự thật đau đớn.

Trong thời gian ông bị bắt và đưa ra nhà tù Phú Quốc, gia đình ở quê đã nhận được giấy báo tử của người con trai duy nhất khiến cha mẹ già và người vợ trẻ đã phải sống nhiều năm tháng trong đau buồn, thương nhớ. Ngày ông trở về, cha, mẹ cùng vợ ngỡ là đang mơ. Sau những xa cách, ông cùng vợ xây dựng cuộc sống bình dị trên quê hương, sinh và nuôi dạy ba người con trưởng thành. Song, di chứng của những năm tháng bị tra tấn tại Nhà tù Phú Quốc vẫn hành hạ thân xác ông mỗi khi trái gió trở trời. Năm 2018, ông cùng đồng đội trở lại thăm nhà tù Phú Quốc. Trước khu vực từng giam giữ mình, những hình ảnh mô phỏng cảnh tra tấn khiến ký ức hơn 40 năm trước ùa về. "Tôi đã đi khắp hết khu vực nhà tù tôi từng bị giam cầm. Nhiều đồng đội tôi đã bật khóc, tôi cũng khóc khi nhìn lại những biểu tượng mô phỏng tra tấn của quân địch. Xót thương cho những đồng đội đã hy sinh dưới gông cùm, đòn roi, tra tấn của kẻ thù. Đau thương nhưng cũng rất đỗi tự hào", đôi mắt người cựu binh đỏ hoe.

Phú Quốc hôm nay đã trở thành một đặc khu lớn, hiện đại. Những hàng rào thép, chuồng cọp và khu nhà giam năm xưa giờ trở thành chứng tích lịch sử. Nhưng với những chiến sĩ từng bị giam cầm nơi đây, mỗi góc tường, mỗi dấu tích đều gợi lại một phần ký ức không thể lãng quên. Dịp lễ khai mạc Tuần phim kỷ niệm 79 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27.7.1947 - 27.7.2026), cựu binh Lê Văn Phước vinh dự được mời tham dự. Ngồi dưới hàng ghế khán giả, khi những thước phim *Thanh âm vượt đại dương* tái hiện lại cảnh các chiến sĩ cộng sản bị giam cầm, tra tấn và những cuộc vượt ngục trong nhà tù Phú Quốc hiện lên trên màn ảnh, giọt nước mắt lặng lẽ lăn dài trên gò má người cựu binh già. Mỗi khung hình như xé toạc lớp thời gian, đưa ông trở về buồng giam chật hẹp, nơi xiềng xích hòa lẫn tiếng hát Quốc ca trong bóng tối, là ký ức, là máu, là nước mắt, là những năm tháng tuổi trẻ của ông và đồng đội từng đi qua lằn ranh giữa sự sống cái chết.

Bộ phim như một lần nữa trình chiếu lại cuộc đời chiến đấu kiên trung của ông và đồng đội đầy mất mát, hy sinh, nhưng cũng rất đỗi tự hào, kiêu hãnh. Đó là khúc tráng ca bất tử của những người lính đã đi qua "địa ngục trần gian" để giữ trọn lời thề với Tổ quốc. Đại diện Phòng Văn hóa UBND phường Thành Sen (Hà Tĩnh) cho biết, hằng năm vào các dịp lễ, Tết, chính quyền địa phương đều tổ chức các đoàn đến thăm hỏi, động viên các thương binh, gia đình có công với cách mạng trên địa bàn, trong đó có cựu binh Lê Văn Phước. Theo đại diện địa phương, những cuộc thăm hỏi không chỉ là sự tri ân về mặt chính sách, mà còn là dịp để thế hệ hôm nay được lắng nghe trực tiếp những câu chuyện lịch sử từ người trong cuộc.

"Ông Lê Văn Phước là tấm gương tiêu biểu về lòng kiên trung, tinh thần bất khuất và sự hy sinh thầm lặng. Những câu chuyện của ông có sức lan tỏa mạnh mẽ, đặc biệt đối với thế hệ trẻ, giúp các em hiểu rõ hơn giá trị của hòa bình hôm nay", vị đại diện Phòng Văn hóa nhấn mạnh. ■

# Cởi bỏ cà sa khoác chiến bào

● Bài, ảnh: ANH TÚ

Trong dòng chảy lịch sử hào hùng của dân tộc, có một chương sử rất đặc biệt, một biểu tượng cao đẹp cho tinh thần "Phật pháp bất ly thế gian pháp", khi đạo đời hòa quyện trước vận mệnh sinh tử của Tổ quốc. Đó là bản hùng ca anh dũng về 27 nhà sư dưới mái chùa Cổ Lễ (Ninh Bình) đã cởi bỏ cà sa khoác chiến bào ra trận chống thực dân Pháp vào mùa xuân năm 1947.

Chùa Cổ Lễ hay còn gọi là Thần Quang Tự, thuộc xã Cổ Lễ (Ninh Bình). Chùa được khởi dựng từ thời Lý khoảng thế kỷ XII gắn liền với công lao của Đức Thánh tổ Nguyễn Minh Không.



Một góc chùa Cổ Lễ, ngôi cổ tự được khởi dựng từ thời Lý

## "Gậy thiền quét sạch loài xâm lược"

Chùa Cổ Lễ từ lâu đã nổi tiếng là một ngôi cổ tự với lối kiến trúc nghệ thuật độc đáo, hài hòa giữa kiến trúc phương Đông với kiến trúc Gothic phương Tây. Nhưng điều làm nên giá trị bất tử của ngôi chùa này lại nằm ở tinh thần yêu nước quật cường của các thế hệ tăng ni, phật tử nơi đây.

Khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp bùng nổ ác liệt trên khắp cả nước, vùng đất Nam Định xưa cũng là một trong những trọng điểm đánh phá của địch. Đứng trước cảnh quê hương đất nước bị giày xéo, đình chùa bị đốt phá, chúng sinh chìm trong binh đao khói lửa, đặc biệt trước "Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến" của Chủ tịch Hồ Chí Minh ngày 19.12.1946, Hòa thượng Thích Thế Long, Viện chủ chùa Cổ Lễ bấy giờ đã có một quyết định lay động lòng người. Đó là kêu gọi các nhà sư, tăng ni cởi áo cà sa, xếp lại kinh Phật để lên đường cầm súng bảo vệ Tổ quốc.




Thượng tọa Thích Thanh Hùng giới thiệu với du khách về bản hùng ca cởi áo cà sa khoác chiến bào dưới mái chùa Cổ Lễ

Thượng tọa Thích Thanh Hùng, Ủy viên Thường trực Giáo hội Phật giáo tỉnh Ninh Bình, Trưởng ban đại diện Giáo hội Phật giáo liên xã Cổ Lễ xúc động khi kể về thời khắc thiêng liêng ấy: "Ngày 27.2.1947, dưới mái chùa Cổ Lễ linh thiêng, Hòa thượng Thích Thế Long đã chủ trì buổi lễ đặc biệt để tiễn các nhà sư, tăng ni nhập thế. Trong 27 nhà sư anh dũng ấy có hai ni cô Đàm Nhung, Đàm Lân, tất cả đều khoác áo nâu sòng xếp hàng ngay ngắn dưới mái chùa Cổ Lễ. Trước chính điện chùa Cổ Lễ năm ấy, ni cô Đàm Nhung đã có lời phát nguyện mang khí phách sáng ngời lý tưởng cao đẹp của Phật giáo và vẫn còn vẹn nguyên giá trị đến ngày hôm nay: *Cởi áo cà sa khoác chiến bào, Việc quân đâu có quản gian lao, Gậy thiền quét sạch loài xâm lược, Theo gót Trưng Vương tỏ nữ hào*".




Danh sách 27 vị sư trong đoàn Phật tử quân làm lễ cởi áo cà sa ra trận tại chùa Cổ Lễ ngày 27.2.1947

Sau lời phát nguyện đanh thép ấy, 27 nhà sư đồng loạt cởi bỏ áo cà sa, đội mũ, mặc áo trấn thủ, lưng đeo ba lô, tay cầm súng và chính thức tạm rời chốn thiền môn để gia nhập Trung đoàn 34. Họ bước vào quân ngũ với tâm thế của những người chiến sĩ phật tử, sẵn sàng hy sinh thân mình để đánh đuổi giặc ngoại xâm, bảo vệ bờ cõi, hộ quốc, an dân. Đoàn quân đặc biệt ấy đã góp mặt ở những chiến trường ác liệt, gian khổ nhất, từ Tây Bắc, trung du Bắc Bộ đến những trận đánh càn quét ngay trên quê hương Nam Định xưa. Trong đó, đã có 12 người anh dũng hy sinh, máu của họ đã hòa vào lòng đất mẹ để dệt nên khúc ca chiến thắng.

Thượng tọa Thích Thanh Hùng chia sẻ: "Nhiều người sau khi đất nước giải phóng vẫn tiếp tục cống hiến trong lực lượng quân đội để bảo vệ bình yên cho nhân dân, và cũng có nhiều người lặng lẽ trở lại dưới mái chùa, tham gia Giáo hội Phật giáo Việt Nam. Họ lại khoác lên mình tấm áo nâu sòng, gõ mõ, tụng kinh cầu quốc thái dân an, mưa thuận gió hòa, nguyện cầu cho những anh linh nghĩa sĩ đã ngã xuống trong công cuộc bảo vệ Tổ quốc".

## Bản hùng ca dưới mái chùa Cổ Lễ

Bà Vũ Thanh Lịch, Phó Giám đốc Sở VHTT tỉnh Ninh Bình khẳng định: "Sự kiện 27 nhà sư, tăng ni chùa Cổ Lễ cởi áo cà sa khoác chiến bào ra trận góp sức vào thành công của cách mạng, giải phóng dân tộc, không đơn thuần là một câu chuyện lịch sử, mà đã trở thành một bản hùng ca bất tử, thể hiện sâu sắc tinh thần nhập thế của đạo Phật Việt Nam.

Khi đất nước lâm nguy, lòng từ bi không chỉ là cứu giúp con người trong đời sống thường ngày mà còn được biểu hiện bằng ý chí đứng lên chống giặc ngoại xâm, bảo vệ độc lập, tự do của dân tộc. Hình ảnh người tu hành tạm gác đời sống thiền môn để cầm súng ra trận đã làm sáng rõ sự thống nhất giữa "đạo pháp" và "dân tộc", giữa lý tưởng phụng sự chúng sinh với trách nhiệm của mỗi công dân đối với Tổ quốc. Góp phần tô đậm dấu son trong lịch sử Phật giáo Việt Nam và truyền thống cách mạng của quê hương Ninh Bình".

Thượng tọa Thích Thanh Hùng chia sẻ: Xuyên suốt chiều dài lịch sử của dân tộc, Phật giáo luôn đồng hành cùng dân tộc, đất nước. Với truyền thống xả thân cứu quốc, hộ quốc, an dân, chùa Cổ Lễ thường xuyên tuyên truyền, giảng dạy cho các thế hệ trẻ, các phật tử về sự "từ bi", "bác ái", "bao dung" nhưng cũng phải thể hiện tinh thần nhà Phật đó là "đại hùng", "đại lực". Chị Lê Thị Phương Anh (du khách đến từ Thanh Hóa) cho biết: "Mỗi năm vào các ngày lễ lớn của dân tộc và Phật giáo, tôi cùng gia đình đều về với chùa Cổ Lễ. Ở đây, ngoài tham quan vãn cảnh chùa, thưởng ngoạn kiến trúc nghệ thuật cổ kính, nguyện cầu bình an, còn là dịp cho các con tôi tìm hiểu về lịch sử hào hùng của các chiến sĩ phật tử chùa Cổ Lễ".

Ngày nay, chiến tranh đã lùi xa vào quá khứ nhưng những ký ức về những nhà sư, chiến sĩ phật tử vẫn luôn sống mãi dưới mái chùa Cổ Lễ. Những kỷ vật đơn sơ như balo, bình tông, lời phát nguyện của ni cô Đàm Nhung, danh sách 27 vị sư trong đoàn phật tử quân… vẫn được nhà chùa gìn giữ trang trọng, cẩn thận như những báu vật thiêng liêng. Trong tiết trời mùa thu tháng 8 lịch sử, tiếng chuông chùa Cổ Lễ lại ngân vang mang theo thông điệp về lòng từ bi, bác ái và lòng yêu nước bất diệt. Bản hùng ca về 27 nhà sư bước ra từ chốn thiền môn cầm súng ra trận bảo vệ Tổ quốc sẽ mãi là biểu tượng cao quý nhất của Phật giáo Việt Nam, một Phật giáo luôn sống trọn vẹn trong lòng dân tộc, vì đất nước và vì sự bình yên của muôn đời. ■

> *Ngày 27.2.1947, dưới mái chùa Cổ Lễ linh thiêng, Hòa thượng Thích Thế Long đã chủ trì buổi lễ đặc biệt để tiễn các nhà sư, tăng ni nhập thế. Trong 27 nhà sư anh dũng ấy có hai ni cô Đàm Nhung, Đàm Lân, tất cả đều khoác áo nâu sòng xếp hàng ngay ngắn dưới mái chùa Cổ Lễ.*
>
> *Trước chính điện chùa Cổ Lễ năm ấy, ni cô Đàm Nhung đã có lời phát nguyện mang khí phách sáng ngời lý tưởng cao đẹp của Phật giáo và vẫn còn vẹn nguyên giá trị đến ngày hôm nay:* Cởi áo cà sa khoác chiến bào, Việc quân đâu có quản gian lao, Gậy thiền quét sạch loài xâm lược, Theo gót Trưng Vương tỏ nữ hào.
>
> **(Thượng tọa THÍCH THANH HÙNG, Ủy viên Thường trực Giáo hội Phật giáo tỉnh Ninh Bình)**

ĐỂ LUẬT PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP VĂN HÓA THỰC SỰ ĐI VÀO CUỘC SỐNG:

# Khi có bộ chỉ số đo được kết quả

● **HƯƠNG BÌNH**

Bộ VHTTDL vừa công bố dự thảo 1.0 Luật Phát triển công nghiệp văn hóa và đang trong quá trình xin ý kiến để hoàn thiện. Đây là bước đi kịp thời, cần thiết để tạo hành lang pháp lý cho ngành công nghiệp không khói rất giàu tiềm năng của Việt Nam.

Việc xây dựng Luật Phát triển công nghiệp văn hóa lúc này đánh dấu bước chuyển trong tư duy phát triển. Sau nhiều năm công nghiệp văn hóa được nhìn như lĩnh vực tiềm năng, Việt Nam cần khuôn khổ pháp lý để biến tiềm năng thành thị trường, việc làm, tài sản trí tuệ, giá trị gia tăng và sức mạnh mềm.

## Làm rõ quyền khai thác dữ liệu và tài sản văn hóa

Dự thảo tiếp cận đúng khi coi văn hóa không chỉ là lĩnh vực cần bảo tồn, đầu tư, hỗ trợ mà còn là nguồn lực kinh tế. Cách nhìn ấy phù hợp nền kinh tế tri thức, nơi giá trị nằm ở sáng tạo, dữ liệu, thương hiệu và bản quyền.

Luật còn cần thiết bởi chính sách hiện phân tán. Công nghiệp văn hóa liên quan đến đầu tư, đất đai, thuế, sở hữu trí tuệ, di sản, công nghệ, giáo dục, thương mại, du lịch. Thiếu luật kết nối, chuỗi giá trị dễ đứt đoạn. Vì vậy, các nhóm chính sách về hệ sinh thái, tài sản trí tuệ, nhân lực, hạ tầng, thị trường, tài chính và ưu đãi đầu tư đã đi trúng những điểm nghẽn. Dự thảo Luật đặt tài sản trí tuệ ở vị trí trung tâm, bởi sáng tạo chỉ thành nguồn lực khi quyền được xác lập, định giá, giao dịch và bảo vệ.

Nhìn từ Huế, cách tiếp cận này phù hợp. Huế có di sản kiến trúc, nghệ thuật cung đình, âm nhạc, áo dài, ẩm thực, thủ công, cảnh quan, lễ hội, tư liệu Hán Nôm và tri thức truyền thống... Nếu chỉ dừng ở bảo tồn, nguồn lực tạo ra chủ yếu vẫn ở tinh thần, giáo dục và du lịch. Nhưng khi kết nối với thiết kế, điện ảnh, thời trang, trò chơi, truyền thông, quà tặng, giáo dục số và thương mại, di sản có thể đi vào chuỗi giá trị mới. Họa tiết cung đình, pháp lam, âm nhạc hay tri thức ẩm thực có thể trở thành dữ liệu cho sản phẩm sáng tạo có bản sắc.

Hội An cũng cho thấy điều tương tự. Giá trị của đô thị di sản này không chỉ nằm ở nhà cổ hay cảnh quan phố thị mà còn ở ký ức cộng đồng, nghề thủ công, nghệ thuật dân gian, ẩm thực và không gian sống. Khi di sản kết nối với thiết kế, trình diễn, trải nghiệm, làng nghề và sáng tạo, giá trị văn hóa tiếp tục được làm giàu thay vì chỉ khai thác bằng bán vé. Luật phải để Huế, Hội An không trở thành "mỏ nguyên liệu" cho doanh nghiệp bên ngoài, mà cộng đồng, nghệ nhân và chủ thể địa phương được tham gia, sở hữu, hưởng lợi trong chuỗi giá trị.

Điểm quyết định vì thế là tính khả thi. Trước hết, cần làm rõ quyền khai thác dữ liệu và tài sản văn hóa. Dữ liệu số hóa từ di tích, bảo vật, nghi lễ, tri thức dân gian hay tài liệu cổ không thể mặc nhiên tự do sử dụng. Phải xác định ai có quyền cấp phép, phạm vi khai thác, cơ chế chia sẻ lợi ích và phần giá trị thương mại cần tái đầu tư cho bảo tồn. Nếu không giải quyết được điều này, các quy định về dữ liệu, tài sản trí tuệ và thương mại hóa dễ phát sinh tranh chấp hoặc dẫn đến khai thác thiếu kiểm soát.

## Biến chiều sâu văn hóa thành năng lực cạnh tranh

Tính khả thi còn phụ thuộc vào mức độ phân quyền. Dự thảo cho phép HĐND, UBND cấp tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ, bố trí nguồn lực, phát triển hạ tầng, hỗ trợ sáng tạo và xác định không gian công cộng cho biểu diễn, trưng bày. Đây là hướng đúng nhưng cần mạnh dạn hơn. Huế không thể phát triển theo cùng mô hình với Hà Nội hay TP.HCM; Hội An cũng không thể áp dụng cơ học mô hình khu công nghiệp sáng tạo lớn. Luật nên cho phép địa phương lựa chọn ngành mũi nhọn, thí điểm mô hình mới, đặt hàng sản phẩm sáng tạo và xây dựng cơ chế hỗ trợ theo lợi thế riêng.

> *Dự thảo Luật Phát triển công nghiệp văn hóa là bước đi cần thiết, đúng hướng và phù hợp với yêu cầu phát triển mới. Nhưng tính khả thi sẽ được quyết định bởi khả năng kết nối các luật liên quan, phân quyền thực chất, bảo vệ quyền tài sản, chia sẻ lợi ích và tôn trọng đặc thù địa phương.*
>
> *Nếu làm được điều đó, luật không chỉ mở thêm một lĩnh vực kinh tế mà còn tạo ra mô hình phát triển mới: Biến chiều sâu văn hóa thành năng lực cạnh tranh, biến di sản thành nguồn lực mà không làm nghèo di sản, biến sáng tạo thành động lực tăng trưởng bền vững.*

Với đô thị di sản, mô hình hạ tầng cần được hiểu linh hoạt. Hệ sinh thái sáng tạo không nhất thiết là khu đất tập trung, mà có thể là mạng lưới gồm bảo tàng, làng nghề, phố văn hóa, trường học, không gian biểu diễn, di tích và cộng đồng sáng tạo. Huế có thể hình thành mạng lưới gắn khu di sản, làng nghề, trường đại học và không gian nghệ thuật; Hội An có thể kết nối phố cổ, làng gốm, làng mộc, không gian trình diễn và cộng đồng nghệ nhân. Luật phải đủ mở để các cấu trúc như vậy được công nhận và tiếp cận chính sách.

Một vấn đề khác là vị trí của nghệ nhân và cộng đồng. Công nghiệp văn hóa không thể chỉ được kiến tạo từ doanh nghiệp, nhà đầu tư và nhân lực công nghệ cao. Người thợ may áo dài, nghệ nhân đúc đồng, thợ mộc, người làm đèn lồng, gia đình nắm bí quyết ẩm thực hay cộng đồng thực hành lễ hội chính là những người nắm "tài nguyên đầu vào" của nhiều chuỗi sản phẩm. Nếu họ chỉ cung cấp chất liệu, còn quyền sở hữu, thương hiệu và lợi nhuận thuộc về chủ thể khác, công nghiệp văn hóa có thể tăng trưởng nhưng văn hóa gốc suy yếu. Luật cần bảo đảm quyền được ghi nhận, tham gia và chia sẻ lợi ích của cộng đồng.

Sau cùng, luật chỉ đi vào cuộc sống khi có bộ chỉ số đo được kết quả. Bên cạnh doanh thu, số doanh nghiệp hay tỷ trọng đóng góp kinh tế, cần đo số tài sản trí tuệ được thương mại hóa, số nghệ nhân sống được bằng nghề, số sản phẩm phát triển từ di sản, mức tái đầu tư cho bảo tồn, mức chi tiêu văn hóa của du khách và sự tham gia của cộng đồng. Với Huế hay Hội An, những chỉ số ấy quan trọng không kém doanh thu, bởi mục tiêu cuối cùng không phải khai thác di sản nhiều hơn mà là làm cho di sản tiếp tục sống, sinh lợi và được trao truyền.

Dự thảo Luật Phát triển công nghiệp văn hóa là bước đi cần thiết, đúng hướng và phù hợp với yêu cầu phát triển mới. Nhưng tính khả thi sẽ được quyết định bởi khả năng kết nối các luật liên quan, phân quyền thực chất, bảo vệ quyền tài sản, chia sẻ lợi ích và tôn trọng đặc thù địa phương. Nếu làm được điều đó, luật không chỉ mở thêm một lĩnh vực kinh tế mà còn tạo ra mô hình phát triển mới: Biến chiều sâu văn hóa thành năng lực cạnh tranh, biến di sản thành nguồn lực mà không làm nghèo di sản, biến sáng tạo thành động lực tăng trưởng bền vững.■



**Áo dài Huế là một trong những "chất liệu" làm nên những sản phẩm công nghiệp văn hóa** **Ảnh: LÊ HOÀNG**

# Hội An "mở cửa" cho mọi sáng tạo

● THU HOÀI

Đến Hội An dịp nghỉ lễ Quốc Khánh 2.9, du khách không chỉ tìm về đô thị di sản quen thuộc mà còn có cơ hội trải nghiệm và tự thiết kế cho mình một hành trình "chạm di sản, chạm sáng tạo" theo cách riêng.

Tuần lễ Sáng tạo Hội An 2026 diễn ra từ ngày 28.8 - 2.9 tại Quảng trường sông Hoài, Vườn tượng An Hội, khu phố cổ Hội An cùng các làng nghề, không gian sáng tạo trên địa bàn các phường, xã. Từ những trải nghiệm quen thuộc về phố cổ, làng nghề, nếp sống cộng đồng, một hành trình mới được mở ra, nơi thủ công, nghệ thuật, thiết kế và công nghệ cùng gặp gỡ, hòa quyện với những câu chuyện, ý tưởng và sáng kiến được khơi nguồn từ chính cộng đồng địa phương.



Tại Tuần lễ Sáng tạo 2026, các làng nghề, nghề thủ công truyền thống cùng các nghệ nhân sẽ trình diễn tại không gian "Chạm truyền thống"

## Mở hành trình mới để "chạm"

Trong những ngày diễn ra Tuần lễ, du khách có thể khám phá một Hội An với nhiều lớp trải nghiệm khác nhau, từ triển lãm, sắp đặt, thực hành thủ công, gặp gỡ nghệ nhân đến khám phá di sản bằng công nghệ tương tác. Những chương trình nghệ thuật truyền thống và đương đại bên sông Hoài tiếp tục kể những câu chuyện mới về vùng đất di sản.

Phía sau mỗi trải nghiệm là những con người đang góp phần tạo nên sức sống đương đại cho Hội An. Đó là những nghệ nhân lặng thầm giữ nghề truyền thống được trao truyền qua nhiều thế hệ; những người trẻ đang kể lại văn hóa quê hương bằng thiết kế đương đại và công nghệ số; những người làm thương hiệu tìm cách đưa sản phẩm địa phương đến gần hơn với thị trường; hay những nghệ sĩ tiếp tục thử nghiệm, làm mới các chất liệu dân gian. Thông qua các hoạt động như "Chạm truyền thống", "Chạm sáng tạo", "Nghệ cả làng"…, du khách có cơ hội gặp gỡ, lắng nghe câu chuyện của những người đang trực tiếp gìn giữ và sáng tạo trên nền di sản. Từ đó, có thể chạm gần hơn vào đời sống sáng tạo vẫn đang diễn ra mỗi ngày trong cộng đồng địa phương.




Những tấm biển mang dấu hiệu nhận diện của Tuần lễ Sáng tạo đã được các bạn tình nguyện viên trực tiếp lắp đặt tại các điểm đăng ký

Là vùng đất lưu giữ những câu chuyện, những ký ức được bồi đắp qua nhiều thế hệ, với Hội An, di sản không chỉ hiện diện như dấu ấn của quá khứ mà còn sống động trong đời sống hôm nay, trở thành nguồn cảm hứng nuôi dưỡng sức sáng tạo của cộng đồng. Từ mạch nguồn ấy, Tuần lễ sáng tạo Hội An 2026 với chủ đề "Hành trình chạm Di sản, chạm Sáng tạo" được tổ chức như một không gian gặp gỡ giữa truyền thống và đổi mới; nơi di sản trở thành chất liệu cho sáng tạo, đồng thời sáng tạo góp phần làm giàu giá trị di sản, cùng tạo động lực mở ra những cơ hội phát triển bền vững cho văn hóa và con người trong tương lai.

## Kích hoạt những nguồn lực sáng tạo từ cộng đồng

Theo Sở VHTTDL TP Đà Nẵng, Tuần lễ Sáng tạo Hội An 2026 sẽ góp phần cụ thể hóa sáu nhóm nhiệm vụ trọng tâm trong Kế hoạch phát triển Đô thị Di sản Sáng tạo Hội An. Ở đó, câu chuyện về di sản không chỉ được kể bằng những hình thức quen thuộc. Các nghệ nhân có thêm cơ hội giới thiệu nghề, người trẻ được tham gia vào những hoạt động sáng tạo, còn các trường học, doanh nghiệp, nghệ sĩ và cộng đồng địa phương có thể tìm thấy những không gian để cùng thử nghiệm, chia sẻ ý tưởng và hình thành các sáng kiến mới. Qua đó, nhận thức về vai trò của sáng tạo trong bảo tồn và phát huy di sản cũng được lan tỏa tự nhiên hơn trong đời sống cộng đồng.

Một trong những giá trị được kỳ vọng từ Tuần lễ là tạo thêm cơ hội để những sản phẩm thủ công, thiết kế và các sản phẩm văn hóa sáng tạo của địa phương bước ra khỏi không gian làng nghề, tiếp cận rộng hơn với công chúng và thị trường. Những cuộc gặp gỡ giữa người làm nghề, nhà thiết kế, doanh nghiệp và đối tác có thể mở ra những hướng hợp tác mới, giúp giá trị truyền thống tìm được cách hiện diện phù hợp hơn trong đời sống đương đại. Cùng với đó, Hội An tiếp tục mở rộng các kết nối văn hóa. Sự tham gia của nghệ sĩ, chuyên gia, doanh nghiệp và cộng đồng sáng tạo trong nước, quốc tế không chỉ làm phong phú thêm chương trình của Tuần lễ mà còn tạo cơ hội để Hội An chia sẻ kinh nghiệm, tiếp nhận những ý tưởng mới và đưa câu chuyện của mình đến với những mạng lưới sáng tạo rộng hơn.

Không gian sáng tạo cũng được nhìn nhận theo một cách mở hơn. Quảng trường sông Hoài, Rạp Hội An, các làng nghề, bảo tàng, nhà dân và những không gian cộng đồng đều có thể trở thành nơi diễn ra các hoạt động sáng tạo. Khi những địa điểm vốn quen thuộc được kết nối thành một mạng lưới trải nghiệm, chính đô thị di sản trở thành một "không gian sáng tạo" rộng lớn, nơi người dân và du khách có thể gặp gỡ, trải nghiệm và khám phá. Công nghệ tiếp tục là một phần quan trọng trong hành trình đó. Bản đồ Sáng tạo Hội An, mã QR, GPS, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng số được kỳ vọng giúp việc tìm kiếm, kết nối và tiếp cận các điểm sáng tạo trở nên thuận tiện hơn. Xa hơn, công nghệ mở thêm những cách thức để giới thiệu di sản, giáo dục cộng đồng, quảng bá sản phẩm và đưa các giá trị văn hóa địa phương đến với những nhóm công chúng mới.

Từ truyền thông, nguồn nhân lực đến phát triển sản phẩm, mở rộng giao lưu văn hóa, kết nối không gian sáng tạo và chuyển đổi số, sáu nhóm nhiệm vụ phát triển Đô thị Di sản Sáng tạo không chỉ được đặt trong kế hoạch dài hạn mà từng bước hiện diện qua những hoạt động cụ thể của Tuần lễ. Quan trọng hơn, các nhiệm vụ ấy cùng hướng về một mục tiêu chung: Để cộng đồng trở thành chủ thể của sáng tạo, để di sản trở thành nguồn cảm hứng và để những giá trị văn hóa của Hội An tiếp tục được làm giàu bằng chính sức sáng tạo của con người hôm nay.

## Khi "cộng đồng" cùng mở cửa

Điểm đáng chú ý của Tuần lễ Sáng tạo Hội An là không gian sự kiện không giới hạn trong những địa điểm tổ chức chính thức. Bên cạnh chương trình chính thức, Ban Tổ chức kêu gọi các hộ gia đình, trường học, cơ sở kinh doanh, cộng đồng địa phương, doanh nghiệp và các thương hiệu quan tâm đến Hội An cùng tham gia, tạo nên một mạng lưới các điểm cộng hưởng trên toàn địa bàn thông qua các hình thức: Tổ chức chương trình ưu đãi hoặc chương trình trải nghiệm riêng tại cơ sở của mình trong thời gian diễn ra Tuần lễ cùng mở rộng hành trình trải nghiệm Hội An cho người dân và du khách.

Hỗ trợ quà tặng cho các hoạt động cộng đồng, thử thách và chương trình trải nghiệm thuộc Tuần lễ; Hỗ trợ nhà vệ sinh dành cho người tham dự tại các điểm phù hợp; Hỗ trợ nước uống cho công chúng, nghệ nhân, nghệ sĩ, tình nguyện viên và các lực lượng tham gia. Mỗi địa điểm cộng hưởng, mỗi đóng góp dù là một điểm nước uống, một ưu đãi dành cho khách, một món quà nhỏ hay một trải nghiệm được chuẩn bị riêng, đều có thể tạo nên những "điểm chạm" mới trong hành trình, để Tuần lễ Sáng tạo Hội An không chỉ là chuỗi sự kiện được tổ chức tại một số địa điểm cụ thể mà hướng đến trở thành một không gian mở, được tạo nên bởi chính con người, không gian và nguồn lực của địa phương.

"Tuần lễ Sáng tạo Hội An 2026 được xây dựng trên quan điểm cộng đồng địa phương là chủ thể của sáng tạo và đơn vị tổ chức giữ vai trò kết nối, tạo điều kiện cho các cuộc đối thoại, thử nghiệm và hợp tác, cùng hướng đến một không gian nơi mọi người đều có thể tham gia vào quá trình sáng tạo", ông Phạm Phú Ngọc, Giám đốc Trung tâm Bảo tồn Di sản Văn hóa Thế giới Hội An chia sẻ. Theo đó, các nghệ nhân, nghệ sĩ, trường học, doanh nghiệp, tổ chức xã hội, không gian sáng tạo và cộng đồng dân cư được khuyến khích tổ chức hoạt động hưởng ứng, chia sẻ sáng kiến và mở cửa không gian của mình cho công chúng. ■

# Sẽ miễn phí thư viện công cộng

● **Bài, ảnh: ANH HUY**

Sở VHTT TP.HCM đang xây dựng dự thảo Đề án mức thu phí thư viện công cộng trên địa bàn thành phố, trong đó đề xuất mức thu 0 đồng đối với thẻ đọc và thẻ mượn tài liệu.

Chính sách này được kỳ vọng tạo điều kiện để người dân tiếp cận thư viện thuận lợi hơn, đồng thời thống nhất chính sách sau khi TP.HCM được hình thành trên cơ sở hợp nhất TP.HCM, Bình Dương và Bà Rịa - Vũng Tàu.

## Chưa có chính sách thống nhất

Thực tế khảo sát tại các đơn vị cho thấy chính sách miễn phí thư viện đã được triển khai tại nhiều địa phương và cơ sở. Tại Thư viện Khoa học tổng hợp TP.HCM, mức thu hiện nay là 20.000 đồng/năm đối với thẻ đọc và 20.000 đồng/năm đối với thẻ mượn. Một số nhóm đối tượng được miễn hoặc giảm phí, trong đó có người khuyết tật đặc biệt nặng, người cao tuổi, hộ nghèo và trẻ em từ 6 đến dưới 16 tuổi…

Tại các thư viện phường, xã ở khu vực TP.HCM (cũ), kết quả khảo sát 40 đơn vị cho thấy 20 đơn vị đã tự nguyện áp dụng miễn phí dù chưa có quy định chính thức. Chỉ hai đơn vị đang thu phí là phường Gia Định với mức 10.000 đồng/thẻ/năm và phường Bình Thới với mức 20.000 đồng/thẻ/năm. Tổng nguồn thu phí của 40 thư viện phường, xã được khảo sát chỉ khoảng 400.000 đồng/năm. Trong khi đó, Bình Dương đã áp dụng mức thu 0 đồng/thẻ/năm đối với thẻ mượn, thẻ đọc tại các thư viện công cộng nhằm khuyến khích người dân tham gia và phát triển văn hóa đọc. Sáu thư viện phường, xã được khảo sát tại khu vực Bình Dương (cũ) đều đã miễn phí hoàn toàn, không thu phí cấp thẻ bạn đọc.

Tại khu vực Bà Rịa - Vũng Tàu (cũ), mức phí hiện được áp dụng tại Bảo tàng - Thư viện tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là 20.000 đồng/thẻ/năm đối với người từ 14 tuổi trở lên và 10.000 đồng/thẻ/năm đối với người dưới 14 tuổi. Một số nhóm đối tượng được miễn hoặc giảm phí theo quy định. Khảo sát 15 thư viện phường, xã tại khu vực này cho thấy 12 đơn vị không thu phí. Phường Vũng Tàu là đơn vị đang thu phí với mức 20.000 đồng/thẻ/năm đối với người từ 12 tuổi trở lên và 10.000 đồng/thẻ/năm đối với người dưới 12 tuổi, ước thu khoảng 11 triệu đồng/năm. Như vậy, trong 61 thư viện phường, xã được khảo sát trên toàn địa bàn TP.HCM, phần lớn đã thực hiện miễn phí từ trước, phản ánh xu hướng đồng thuận rộng rãi ở cấp cơ sở đối với chủ trương miễn phí thư viện công cộng.

Một trong những cơ sở để đề xuất mức phí 0 đồng là nguồn thu từ phí thẻ thư viện hiện chiếm tỷ lệ rất nhỏ trong tổng chi thường xuyên của các đơn vị. Tại Thư viện Khoa học tổng hợp TP.HCM, tổng thu phí thư viện năm 2022 là gần 351 triệu đồng, năm 2023 hơn 424 triệu đồng và năm 2024 hơn 377,6 triệu đồng. Đến tháng 7.2025, thư viện thu hơn 235 triệu đồng phí thẻ. Tại Bảo tàng - Thư viện tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, nguồn thu còn thấp hơn. Năm 2022 đơn vị thu 6,6 triệu đồng, năm 2023 là 6 triệu đồng, năm 2024 được hơn 5,8 triệu đồng và đến tháng 7.2025 khoảng 4,3 triệu đồng. Trong khi đó, Thư viện tỉnh Bình Dương không thực hiện thu, chi và hạch toán khoản phí dịch vụ sử dụng thư viện do đã áp dụng chính sách miễn phí từ năm 2022.

Theo dự thảo, tổng nhu cầu bù đắp ngân sách khi bỏ thu phí thẻ tại các thư viện công cộng cấp tỉnh ước khoảng 405 - 406 triệu đồng/năm, chủ yếu tập trung tại Thư viện Khoa học tổng hợp TP.HCM. Sở VHTT TP.HCM đánh giá đây là khoản kinh phí không lớn so với những lợi ích xã hội mà chính sách miễn phí có thể mang lại.

## Miễn phí để người dân dễ tiếp cận thư viện

Số liệu đăng ký thẻ tại ba thư viện công cộng cấp tỉnh cho thấy nhu cầu sử dụng thư viện của người dân vẫn ổn định. Tại Thư viện Khoa học tổng hợp TP.HCM, năm 2022 có gần 14.000 lượt đăng ký thẻ, tăng lên hơn 21.000 lượt vào năm 2023 và hơn 19.000 lượt năm 2024. Đến tháng 7.2025, số đăng ký đạt trên 16.000 lượt.

Thư viện tỉnh Bình Dương ghi nhận gần 5.400 lượt đăng ký năm 2022, có trên 6.000 lượt năm 2023 và gần 5.400 lượt năm 2024. Đến tháng 7.2025, số đăng ký đạt 2.642 lượt. Tại Bảo tàng - Thư viện tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, số đăng ký tăng từ 5.300 lượt năm 2022 lên hơn 7.000 lượt năm 2024. Đến tháng 7.2025, đơn vị có trên 5.000 lượt đăng ký. Dự thảo nhận định mô hình miễn phí tại Bình Dương đã góp phần xóa bỏ rào cản tài chính, tạo điều kiện để trẻ em, học sinh, người lao động có thu nhập thấp và các nhóm dân cư khác tiếp cận dịch vụ thư viện bình đẳng. Việc không thu phí cũng giúp các đơn vị giảm một số công việc hành chính liên quan đến thu, nộp, quyết toán, in biên lai và quản lý khoản thu, qua đó có thể tập trung nguồn lực cho hoạt động chuyên môn, bổ sung tài nguyên thông tin và nâng cao chất lượng phục vụ.

Kết quả khảo sát 61 thư viện phường, xã cũng cho thấy mức độ đồng thuận khá cao. Tại khu vực TP.HCM cũ, 28/40 đơn vị, tương đương 70% đánh giá chính sách phí 0 đồng có tác động tích cực hoặc rất tích cực. Tại Bà Rịa - Vũng Tàu cũ, tỷ lệ này là 11/15 đơn vị, tương đương 73%. Tại Bình Dương cũ, không có đơn vị nào đánh giá chính sách miễn phí theo hướng tiêu cực. Khi mức phí được quy định là 0 đồng, kinh phí hoạt động được bảo đảm từ ngân sách nhà nước và các nguồn thu hợp pháp khác. Theo nội dung đề xuất, mức phí thư viện công cộng trên địa bàn TP.HCM sẽ được áp dụng thống nhất ở mức 0 đồng/thẻ/năm đối với cả thẻ đọc và thẻ mượn. Các dịch vụ cơ bản gồm đọc tài liệu tại chỗ và mượn tài liệu về nhà được thực hiện miễn phí. Đối với các dịch vụ nâng cao như cung cấp thông tin theo yêu cầu, truy cập cơ sở dữ liệu thương mại, thuê phòng học nhóm hoặc sử dụng dịch vụ chất lượng cao, các đơn vị vẫn có thể thu phí theo biểu giá dịch vụ riêng.

Dự thảo cũng lưu ý thư viện phường, xã không thuộc phạm vi điều chỉnh trực tiếp của nghị quyết về mức thu phí do khác biệt về cấp quản lý và thẩm quyền. Tuy nhiên, từ kết quả khảo sát, Thư viện Khoa học tổng hợp TP.HCM kiến nghị Sở VHTT hướng dẫn, khuyến nghị UBND phường, xã áp dụng thống nhất mức 0 đồng đối với thư viện, điểm đọc sách cơ sở. Đồng thời, cần có lộ trình đầu tư cho những địa phương chưa có bộ phận thư viện chính thức. Khảo sát tại khu vực TP.HCM cũ cho thấy, 13/40 đơn vị chưa tổ chức bộ phận thư viện chính thức và 4 đơn vị chưa có thư viện. Đề án cũng đề xuất ưu tiên kinh phí hoạt động thường xuyên cho thư viện phường, xã, nhất là những đơn vị mới sắp xếp hoặc chưa hoàn thiện tổ chức. Cùng với đó là chuẩn hóa phần mềm quản lý, hạ tầng số, thẻ bạn đọc điện tử và đào tạo nghiệp vụ cho cán bộ phụ trách thư viện.

Nếu được thông qua, chính sách mức phí 0 đồng sẽ tạo mặt bằng chung cho hệ thống thư viện công cộng trên địa bàn TP.HCM sau sắp xếp đơn vị hành chính. Người dân ở các khu vực trước đây thuộc ba địa phương khác nhau sẽ cùng được hưởng một chính sách đối với dịch vụ thư viện cơ bản. Đây cũng là giải pháp nhằm thúc đẩy văn hóa đọc, xây dựng xã hội học tập và tăng khả năng tiếp cận tri thức của người dân. Trong bối cảnh thư viện đang chuyển đổi theo hướng số hóa, liên thông dữ liệu và mở rộng các tiện ích trực tuyến, việc bỏ khoản phí nhỏ để làm thẻ được kỳ vọng giúp thư viện trở thành một dịch vụ văn hóa công cộng gần gũi và dễ tiếp cận hơn. ■




**TP.HCM đề xuất mức thu 0 đồng đối với thẻ đọc và thẻ mượn tài liệu**



**Người dân đọc sách tại Thư viện Khoa học tổng hợp TP.HCM**

# Cuộc sống ấm no, biên cương vững chắc

● Bài, ảnh: PHẠM NGÂN

Ngày Thu lịch sử, trong sắc cờ đỏ sao vàng trải dài trên những bản làng vùng biên, Môn Sơn hôm nay đang khoác lên mình diện mạo mới.



Con đường dẫn vào trung tâm xã biên giới Môn Sơn được trang trí cờ hoa rực rỡ

Từ "địa chỉ đỏ" của cách mạng miền Tây Nghệ An, vùng đất từng ghi dấu sự ra đời của chi bộ Đảng đầu tiên ở miền núi Nghệ An đang tiếp nối truyền thống bằng những cách làm thiết thực, phát triển sinh kế, gìn giữ văn hóa, nâng cao đời sống nhân dân và xây dựng thế trận lòng dân vững chắc nơi phên dậu Tổ quốc.

## Từ "địa chỉ đỏ" đến những bản làng khởi sắc

Trong không khí cả nước hân hoan kỷ niệm 81 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2.9, những con đường dẫn về xã biên giới Môn Sơn rực rỡ sắc cờ. Nắng mùa Thu trải vàng trên những triền núi, cánh đồng, soi bóng xuống dòng Giăng. Giữa đại ngàn Trường Sơn, vùng đất từng được biết đến là "cái nôi cách mạng miền Tây xứ Nghệ" hôm nay đang chuyển mình từng ngày.

Tại bản Thái Hòa, di tích lịch sử cách mạng quốc gia nhà cụ Vi Văn Khang vẫn hiện diện như một chứng tích đặc biệt giữa bản làng. Nơi đây không chỉ lưu giữ dấu ấn những năm tháng đấu tranh cách mạng gian khổ, mà còn trở thành "địa chỉ đỏ" để các thế hệ cán bộ, đoàn viên, thanh niên và người dân tìm về, bồi đắp niềm tự hào và tiếp nối truyền thống quê hương. 95 năm trước, tại ngôi nhà của cụ Vi Văn Khang, Chi bộ Đảng Môn Sơn, chi bộ Đảng đầu tiên được thành lập ở địa bàn miền núi Nghệ An. Chi bộ Đảng ra đời đã lãnh đạo phong trào cách mạng giành được nhiều thắng lợi. Trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945, cơ sở Việt Minh tại xã Môn Sơn đã chủ động liên lạc với Tổng ủy Việt Minh ở huyện Anh Sơn (cũ) khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi vào ngày 23.8.1945, sớm hơn giành chính quyền ở huyện ly.

Những dấu mốc ấy không chỉ nằm trong trang sử địa phương. Với người dân Môn Sơn hôm nay, đó là niềm tự hào, đồng thời cũng là động lực để mỗi thế hệ tiếp tục vun đắp quê hương. Chị Hà Thị Hướng, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Bí thư Đoàn Thanh niên xã Môn Sơn cho biết: Mỗi lần tổ chức cho đoàn viên, thanh niên về thăm di tích, câu chuyện về Chi bộ Đảng Môn Sơn lại được kể bằng một cách gần gũi, sinh động hơn. Qua đó, thế hệ trẻ hiểu rằng những thành quả hôm nay được đánh đổi bằng biết bao hy sinh của các thế hệ đi trước".



Người dân xã Môn Sơn phát triển du lịch cộng đồng, đưa văn hóa bản địa trở thành sinh kế

Từ truyền thống ấy, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Môn Sơn đang nỗ lực tìm hướng đi phù hợp với điều kiện một xã vùng cao, biên giới. Các chủ trương phát triển kinh tế, xã hội được chú trọng theo hướng sát thực tiễn, lấy người dân làm trung tâm và khơi dậy những lợi thế sẵn có của địa phương. Một trong những hướng đi đang tạo chuyển biến rõ nét là phát triển du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn văn hóa.

Ở bản Xiềng, những ngôi nhà sàn truyền thống vẫn nép mình bên núi. Nhưng phía sau những mái nhà ấy là một cuộc sống đang dần đổi khác. Gia đình chị Đặng Thị Nguyệt và anh Lô Văn Thủy đã cải tạo ngôi nhà sàn truyền thống thành homestay. Không phá bỏ kiến trúc cũ, gia đình giữ lại không gian sinh hoạt đặc trưng của đồng bào Thái, đồng thời đầu tư thêm những hạng mục cần thiết để phục vụ du khách. "Làm homestay, gia đình tôi vừa có thêm thu nhập, vừa có cơ hội giới thiệu với du khách về cuộc sống, văn hóa và cảnh đẹp quê mình. Những gì bà con vẫn gìn giữ từ bao đời, từ ngôi nhà sàn, món ăn, trang phục đến tiếng hát, phong tục, nếu biết cách khai thác phù hợp, sẽ trở thành những trải nghiệm đáng nhớ đối với du khách", chị Nguyệt chia sẻ.

Theo chị Lương Mai, cán bộ văn hóa xã Môn Sơn, du khách đến các bản có thể thưởng thức ẩm thực truyền thống, tìm hiểu phong tục, tập quán và trải nghiệm cuộc sống của đồng bào. Từ các bản làng, hành trình có thể nối dài đến sông Giăng, Pha Lài để khám phá vẻ đẹp hoang sơ của núi rừng. Tại điểm du lịch cộng đồng bản Noong Bua, những phụ nữ Thái vẫn đều đặn luyện tập dân ca, dân vũ. Những lời ca về Đảng, Bác Hồ, quê hương, đất nước vang lên giữa núi rừng không chỉ phục vụ du khách mà còn góp phần giữ gìn những giá trị văn hóa đang được trao truyền qua nhiều thế hệ.

## Có sinh kế, người dân thêm gắn bó với quê hương

Là xã biên giới có diện tích tự nhiên hơn 529 km², dân số 18.836 người, Môn Sơn vẫn còn 638 hộ nghèo, chiếm 15,35%. Vì vậy, tạo việc làm, nâng cao thu nhập và giảm nghèo bền vững luôn là nhiệm vụ được địa phương đặc biệt quan tâm. Trong năm 2026, Môn Sơn giải quyết việc làm mới cho 860 lao động. Trong đó, 50 người đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng; 810 người tìm được việc tại các khu công nghiệp trong và ngoài tỉnh. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 47%.

Đằng sau những con số ấy là những thay đổi âm thầm nhưng quan trọng trong đời sống người dân vùng biên. Cơ hội việc làm được mở rộng, sinh kế đa dạng hơn, người dân có thêm điều kiện để nâng cao thu nhập và chăm lo cho gia đình. Bí thư Đảng ủy xã Môn Sơn Lương Đình Việt cho biết: Khi du lịch cộng đồng phát triển, nghề truyền thống được khôi phục, sản xuất và việc làm mới được mở rộng, người dân có thêm lựa chọn ngay trên quê hương mình. Ở vùng biên, một sinh kế ổn định không chỉ có ý nghĩa kinh tế. Đó còn là nền tảng để người dân thêm gắn bó với bản làng, củng cố niềm tin, tăng cường sự đồng thuận và cùng chung tay xây dựng quê hương. Bởi vậy, phát triển kinh tế ở Môn Sơn cũng chính là một cách xây dựng biên giới từ cơ sở.

Môn Sơn có đường biên giới tiếp giáp nước bạn Lào. Đặc thù địa bàn khiến nhiệm vụ giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và bảo vệ đường biên, cột mốc luôn gắn chặt với cuộc sống của người dân. Những năm qua, cấp ủy, chính quyền địa phương phối hợp với lực lượng Bộ đội Biên phòng xây dựng thế trận biên phòng toàn dân. Người dân các bản vùng biên tích cực tham gia giữ gìn an ninh trật tự, bảo vệ đường biên, cột mốc, kịp thời cung cấp thông tin cho lực lượng chức năng. Tình đoàn kết, hữu nghị giữa nhân dân hai bên biên giới cũng được vun đắp qua các hoạt động kết nghĩa bản - bản, hỗ trợ nhau trong đời sống. Lực lượng chức năng hai nước duy trì phối hợp tuần tra, trao đổi kinh nghiệm, góp phần xây dựng đường biên hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển.

Bí thư Đảng ủy xã Môn Sơn Lương Đình Việt cho rằng, bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng của người dân phải được đặt ở vị trí trung tâm trong quá trình phát triển. Cùng với các chính sách dành cho đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, địa phương tập trung nâng cao đời sống vật chất, tinh thần; tạo điều kiện để người dân tiếp cận giáo dục, y tế, thông tin, việc làm và các nguồn lực phát triển. Môn Sơn đang triển khai nhiều chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo và xây dựng hạ tầng, với tổng kinh phí hơn 31,6 tỉ đồng, đến ngày 30.6.2026 đã giải ngân hơn 19 tỉ đồng. Nguồn lực ấy đang góp phần tạo sinh kế, khôi phục nghề truyền thống, phát triển du lịch cộng đồng và từng bước hoàn thiện hạ tầng bản làng.

Theo Bí thư Đảng ủy xã Môn Sơn, mỗi mái nhà ổn định, mỗi bản làng khởi sắc, mỗi người dân gắn bó với quê hương chính là một "cột mốc sống", góp phần giữ vững bình yên nơi phên dậu phía Tây Nghệ An. ■

# "Gia đình lớn" của những người cao tuổi, neo đơn

● **Bài, ảnh: HUỲNH LỢI**

Cơ sở dưỡng lão Láng Sen (Nhà dưỡng lão Láng Sen) ở ấp Lân Quới 1, xã Vĩnh Thạnh, TP Cần Thơ được đưa vào hoạt động từ tháng 4.2026, do Tòa Giám mục Long Xuyên xây dựng và Dòng Camillo quản lý, điều hành.



Các cụ ông, cụ bà được nhân viên nhà dưỡng lão chăm sóc bữa ăn chu đáo

Nhà dưỡng lão Láng Sen rộng tới 4,2ha với đầy đủ các phòng chức năng, không khác gì một khu nghỉ dưỡng. Đây là niềm hy vọng của những cụ ông, cụ bà neo đơn đang ở tuổi xế chiều được sống những tháng ngày an yên, đầy tình thương và trách nhiệm.

## Nơi chăm sóc cho cụ ông, cụ bà

Mặc dù mới vào nhà dưỡng lão khoảng hai tháng, thế nhưng bà Ngũ Hồng Cúc, 71 tuổi (ngụ phường Bình Thủy, TP Cần Thơ) đã phục hồi sức khỏe và tinh thần rất nhanh chóng. Bà Cúc cho biết, nhiều năm nay bà bị bệnh run tay, đồng thời bị tai biến và một số bệnh khác bởi tuổi cao. Sống neo đơn không ai chăm sóc, cộng với điều kiện khó khăn nên việc điều trị không tới nơi tới chốn khiến bệnh không giảm, mà ngày càng nhiều thêm. Vài tháng trước bà bị té trong nhà vệ sinh và nằm bất tỉnh nhiều giờ, rất may sau đó được hàng xóm phát hiện đưa đi bệnh viện kịp thời nên bà được cứu sống. Ra viện trở về nhà lại tiếp tục sống neo đơn, thiếu người chăm sóc nên sức khỏe yếu dần.



Cơ ngơi Nhà dưỡng lão Láng Sen được đầu tư khang trang, giống như khu nghỉ dưỡng

Thương hoàn cảnh khốn khó, bà Cúc được hàng xóm động viên đến Nhà dưỡng lão Láng Sen sinh sống. Vào đây, bà được bố trí chung phòng với các cụ cùng cảnh ngộ, hằng ngày bầu bạn tâm sự, chia sẻ vơi bớt nỗi cô đơn. Chẳng bao lâu, từ chỗ xa lạ đã hóa thành người thân, thương yêu như ruột thịt. Song song đó, bà còn được đội ngũ nhân viên chăm sóc sức khỏe tận tình, thuốc thang đầy đủ; được lo đến bốn bữa ăn mỗi ngày. Nhờ vậy đã giúp bà phục hồi nhanh chóng từ người bệnh tật thường nằm một chỗ, nay đã tự đi lại với tinh thần thoải mái và yêu cuộc sống. Sự thay đổi này đối với bà như một giấc mơ.

Bà Lưu Thị Thanh, 80 tuổi, ngụ xã Tân Hiệp (An Giang) chia sẻ: "Tôi mồ côi cha mẹ từ nhỏ và được ông bà ngoại nuôi dưỡng. Lớn lên bôn ba đi làm thuê nhiều nơi để mưu sinh nên không dám nghĩ tới chuyện chồng con. Mấy năm nay tuổi cao, sức khỏe yếu dần và sống neo đơn nên rất lo bệnh tật bất ngờ xảy ra. Vì vậy, khi được Nhà dưỡng lão Láng Sen tiếp nhận vào đây, được sống cùng các cụ có hoàn cảnh tương đồng nên trân quý nhau lắm. Cả đời không có anh chị em, giờ ở tuổi xế chiều tôi không ngờ mình lại có được những người chị, người em… ở nhà dưỡng lão rất tình người này. Ở đây giống như một "gia đình lớn" của những người neo đơn, khốn khó", bà Thanh bộc bạch.

Linh mục Vũ Anh Hoàng, Phó Giám đốc Cơ sở dưỡng lão Láng Sen cho hay, đến cuối tháng 8.2026 nơi đây tiếp nhận, nuôi dưỡng miễn phí cho 57 cụ ông, cụ bà có những hoàn cảnh tương tự như bà Cúc, bà Thanh... Tất cả các cụ đều được trân quý và được chăm sóc chu đáo như nhau. Hằng ngày các cụ được nhân viên y tế đo dấu hiệu sinh tồn, đo huyết áp, hướng dẫn phơi nắng, tập vật lý trị liệu, khám bệnh mỗi tuần; định kỳ hằng tháng thì đến bệnh viện khám sức khỏe, áp dụng điều trị bệnh và uống thuốc theo đơn của bác sĩ. Để các cụ được khỏe mạnh thì việc ăn uống rất được quan tâm. Các nhân viên nhà ăn thường xuyên thăm hỏi sở thích, khẩu vị của các cụ để thay đổi thực đơn hằng ngày trên cơ sở đảm bảo mỗi bữa ăn đủ ba món mặn và tráng miệng. Đối với ăn sáng cũng phục vụ đa dạng nhiều món như cháo, hủ tiếu, cơm, bánh canh, mì, nui… để các cụ được ngon miệng.

Ngoài chăm lo sức khỏe và ăn uống, các nhân viên còn quan tâm đến những sinh hoạt khác như tổ chức cho các cụ hát với nhau, tổ chức các buổi trò chuyện nhằm nắm bắt tâm tư, tình cảm, nguyện vọng các cụ; thực hiện cắt tóc, cắt móng tay cho các cụ. Tại nhà dưỡng lão còn bố trí bốn phòng riêng để các cụ sinh hoạt tôn giáo theo nguyện vọng của mình…

## Làm việc bằng lòng yêu thương, tôn kính

Theo linh mục Vũ Anh Hoàng, hầu hết các cụ vào nhà dưỡng lão đa phần tuổi đã cao, trong người có bệnh (ít hoặc nhiều); có cụ sống neo đơn nhiều năm thiếu người chăm sóc dẫn đến sức khỏe bị ảnh hưởng, tâm trạng buồn tủi… Do đó, để chăm sóc tốt đòi hỏi các nhân viên phải hiểu tâm lý người cao tuổi, làm việc tận tâm bằng tất cả tấm lòng tôn kính và trách nhiệm.

Từ tầm quan trọng đó nên cách đây hơn hai năm có khoảng 50 nhân viên được tuyển chọn đưa đi học về y tế, vật lý trị liệu, tập huấn về chăm sóc người cao tuổi… Hiện tại, hàng chục nhân viên vào làm tại nhà dưỡng lão đang có tuổi đời thấp nhất là 20 và cao nhất là 38 tuổi. "Một số người đến đây tỏ ra bất ngờ khi thấy nhân viên khá trẻ, mà không phải là những người trung niên hoặc lớn tuổi. Chúng tôi giải thích là công việc chăm sóc người cao tuổi, thậm chí có cụ bị bệnh, có cụ phải ngồi xe lăn… nên đòi hỏi người trẻ, sức khỏe tốt mới có thể làm việc xuyên suốt sáu ngày/tuần được. Ngoài chuyên môn, điều quan trọng là tình yêu thương, sự tận tụy, kiên nhẫn và cả sự hy sinh, bởi chăm sóc người cao tuổi là rất khó", linh mục Vũ Anh Hoàng chia sẻ thêm.

Chị Nguyễn Thị Minh Quân, một nhân viên bày tỏ: "Lúc tôi còn rất nhỏ thì ông bà nội, ngoại đã mất nên không biết mặt; trong khi các cụ vào nhà dưỡng lão này đáng tuổi ông bà của mình, vì vậy tôi rất tôn kính. Ngay từ đầu tôi đã xác định được chăm sóc các cụ giống như chăm sóc ông bà ruột thịt của mình. Hằng ngày gặp gỡ, hầu chuyện, lo cho các cụ ăn uống, nghỉ ngơi khiến cho tôi cảm thấy hạnh phúc bởi được làm tròn trách nhiệm". Cùng tâm trạng trên, bạn trẻ Lê Phú Tân, 22 tuổi (ngụ xã Tân Hiệp, An Giang) cho hay, gia đình em cũng có trường hợp ông bà mất sớm nên em cảm nhận được tình yêu thương khi chăm sóc các cụ ông cao tuổi ở nhà dưỡng lão. Mỗi cụ vào đây là mỗi hoàn cảnh khác nhau, song có điểm chung là cuộc sống neo đơn; vì vậy sự tận tâm, ân cần, nhỏ nhẹ, lễ phép trong cư xử sẽ được các cụ đón nhận và sống hạnh phúc hơn. Đến nay, nhiều cụ xem tụi em như con cháu trong gia đình nên việc trao đổi hằng ngày rất cởi mở; nhờ đó giúp nhân viên nắm bắt nhanh tâm tư, tình cảm của các cụ, kể cả những dấu hiệu thay đổi về sức khỏe khi tuổi cao để hỗ trợ y tế tốt nhất. ■

*Chủ tịch UBND TP Cần Thơ Trương Cảnh Tuyên đánh giá cao những nỗ lực của Tòa Giám mục Long Xuyên trong việc đầu tư, xây dựng nhà dưỡng lão. Đây là nghĩa cử cao đẹp, thể hiện tinh thần trách nhiệm vì cộng đồng, góp phần tích cực vào công tác an sinh xã hội. Các ngành chức năng TP Cần Thơ sẽ tăng cường phối hợp, hỗ trợ, để nhà dưỡng lão hoạt động hiệu quả, phát huy truyền thống nhân văn tốt đẹp về chung tay chăm lo, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người cao tuổi. Theo kế hoạch đến hết năm 2026, nhà dưỡng lão đón khoảng 100 cụ và sau 3 năm hoạt động đón khoảng 300 cụ, tất cả đều được miễn phí toàn bộ.*

*Hiện tại nhà dưỡng lão đã xây dựng đầy đủ các cơ sở vật chất như phòng ở, phòng sinh hoạt, phòng ăn, nhà bếp; phòng khám chữa bệnh, công viên; khu vực tín ngưỡng tôn giáo; khu tiếp tân, khu dành cho nhân viên; cùng vườn cây ăn trái, vườn rau, ruộng lúa, khu vực lao động tạo thu nhập… Với tổng kinh phí khoảng 100 tỉ đồng.*

# Chuyện chưa kể đằng sau phục dựng trống đồng Đông Sơn

● HÀ AN; ảnh: BTLS

Có những hiện vật nằm yên trong lòng đất hàng nghìn năm, đến khi được đánh thức lại, chúng không chỉ giúp hậu thế hình dung về một thời kỳ lịch sử mà còn hé lộ tài năng, trình độ kỹ thuật và sức sáng tạo của người xưa. Trống đồng Đông Sơn là một hiện vật như thế.

Lễ trao tặng trống đồng đối với lãnh đạo Đảng, Nhà nước hôm 19.8 vừa qua càng đặc biệt bởi đây không phải là một bản sao mà là sản phẩm đúc thực nghiệm được phục dựng từ những mảnh khuôn đúc trống đồng có niên đại khoảng thế kỷ III-IV phát hiện tại Luy Lâu (Bắc Ninh), nơi đang được xem là địa điểm duy nhất trên thế giới phát hiện số lượng lớn các mảnh khuôn đúc trống đồng.



Trống đồng Đông Sơn phiên bản phục dựng



Mặt trống đồng Đông Sơn phiên bản phục dựng

## Từ những mảnh khuôn dưới lòng đất

Trống đồng từ lâu đã trở thành biểu tượng tiêu biểu của văn hóa Đông Sơn. Những hoa văn hình chim Lạc, người hóa trang lông chim, bông lúa, ngôi sao nhiều tia… trên mặt trống gợi lên một thế giới vừa gần gũi với đời sống, vừa giàu tính biểu tượng của cư dân Việt cổ.

Nhưng đằng sau vẻ đẹp ấy là một câu hỏi mà giới nghiên cứu đã đặt ra từ lâu: Người xưa đã làm thế nào để đúc được những chiếc trống đồng lớn, có cấu tạo phức tạp và hoa văn tinh xảo đến như vậy? Phát hiện tại Luy Lâu đã đem đến những bằng chứng đặc biệt quan trọng để từng bước giải mã bí ẩn ấy. TS Nguyễn Văn Đoàn, Giám đốc Bảo tàng Lịch sử Quốc gia cho biết: Trong các cuộc khai quật năm 2014-2015, Bảo tàng Lịch sử Quốc gia phối hợp với Đại học Đông Á (Nhật Bản) đã phát hiện gần 1.000 mảnh khuôn đúc trống đồng cùng nhiều hiện vật liên quan đến hoạt động đúc đồng như bát đậu, nồi rót đồng, móng nồi cơi, đáy lò, xỉ lò… Những mảnh khuôn ấy không còn nguyên vẹn. Chúng chỉ là những phần nhỏ rời rạc của một quy trình chế tác đã diễn ra cách đây nhiều thế kỷ. Nhưng bằng phương pháp khảo cổ học, kết hợp nghiên cứu, đối chiếu với những chiếc trống đồng đang được lưu giữ, các nhà khoa học có thể từng bước hình dung lại dáng trống, cấu tạo và hệ thống hoa văn.

Điều đáng chú ý là trong vùng phân bố rộng lớn của trống đồng, từ Nam Trung Quốc đến Đông Nam Á lục địa và hải đảo, hiện mới chỉ có hai địa điểm phát hiện khuôn đúc trống đồng là thành cổ Luy Lâu ở Bắc Ninh và di tích Non Nong Hor ở tỉnh Mukdahan (Thái Lan). Trong đó, Luy Lâu là nơi duy nhất phát hiện số lượng lớn các mảnh khuôn. Phát hiện này vì thế không chỉ có ý nghĩa đối với việc nghiên cứu một chiếc trống cụ thể. Nó góp thêm bằng chứng cho thấy truyền thống đúc trống đồng của người Việt đã được bảo lưu, tiếp nối và phát triển trong dòng chảy lịch sử, ngay tại một trung tâm kinh tế, văn hóa và tôn giáo quan trọng như Luy Lâu. Từ những mảnh khuôn ấy, các nhà khảo cổ của Bảo tàng Lịch sử Quốc gia đã thực hiện một công việc không dễ dàng: Phục dựng lại hình dáng và hoa văn của chiếc trống, sau đó đưa kết quả nghiên cứu vào thực nghiệm.

> *Điểm đặc biệt nhất của chiếc trống được trao tặng có lẽ không chỉ nằm ở hình dáng hay những hoa văn tinh xảo. Giá trị của nó còn nằm ở câu chuyện phía sau quá trình tạo tác. Đây là sản phẩm được phục dựng dựa trên những tư liệu khảo cổ học xác thực, những mảnh khuôn đúc từng nằm dưới lòng đất di tích thành cổ Luy Lâu.*
>
> *Từ những mảnh vỡ tưởng như nhỏ bé, các nhà nghiên cứu đã kết nối chúng với các dữ liệu khảo cổ, đối chiếu với những chiếc trống Đông Sơn đã biết, rồi thử nghiệm bằng kỹ thuật đúc đồng truyền thống.*

Năm 2021-2022, nhóm nghiên cứu khảo sát các làng nghề truyền thống đúc đồng và lựa chọn làng nghề Chè Đông (Thanh Hóa) để thực hiện đúc thực nghiệm. Sau nhiều tháng miệt mài, một chiếc trống đồng được tạo tác, đáp ứng các yêu cầu về kỹ thuật và mỹ thuật, từ độ dày, trọng lượng cho đến hệ thống hoa văn và độ âm vang. Chiếc trống có đường kính mặt 50cm, đường kính chân 52cm, cao 38,2cm và nặng 34,5kg, được đúc tháng 10.2022. Điều làm nên vẻ đẹp đặc biệt của chiếc trống trước hết nằm ở sự hài hòa của hình khối. Trống gồm bốn phần: Mặt, tang phình, lưng thẳng và chân choãi tạo nên dáng vẻ vừa vững chãi vừa thanh thoát. Trên mặt trống, ở vị trí trung tâm là ngôi sao 10 tia, xen kẽ hoa văn lông công cách điệu. Bao quanh tâm trống là 12 vành hoa văn được tổ chức theo những vòng tròn đồng tâm, mỗi vành mang một mô típ riêng.

Có những vành là hồi văn chữ N, những dải vạch ngắn song song; có vành là các vòng tròn đồng tâm tiếp tuyến. Rồi hình người hóa trang lông chim, những bông lúa và đặc biệt là bốn hình chim Lạc bay ngược chiều kim đồng hồ, xen kẽ hình trâm. Nhìn từ xa, toàn bộ mặt trống tạo nên một nhịp điệu hoa văn liên tục. Nhưng khi nhìn kỹ, mỗi vành lại mở ra một câu chuyện khác. Hình người, chim Lạc, bông lúa, các mô típ hình học… được sắp xếp chặt chẽ, cân đối, tạo nên một chỉnh thể giàu sức biểu đạt. Ở rìa mặt trống là bốn tượng cóc. Tang và lưng trống tiếp tục được trang trí bằng những băng hoa văn chạy ngang và dọc thân, kết hợp giữa vạch ngắn song song, vòng tròn đồng tâm tiếp tuyến và hình bông lúa. Bốn quai kép được bố trí đối xứng, hoàn thiện cấu trúc của chiếc trống.



Nghệ nhân rót đồng nóng chảy vào trong khuôn đúc trống và trống đồng sau khi dỡ khuôn



Các hố khai quật tìm thấy những mảnh khuôn đúc trống đồng Đông Sơn tại di tích thành cổ Luy Lâu năm 2015

Đó là một thế giới hoa văn mà người xưa đã gửi vào kim loại. Không chỉ đẹp về hình thức, những mô típ ấy còn phản ánh cách cư dân Đông Sơn quan sát thiên nhiên, đời sống và thế giới tinh thần của mình.

### Giá trị đặc biệt nằm ở quá trình phục dựng

Điểm đặc biệt nhất của chiếc trống được trao tặng có lẽ không chỉ nằm ở hình dáng hay những hoa văn tinh xảo. Giá trị của nó còn nằm ở câu chuyện phía sau quá trình tạo tác. Đây là sản phẩm được phục dựng dựa trên những tư liệu khảo cổ học xác thực, những mảnh khuôn đúc từng nằm dưới lòng đất di tích thành cổ Luy Lâu. Từ những mảnh vỡ tưởng như nhỏ bé, các nhà nghiên cứu đã kết nối chúng với các dữ liệu khảo cổ, đối chiếu với những chiếc trống Đông Sơn đã biết, rồi thử nghiệm bằng kỹ thuật đúc đồng truyền thống.

Nói cách khác, chiếc trống là kết quả của sự gặp gỡ giữa khảo cổ học, nghiên cứu lịch sử, kỹ thuật đúc đồng và tay nghề của những người thợ làng nghề. Sau quá trình thực nghiệm, sản phẩm đạt yêu cầu về kỹ thuật, mỹ thuật, độ dày, trọng lượng, hoa văn và độ âm vang. Vì vậy, đây không phải là một sản phẩm phục chế theo nghĩa thông thường, càng không đơn giản là một vật phẩm mô phỏng. Nó là một sản phẩm nghiên cứu khoa học được hiện thực hóa bằng thực nghiệm, giúp hình dung rõ hơn về kỹ thuật chế tác trống đồng của người xưa. Bởi được tạo nên từ kết quả nghiên cứu những mảnh khuôn đặc biệt tại di tích thành cổ Luy Lâu, chiếc trống mang tính độc bản. Và chính điều đó khiến món quà trở nên ý nghĩa.

Tại lễ trao tặng, Bộ trưởng Bộ VHTTDL Lâm Thị Phương Thanh khẳng định, trống đồng Đông Sơn là minh chứng sống động cho sức sống bền bỉ của văn minh Việt cổ cũng như những giá trị bản sắc của văn hóa Việt Nam. Có lẽ, giá trị của chiếc trống không chỉ nằm ở việc nó giúp chúng ta nhìn thấy một phần diện mạo của quá khứ. Quan trọng hơn, từ những mảnh khuôn còn sót lại, con người hôm nay đã có thể tìm lại dấu vết của một trình độ kỹ thuật, một tư duy thẩm mỹ và một truyền thống văn hóa từng hiện diện mạnh mẽ trên vùng đất Luy Lâu. Những âm vang của trống đồng không chỉ thuộc về quá khứ. Khi được phục dựng bằng tri thức hôm nay, chiếc trống như một nhịp cầu nối giữa những người thợ của hàng nghìn năm trước với những nhà khảo cổ, nghệ nhân và nhà nghiên cứu đương đại.

Từ lòng đất Luy Lâu, những mảnh khuôn nhỏ bé đã trở thành căn cứ để tái hiện một biểu tượng lớn của văn hóa Việt. Và từ chiếc trống ấy, câu chuyện về Đông Sơn - về sức sáng tạo, khả năng làm chủ kỹ thuật và sức sống bền bỉ của văn hóa Việt - tiếp tục được kể lại, bằng một ngôn ngữ rất riêng: Ngôn ngữ của đồng, của hoa văn và của thời gian. ■

# Âm vang DK1 giữa trùng khơi Tổ quốc

● **Bài, ảnh: MAI THẮNG**

Giữa trùng khơi xa, đời sống văn hóa tinh thần của cán bộ, chiến sĩ Nhà giàn DK1 được bồi đắp từ những hoạt động bình dị, góp phần tạo nên sức mạnh tinh thần vững chắc nơi tuyến đầu bảo vệ chủ quyền biển, thềm lục địa Tổ quốc.

Giữa mênh mông sóng gió, nơi những Nhà giàn DK1 sừng sững án ngữ phía Nam Tổ quốc, đời sống văn hóa, tinh thần của cán bộ, chiến sĩ vẫn được nuôi dưỡng bền bỉ mỗi ngày bằng những điều bình dị mà ấm áp.



Thiếu tá Đinh Xuân Phơn cùng các chiến sĩ vui văn nghệ sau giờ huấn luyện

### Giữa biển khơi vẫn sống yêu đời

Sau những ca trực căng thẳng, những giờ huấn luyện nghiêm túc, tiếng hát lại cất lên, trang sách lại được mở ra, nhịp bước rèn luyện thể thao đều đặn vang trên sàn công tác… Tất cả hợp thành "mạch nguồn" tinh thần bền bỉ, giúp người lính nhà giàn vững vàng nơi tuyến đầu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ canh giữ chủ quyền biển, thềm lục địa thiêng liêng của Tổ quốc.

Không có sân khấu rực rỡ ánh đèn như nơi đất liền, hoạt động văn nghệ trên các Nhà giàn DK1 giản dị mà sâu lắng. Đó là những tiếng hát mộc mạc, ấm áp, chan chứa tình yêu quê hương, đất nước. Sau giờ huấn luyện, trực sẵn sàng chiến đấu, trong những phút giây thư giãn hiếm hoi, cán bộ, chiến sĩ lại quây quần bên nhau, cùng cây đàn guitar quen thuộc, hát cho nhau nghe bằng tất cả sự chân thành, sẻ chia và gắn kết.

Thiếu tá Đinh Xuân Phơn, Chính trị viên Nhà giàn DK1/14, nhẹ nhàng ôm cây đàn guitar, hòa mình cùng các chiến sĩ trẻ. Những ngón tay thuần thục lướt nhẹ trên dây đàn, tiếng hát của anh và đồng đội vang lên ca khúc "Mùa xuân DK": Sóng gió mặc sóng gió, lính nhà giàn bọn tôi ở đó… Giữa trùng khơi vẫn xanh ngời, giữa biển trời vẫn sống yêu đời… Lời ca giản dị mà mạnh mẽ, như chính tâm hồn người lính DK1 kiên cường trước sóng gió, lạc quan giữa gian khó, luôn vững niềm tin nơi đầu sóng ngọn gió. Thiếu tá Đinh Xuân Phơn chia sẻ, cây đàn này theo anh từ đất liền ra nhà giàn, trở thành người bạn thân thiết trong những lúc nhớ nhà da diết nhất. Ở nơi biển xa, những phút giây cùng nhau cất vang tiếng hát không chỉ mang lại niềm vui giản dị mà quý giá, mà còn tạo nên không khí ấm áp, thắt chặt tình đồng chí, đồng đội giữa "mái nhà chung" DK1.



Đọc sách, báo trong lúc giải lao huấn luyện đã trở thành món ăn tinh thần của các chiến sĩ nhà giàn DK1

Không chỉ có tiếng đàn guitar mộc mạc, các chương trình thi hát karaoke cũng thường xuyên được tổ chức, để mỗi cán bộ, chiến sĩ được thể hiện những ca khúc yêu thích. Đó là những bài hát cách mạng, những giai điệu về biển, đảo, nhà giàn; có khi lại lắng sâu với những ca khúc về quê hương, gia đình. Mỗi lời ca vang lên như chạm đến tầng sâu cảm xúc, tiếp thêm nghị lực để người lính vượt qua gian khó, thêm yêu và thêm gắn bó với nơi mình đang ngày đêm bám trụ.

### "Người bạn tâm tình" của lính DK

Bên cạnh tiếng hát, văn hóa đọc được duy trì nền nếp, đều đặn trên các Nhà giàn DK1. Những cuốn sách, tờ báo từ đất liền gửi ra trở thành người bạn thân thiết của cán bộ, chiến sĩ trong những giờ nghỉ ngơi. Tủ sách pháp luật của nhà giàn được bố trí trong không gian sinh hoạt chung, sắp xếp ngăn nắp, khoa học, với nhiều thể loại phong phú, đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu và giải trí.

Đại úy quân nhân chuyên nghiệp Trần Đức Cảnh, nhân viên ra đa Nhà giàn DK1/15, cho biết: "Đọc sách, báo không chỉ giúp chúng tôi cập nhật thông tin thời sự, nâng cao kiến thức, mà còn là cách thư giãn hiệu quả sau mỗi giờ huấn luyện. Với cán bộ, chiến sĩ Nhà giàn DK1, sách, báo thực sự là món ăn tinh thần không thể thiếu". Qua từng trang sách, từng bản tin thời sự, nhịp sống của đất liền như được kéo gần hơn. Điều đó giúp người lính biển thêm vững tin, thêm động lực để bền bỉ bám trụ nơi đầu sóng, giữ trọn lời thề với Tổ quốc. Song hành cùng hoạt động văn nghệ, thể thao là nội dung không thể thiếu trong đời sống tinh thần của cán bộ, chiến sĩ Nhà giàn DK1. Dù không gian chật hẹp, điều kiện thời tiết khắc nghiệt, nhưng những người lính vẫn tận dụng tối đa mọi khoảng trống để duy trì luyện tập thể dục, thể thao hằng ngày.

Những buổi tập thể dục buổi sáng trên sàn công tác, chạy bộ quanh hành lang nhà giàn, chống đẩy, kéo xà… đã trở thành nếp sinh hoạt quen thuộc. Với cán bộ, chiến sĩ, rèn luyện thể lực không chỉ nhằm nâng cao sức khỏe, mà còn để thích nghi với môi trường đặc thù, sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống trên biển. Mỗi buổi sáng ở Nhà giàn DK1 bắt đầu bằng những bài thể dục quen thuộc: Bốn bài thể dục buổi sáng, 16 động tác võ, 35 thế liên quyền. Khi mặt trời vừa nhô lên khỏi mặt biển, cán bộ, chiến sĩ tập trung trên sàn công tác, động tác đều tăm tắp, tiếng hô nhịp vang lên hòa cùng tiếng sóng, mở đầu cho một ngày mới đầy khí thế.

Ngoài ra, các hoạt động thể thao như tập thể hình, đánh bóng bàn, môn thể thao được yêu thích nhất trên các nhà giàn vẫn được duy trì linh hoạt. Mỗi trận đấu nhỏ mang lại niềm vui, tiếng cười rộn rã, giúp giải tỏa căng thẳng sau giờ làm việc, đồng thời thắt chặt hơn nữa tình đồng đội. Đặc biệt, vào các dịp lễ, Tết, nhiều hoạt động thi đấu, giao lưu được tổ chức như: Bóng bàn, vật tay, ném bóng vào chậu, cờ vua, cờ tướng… tạo không khí vui tươi, phấn khởi, góp phần giữ vững sức khỏe, tinh thần và khả năng sẵn sàng chiến đấu của người lính DK1.

Giữa biển trời Tổ quốc, mỗi tiếng hát cất lên, mỗi giọt mồ hôi rơi trên sàn tập đều mang theo niềm tin, ý chí và tình yêu biển, đảo thiêng liêng. Chính từ những điều bình dị ấy, sức mạnh tinh thần của cán bộ, chiến sĩ Nhà giàn DK1 không ngừng được bồi đắp và lan tỏa, trở thành điểm tựa vững chắc để họ vững vàng nơi tuyến đầu, ngày đêm canh giữ chủ quyền biển, thềm lục địa phía Nam Tổ quốc. ■

# Từ câu hát người Nguồn đến hành trình giữ gìn di sản

● ÁNH TUYẾT

Minh Hóa (Quảng Trị) là vùng đất giàu bản sắc, nơi nhiều giá trị văn hóa của các cộng đồng dân tộc vẫn được gìn giữ qua dân ca, lễ hội, phong tục, nhạc cụ và ký ức làng bản. Nhưng cùng với những đổi thay của đời sống, không ít di sản đang dần thưa vắng khi nghệ nhân cao tuổi ngày một ít, lớp trẻ chưa thực sự gắn bó với việc tiếp nối. Giữ văn hóa bản địa vì thế cũng là giữ căn cước cộng đồng, giữ sợi dây nối con người với quê hương và trao cho di sản một đời sống mới.

Chính ở không gian văn hóa ấy, Hoàng Việt Anh, sinh năm 2001, hiện công tác tại Đội Chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khu vực số 9, Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH, Công an tỉnh Quảng Trị, đã sớm hình thành một mối gắn bó đặc biệt với văn hóa quê hương. Từ những câu hát ru của bà ngoại, anh từng bước tìm học dân ca, sưu tầm tư liệu, phục dựng nhạc cụ, truyền dạy cho người trẻ và hiến tặng hàng trăm hiện vật cho bảo tàng.



Việt Anh biểu diễn tiết mục hát sắc bùa

## Nặng lòng với câu hát quê hương

Sinh ra và lớn lên ở Minh Hóa, Hoàng Việt Anh có tuổi thơ gắn với không gian văn hóa của người Nguồn. Vùng đất này còn lưu giữ nhiều nét văn hóa đặc sắc như lễ hội Rằm tháng Ba, đình làng Kim Bảng cùng những dấu ấn lịch sử gắn với phong trào Cần Vương dưới sự lãnh đạo của vua Hàm Nghi. Nhưng với Việt Anh, những giá trị ấy trước hết đến từ những điều rất gần gũi trong gia đình.

Do mẹ đi dạy học xa nhà, anh sống cùng bà ngoại - một nghệ nhân am hiểu nhiều làn điệu dân ca, câu chuyện cổ và lời hát truyền thống của người Nguồn. Chính từ những năm tháng bên bà, dân ca dần trở thành một phần ký ức tuổi thơ của Việt Anh. Khoảng 5 tuổi, anh đã biết hát theo; đến lớp 3, thuộc nhiều làn điệu và thường biểu diễn trong các chương trình văn nghệ ở trường.

Từ chỗ nghe bà hát rồi hát theo, Việt Anh bắt đầu muốn học bài bản hơn. Biết nghệ nhân Đinh Thị Phương Đống thông thạo nhiều làn điệu dân ca Nguồn, anh chủ động tìm đến xin học. Anh kiên trì học từng câu hát, cách nhả chữ, từng giai điệu; đồng thời tìm gặp thêm các nghệ nhân cao tuổi để học về dân ca, nhạc cụ và vốn quý còn lưu giữ trong cộng đồng.

Sự say mê ấy sớm đưa Việt Anh đến các sân chơi dân ca. Đến lớp 9, anh đã tham gia nhiều liên hoan cấp trường, xã, huyện, giành giải A tại Liên hoan dân ca huyện và biểu diễn tại lễ hội Rằm tháng Ba.

Nghệ nhân dân gian Đinh Thị Phương Đống cho biết, Việt Anh là người trẻ đầu tiên chủ động tìm đến bà để học hát dân ca Minh Hóa. Điều khiến bà vui hơn cả không nằm ở những giải thưởng, mà ở việc những câu hát của lớp người đi trước đã có người trẻ tìm học, gìn giữ và tiếp nối.

Cũng từ đó, Việt Anh không muốn dân ca chỉ dừng lại ở niềm say mê của riêng mình. Khi vào lớp 10 Trường THPT Minh Hóa, anh thành lập Câu lạc bộ Đàn và Hát dân ca trẻ tuổi, vận động học sinh từ tiểu học đến THPT cùng tham gia. Câu lạc bộ thu hút khoảng 30 học viên, Việt Anh làm chủ nhiệm, nghệ nhân Đinh Thị Phương Đống trực tiếp truyền dạy. Trong khoảng ba năm, các thành viên thường xuyên luyện tập, giao lưu, tham gia các liên hoan dân ca và giành nhiều giải thưởng.

Theo Việt Anh, nếu chỉ còn trong ký ức của người cao tuổi, dân ca rồi sẽ thưa vắng dần trong đời sống. Muốn di sản tiếp tục được trao truyền, phải có lớp trẻ học, hát và coi những làn điệu ấy là một phần đời sống của mình. Vì thế, ngay cả khi rời Minh Hóa vào Huế học ngành Luật, Việt Anh vẫn không rời dân ca. Song song với việc học đại học, anh tìm đến Học viện Âm nhạc Huế học đàn bầu, sáo, nhị và trau dồi kỹ năng biểu diễn nhạc cụ truyền thống. Những năm sinh viên, Việt Anh tham gia nhiều cuộc thi, liên hoan dân ca trong và ngoài tỉnh, giành nhiều giải thưởng, trong đó có giải Xuất sắc tại Liên hoan dân ca các tỉnh phía Nam, giải B Liên hoan dân ca Huế và giải B Liên hoan dân ca Hà Nội.

Sau những năm học tập xa quê, Việt Anh trở về Minh Hóa, tiếp tục truyền dạy dân ca Nguồn cho học sinh và tham gia các chương trình truyền dạy hát sắc bùa do ngành Văn hóa tổ chức. Những câu hát từng được anh học từ bà ngoại và các nghệ nhân nay lại được trao lại cho lớp trẻ.



Người chiến sĩ trẻ hiến tặng hiện vật văn hóa cho bảo tàng

## Người lính trẻ tiếp nối mạch nguồn văn hóa

Năm 2024, Việt Anh viết đơn tình nguyện thực hiện nghĩa vụ trong lực lượng Công an. Được phân công làm nhiệm vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, anh bước vào môi trường đòi hỏi sức khỏe, bản lĩnh và sự sẵn sàng đối mặt với hiểm nguy để bảo vệ tính mạng, tài sản của người dân.

Công việc mới chiếm nhiều thời gian, nhưng ngoài giờ làm nhiệm vụ, Việt Anh vẫn dành thời gian cho dân ca, nhạc cụ và những tư liệu về văn hóa Minh Hóa. Niềm say mê từ thuở nhỏ vì thế không bị đứt quãng.

Năm 2025, Việt Anh được Phòng Công tác chính trị, Công an tỉnh Quảng Trị tạo điều kiện tham gia Hội diễn Nghệ thuật quần chúng Công an nhân dân do Bộ Công an tổ chức tại Huế. Tiết mục hát đúm pí kết hợp đàn ống - nhạc cụ đặc trưng của tộc người Nguồn - cùng các làn điệu dân ca do anh biên soạn giành giải B. Việt Anh đồng thời được trao giải chuyên đề dành cho diễn viên xuất sắc, triển vọng và tài năng.

Sau thời gian thực hiện nghĩa vụ, Việt Anh được chuyển sang chế độ chuyên nghiệp, tiếp tục phục vụ lâu dài trong lực lượng Công an nhân dân. Cùng với công việc chuyên môn, mối quan tâm của anh đối với văn hóa quê hương cũng mở rộng từ hát, biểu diễn sang sưu tầm, ghi chép và nghiên cứu.

Những lúc có thời gian, anh tìm gặp nghệ nhân, già làng, người cao tuổi ở Minh Hóa để nghe kể và ghi lại những câu chuyện, phong tục, tập quán, vốn tri thức dân gian đang đứng trước nguy cơ thất truyền. Qua mỗi cuộc gặp, Việt Anh có thêm tư liệu về đời sống văn hóa của các cộng đồng dân tộc ở Minh Hóa. Trong số đó có nhiều sách lá của người Khùa, một số đã có tuổi đời hàng trăm năm. Việt Anh tìm hiểu, hệ thống hóa nguồn tư liệu, rồi biên soạn thành các bản thảo sách và bài nghiên cứu. Đến nay, anh có 5 tập bản thảo sách và 24 bài viết được đăng trên các tạp chí ở Trung ương và địa phương.

Để có phương pháp nghiên cứu bài bản hơn, Việt Anh tìm đến nhà nghiên cứu văn hóa dân gian Đinh Thanh Dự học cách tiếp cận tư liệu, ghi chép và viết bài. Ông Dự cho biết, vào cuối tuần hoặc những lúc rảnh, Việt Anh thường tìm đến trao đổi, nhờ góp ý. Điều ông quý ở người trẻ này là sự chịu khó đi, chịu khó hỏi và kiên trì tìm hiểu những giá trị văn hóa đang dần mai một.

Công việc chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ ngày một bận rộn, nhưng ngoài giờ công tác, Việt Anh vẫn trở về với câu hát, sách lá, nhạc cụ và câu chuyện của người xưa - những giá trị anh muốn góp sức gìn giữ cho Minh Hóa.

## Gìn giữ để trao lại mai sau

Niềm say mê sưu tầm hiện vật của Việt Anh xuất phát từ căn nhà bà ngoại, nơi còn lưu giữ chén, bát, đĩa, niêu nấu cơm do ông bà để lại. Những vật dụng bình dị ấy khiến anh chú ý đến dấu vết của đời sống cũ và nhận ra mỗi hiện vật đều lưu giữ một phần ký ức gia đình, cộng đồng.

Từ đó, Việt Anh bắt đầu tìm

kiếm, vận động người dân trao tặng các hiện vật có giá trị lịch sử, văn hóa. Tại Phòng Truyền thống Minh Hóa, anh đã vận động, sưu tầm và hiến tặng 60 hiện vật. Giai đoạn 2019-2026, gần 200 cổ vật, hiện vật lịch sử, văn hóa do anh sưu tầm trong dân được trao tặng Bảo tàng Tổng hợp tỉnh Quảng Trị.

Theo lãnh đạo Bảo tàng Tổng hợp tỉnh Quảng Trị, số hiện vật này bổ sung nguồn tư liệu phục vụ nghiên cứu, giáo dục, trưng bày, đồng thời giúp nhiều đồ vật gắn với đời sống cộng đồng được bảo quản lâu dài.

Với Việt Anh, giá trị của hiện vật không nằm ở vẻ cũ kỹ hay sự quý hiếm. Một chiếc bát có thể gợi lại nếp sinh hoạt của gia đình; chiếc niêu lưu dấu cách người xưa nấu ăn, sinh sống; một công cụ lao động cho thấy phương thức sản xuất của cư dân một thời. Bởi vậy, anh tâm niệm: "Giữ một hiện vật cũng chính là giữ lại một phần ký ức". Những đóng góp ấy đã được ghi nhận bằng Giấy khen của Giám đốc Sở Văn hóa và Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.

Bên cạnh sưu tầm tư liệu, hiện vật, Việt Anh còn sử dụng đàn bầu, sáo, nhị, trống; đặc biệt có thể tự phục chế và chơi thành thạo đàn ống - nhạc cụ đặc trưng của người Nguồn Minh Hóa. Với anh, phục dựng một cây đàn không dừng ở việc giữ lại hình dáng. Quan trọng hơn là để thanh âm từng gắn với lễ hội, sinh hoạt cộng đồng có thể cất lên trở lại.

Anh cũng sáng tác một số ca khúc về quê hương, con người và người chiến sĩ Công an nhân dân. Dù trên sân khấu, trong các chuyến sưu tầm hay sau mỗi ca trực, mối quan tâm của Việt Anh vẫn hướng về vùng đất đã nuôi dưỡng mình.

"Tôi may mắn được lớn lên trong không gian văn hóa truyền thống của quê hương. Vì vậy, tôi luôn cảm thấy mình có trách nhiệm giữ lại những gì mình đã được nghe, được học. Tôi là một chiến sĩ Công an, nhiệm vụ trước hết là hoàn thành tốt công việc chuyên môn, bảo vệ tính mạng, tài sản và sự bình yên của Nhân dân. Nhưng ngoài giờ công tác, nếu có thể góp một phần nhỏ để lưu giữ dân ca, nhạc cụ, tư liệu, cổ vật của quê hương thì tôi luôn sẵn sàng", Việt Anh chia sẻ.

Hiện Hoàng Việt Anh là hội viên Hội Di sản Văn hóa Việt Nam, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Quảng Trị, nghệ nhân dân gian. Nhưng điều giữ anh bền bỉ với công việc này vẫn là tiếng hát ru của bà, câu chuyện của người Nguồn và vốn văn hóa được thế hệ trước trao lại.

Qua những việc làm bền bỉ ấy, câu hát, nhạc cụ, sách cổ, hiện vật từng nằm trong ký ức của gia đình, bản làng có thêm cơ hội được lưu giữ và tiếp tục hiện diện trong đời sống hôm nay. Đó cũng là cách một người trẻ Minh Hóa góp phần nối dài mạch văn hóa quê hương. ■

# Đại ngàn, biển xanh và sức trẻ Gia Lai

● **PHAN HIẾU**

Gia Lai đang bước vào giai đoạn phát triển mới với sự giao thoa giữa sắc màu văn hóa Tây Nguyên và nhịp sống miền biển. Năm Du lịch Quốc gia 2026 mở thêm cơ hội để địa phương quảng bá hình ảnh, đưa di sản và bản sắc bản địa đến gần hơn với công chúng. Trong chuyển động ấy, người trẻ đang góp nhiều ý tưởng mới về công nghệ, truyền thông và trải nghiệm, với mong muốn biến tiềm năng quê hương thành nguồn lực phát triển mà vẫn giữ được những giá trị riêng có.



**Thế hệ trẻ Gia Lai tham gia bảo tồn, quảng bá giá trị văn hóa truyền thống, góp phần đưa bản sắc địa phương đến gần hơn với công chúng**

## Từ lợi thế vùng miền đến sức bật mới

Gia Lai hôm nay hội tụ nguồn tài nguyên tự nhiên và văn hóa phong phú, từ núi rừng, biển đảo đến hệ thống di sản, phong tục, lễ hội và đời sống cộng đồng đa dạng. Lợi thế ấy tạo điều kiện để địa phương hình thành các sản phẩm đặc trưng, mở rộng trải nghiệm cho du khách và tạo dấu ấn riêng trong bức tranh phát triển vùng.

Khoảng cách địa lý rộng và sự đa dạng về văn hóa cũng đặt ra bài toán kết nối: Giúp du khách tiếp cận thuận lợi các điểm đến, dịch vụ, đồng thời hiểu hơn về vùng đất, con người và những giá trị bản địa trên mỗi hành trình.

Từ góc nhìn của doanh nghiệp trẻ, anh Ngô Thế Long, Phó Chủ tịch Hội Doanh nhân trẻ tỉnh Gia Lai, Chủ tịch Công ty TNHH Tư vấn quản lý Tập đoàn HAKUEN cho rằng, tỉnh cần xây dựng một ứng dụng chuyển đổi số dùng chung, kết nối chính quyền, doanh nghiệp cung ứng dịch vụ và du khách.

Theo anh Long, nền tảng này có thể đóng vai trò như một "trợ lý du lịch ảo", tích hợp thông tin về điểm đến, lưu trú, ăn uống, đi lại và các dịch vụ cần thiết. Dữ liệu thu thập được cũng giúp cơ quan quản lý nắm bắt lượng khách, xu hướng lưu trú, điểm đến được quan tâm, từ đó có thêm căn cứ để tổ chức và điều chỉnh sản phẩm.

Với doanh nghiệp địa phương, nhất là các cơ sở khởi nghiệp, đây có thể trở thành một kênh quảng bá chung, giúp tiếp cận khách hàng thuận lợi hơn và giảm phụ thuộc vào các nền tảng đặt dịch vụ trực tuyến nước ngoài. Khi thông tin được tập trung trên một nền tảng, du khách thuận tiện hơn trong lựa chọn dịch vụ, đồng thời có cơ hội tiếp cận đầy đủ hơn với câu chuyện về vùng đất, con người và nét văn hóa đặc trưng của từng khu vực.

## Người trẻ làm mới cách kể về quê hương

Không gian phát triển rộng mở của Gia Lai cũng đòi hỏi một cách kể khác về vùng đất. Với lớp trẻ, lợi thế nằm ở khả năng tiếp cận công nghệ, sự nhạy bén với xu hướng truyền thông và nhu cầu trải nghiệm.

Anh Võ Thanh Cường, Phó Bí thư Đoàn phường Quy Nhơn Bắc cho rằng, sau sáp nhập, Gia Lai cần xây dựng chiến lược truyền thông và sản phẩm theo hướng gắn kết hai không gian núi rừng - biển đảo, đồng thời chú trọng nhóm khách trẻ. Các nền tảng video ngắn có thể trở thành một kênh giới thiệu hiệu quả nếu nội dung được đầu tư bài bản, có câu chuyện và bản sắc riêng. Những trải nghiệm như "sáng săn mây đại ngàn, chiều đón hoàng hôn biển xanh" cho thấy lợi thế đặc biệt của một vùng đất có thể đưa du khách đi qua nhiều sắc thái cảnh quan và văn hóa trong cùng một hành trình.

Bên cạnh truyền thông, sản phẩm trải nghiệm cũng cần được làm mới. Ở khu vực cao nguyên có thể phát triển đi bộ đường dài, cắm trại, du lịch cộng đồng; vùng ven biển có thế mạnh về lặn biển, thể thao nước và các hoạt động giải trí. Các lễ hội âm nhạc, giải chạy địa hình, lễ hội mùa hoa, lễ hội biển cũng có thể tạo thêm điểm hẹn theo mùa. Các đề xuất của người trẻ không dừng ở việc thu hút thêm du khách, mà còn hướng đến việc đưa cảnh quan, đời sống cộng đồng và văn hóa bản địa vào sản phẩm. Khi lễ hội, làng nghề, món ăn hay phong tục được giới thiệu đúng cách, giá trị văn hóa trở thành một phần của trải nghiệm.

Sự quan tâm của công chúng cũng có thể tạo thêm động lực để cộng đồng gìn giữ di sản, phục hồi nghề truyền thống, duy trì lễ hội và trao truyền các giá trị cho lớp trẻ.

## Phát triển nhưng không đánh đổi bản sắc

Phó Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai Nguyễn Thị Thanh Lịch từng ví tiềm năng du lịch địa phương như "công chúa ngủ trong rừng" chưa được đánh thức. Theo bà, Gia Lai có nhiều lợi thế và xác định du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn, nhưng để tiềm năng ấy thực sự tạo sức bật cần có sự tham gia mạnh mẽ của thế hệ trẻ.

Bà Nguyễn Thị Thanh Lịch kỳ vọng thanh niên sẽ là lực lượng tiên phong, biết phát huy lợi thế quê hương bằng tư duy mới, công nghệ mới và tinh thần khởi nghiệp. Trong bối cảnh chuyển đổi số, sức cạnh tranh của một địa phương ngày càng phụ thuộc vào chất lượng nguồn nhân lực và năng lực đổi mới sáng tạo, bên cạnh tài nguyên và vị trí địa lý. Tỉnh sẽ đồng hành, tạo điều kiện để thanh niên khởi nghiệp, phát triển các sản phẩm mới. Tuy nhiên, sự năng động cần đi cùng cách làm thận trọng, bài bản; tránh chạy theo phong trào hoặc lợi ích trước mắt mà làm tổn hại những giá trị văn hóa vốn có của địa phương.

Điều này càng đáng lưu ý khi Gia Lai bước vào một không gian phát triển rộng lớn, nơi các sắc thái văn hóa miền núi, cao nguyên và vùng biển cùng hiện diện. Mỗi sản phẩm mới, nếu muốn có sức sống lâu dài, đều cần dựa trên sự tôn trọng cộng đồng, cảnh quan và bản sắc.

Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai Phạm Anh Tuấn cho rằng, trong mỗi giai đoạn phát triển, địa phương luôn cần một thế hệ biết nắm bắt thời cơ, dám nghĩ, dám làm và tạo ra những bước đột phá. Với không gian phát triển mới và khát vọng trở thành cực tăng trưởng của khu vực miền Trung - Tây Nguyên, Gia Lai càng cần lớp thanh niên có trí tuệ, kỹ năng, bản lĩnh và tinh thần cống hiến. Người trẻ cần không ngừng học tập, làm chủ khoa học, công nghệ và chuyển đổi số; đồng thời mạnh dạn đổi mới, khởi nghiệp, tạo ra những giá trị mới cho xã hội.

Từ nền tảng số, sản phẩm trải nghiệm đến cách kể câu chuyện về đại ngàn và biển xanh, người trẻ Gia Lai đang góp thêm sức sáng tạo vào hành trình phát triển của quê hương. Mỗi ý tưởng mới, dù vậy, vẫn cần bắt đầu từ sự trân trọng di sản, cộng đồng và những giá trị làm nên bản sắc vùng đất. Khi văn hóa được gìn giữ và tiếp tục hiện diện trong đời sống, sức bật của Gia Lai mới có thể đi cùng một nền tảng bền vững. ■

# Đối thoại với lịch sử qua ngôn ngữ sân khấu

● THANH MAI

Những câu chuyện về chiến tranh và một thế hệ từng sống, chiến đấu, hy sinh vì độc lập, tự do đang trở lại sân khấu bằng cách kể gần gũi, sinh động, giàu cảm xúc. Qua từng số phận, ký ức lịch sử được nối với người trẻ hôm nay, giúp họ hiểu hơn giá trị của hòa bình, những lựa chọn của cha anh và từ đó suy ngẫm về cách sống, trách nhiệm, sự cống hiến của chính mình.



**Các nghệ sĩ trẻ Nhà hát Tuổi Trẻ Việt Nam tái hiện tuổi thơ của những thiếu niên trinh sát giữa chiến tranh qua vở nhạc kịch "Tuổi thơ dữ dội"**

## Thế hệ trẻ thời chiến bước lên sân khấu

Những thiếu niên bước vào chiến khu, những đứa trẻ lớn lên ở khu gia binh với cha ngoài mặt trận, mẹ lặng lẽ chờ tin đã đi qua một tuổi thơ rất khác. Chiến tranh khiến các em phải trưởng thành trước tuổi, khi niềm vui, tình bạn, ước mơ luôn song hành với chia lìa, mất mát. Chính trong hoàn cảnh ấy, tình yêu quê hương, đồng đội và ý thức về Tổ quốc được hình thành từ rất sớm.

Đưa thế hệ ấy lên sân khấu, nghệ thuật gợi lại một thời đã xa qua những gương mặt, số phận và khát vọng cụ thể, với nỗi sợ, niềm đau, tình yêu thương và sự can trường. Qua từng câu chuyện, độc lập, hòa bình, Tổ quốc và sự hy sinh không còn là những khái niệm xa xôi, mà hiện lên gần gũi, hữu hình hơn với lớp khán giả sinh ra trong thời bình.

Hướng tới kỷ niệm 81 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2.9, Nhà hát Tuổi trẻ Việt Nam ra mắt vở nhạc kịch *Tuổi thơ dữ dội*, chuyển thể từ tác phẩm cùng tên của nhà văn Phùng Quán, đưa những nhân vật quen thuộc như Mừng, Quỳnh "sơn ca", Lượm, Vịnh "sưa", Tư "dát", Bồng "da rắn"… bước lên sân khấu.

Vở diễn kể về các thiếu niên trinh sát ở chiến khu Huế trong những năm đầu kháng chiến chống thực dân Pháp. Khi vẫn ở tuổi ăn, tuổi học, các em đã sớm phải đối diện với chiến tranh, chia lìa và mất mát. Trung tâm câu chuyện là Mừng - cậu bé nhỏ con, hồn nhiên, giàu tình cảm, đến với Đội thiếu niên trinh sát từ một mong muốn giản dị: Tìm thuốc chữa bệnh cho mẹ. Cùng Quỳnh "sơn ca", Lượm và những người bạn, Mừng bước vào tháng ngày khốc liệt, nơi tình bạn, tình đồng đội và tình yêu quê hương trở thành điểm tựa để các em vượt qua thử thách.

Sức nặng của *Tuổi thơ dữ dội* nằm ở nghịch cảnh: Những đứa trẻ đáng lẽ được sống hồn nhiên lại phải đối diện với lựa chọn sinh tử. Các em vẫn sợ hãi, nhớ nhà, đau đớn trước mất mát và khao khát một cuộc sống bình yên. Giữa bom đạn, tiếng cười, trò nghịch ngợm của tuổi nhỏ vẫn hiện diện. Nhưng khi Tổ quốc cần, các em nhận nhiệm vụ, sát cánh cùng đồng đội, sẵn sàng hy sinh. Sự tương phản giữa nét hồn nhiên của trẻ thơ và những lựa chọn vượt quá tuổi mình làm nên sức lay động của câu chuyện.

Một lát cắt khác của tuổi thơ thời chiến được tái hiện trong vở kịch *Quân khu Nam Đồng,* chuyển thể từ tác phẩm cùng tên của nhà văn Bình Ca. Vở diễn đưa khán giả trở về khu gia binh giữa lòng Hà Nội trong những năm chiến tranh. Khi những người cha lần lượt ra trận, phía sau là vợ con sống trong chờ đợi, lo âu. Tiếng còi báo động, những đêm xuống hầm, các đợt sơ tán, lá thư từ chiến trường hay khoảnh khắc ngóng tin người thân trở thành một phần đời sống thường nhật. Cùng cảnh ngộ, các gia đình dựa vào nhau, sẻ chia thiếu thốn, đỡ đần nhau vượt qua năm tháng gian khó.

Ký ức Nam Đồng cũng hiện lên qua nhịp sống rất đời thường của một khu gia binh. Trong những căn nhà vắng bóng người cha, lũ trẻ vẫn lớn lên bên nhau với chuyện học hành, trò nghịch ngợm, những lần cãi vã rồi lại làm hòa. Sự thiếu thốn và chờ đợi được san sẻ bằng tình bạn, sự đùm bọc giữa các gia đình và niềm tự hào về những người lính đang ở ngoài mặt trận. Chính đời sống cộng đồng ấy tạo nên sắc thái riêng cho *Quân khu Nam Đồng,* để ký ức chiến tranh hiện ra gần gũi, đời thường mà vẫn giàu sức nặng.

Rồi những cậu bé ở Quân khu Nam Đồng cũng trưởng thành. Họ nhập ngũ, lên đường vào chiến trường, mang theo ký ức về khu tập thể thân thuộc. Tình yêu nước hiện lên qua một sự tiếp nối tự nhiên: Từ niềm tự hào về người cha mặc áo lính đến khát vọng tiếp bước; từ tuổi thơ trong khu gia binh đến ngày khoác quân phục, đứng vào hàng ngũ chiến đấu và sẵn sàng hy sinh cho lý tưởng cao đẹp.

## Khơi dậy tình yêu Tổ quốc từ sân khấu

Nếu lịch sử giúp người trẻ biết đất nước đã đi qua những gì, nghệ thuật có thể giúp họ cảm nhận sâu hơn vì sao những thế hệ trước từng sống, chiến đấu cho độc lập, tự do của Tổ quốc. Trên sân khấu, câu chuyện từng nằm trong sách vở được chuyển thành hình ảnh, âm thanh, cảm xúc và số phận con người. Nhờ đó, quá khứ trở nên gần gũi hơn, để những giá trị từng được đánh đổi bằng máu xương tiếp tục được kết nối với thế hệ hôm nay.

Theo Giám đốc Nhà hát Tuổi trẻ Việt Nam, NSƯT Nguyễn Sĩ Tiến, sân khấu có lợi thế đưa lịch sử đến gần công chúng bằng cảm xúc và hình tượng. Sự kiện, nhân vật từng nằm trên trang sách được hiện thực hóa qua diễn xuất, âm nhạc, ánh sáng, để khán giả nhìn thấy một thời đã qua qua những số phận cụ thể. Với lớp trẻ, đó là cách tiếp cận lịch sử trực diện và giàu sức gợi.

Mỗi thế hệ có một cách khác nhau để tiếp cận quá khứ. Người từng đi qua chiến tranh hiểu lịch sử bằng ký ức; người sinh ra trong hòa bình cần những điểm tựa khác để hình dung về năm tháng ấy. Sân khấu, bằng thế mạnh riêng, có thể kéo quá khứ lại gần, giúp khán giả trẻ hiểu hơn điều cha ông từng trải qua và vì sao những lựa chọn của họ vẫn còn ý nghĩa hôm nay.

Điều đó được thể hiện rõ qua vở nhạc kịch *Tuổi thơ dữ dội.* Đạo diễn, NSƯT Lê Ánh Tuyết cho biết, một trong những thử thách của ê kíp là phần lớn nghệ sĩ tham gia đều còn rất trẻ. Họ sinh ra trong thời bình, chưa từng trải qua chiến tranh nên khó hình dung đầy đủ cuộc sống của những thiếu niên từng sống giữa bom đạn. Khi hóa thân vào nhân vật, các diễn viên phải tìm cách vượt qua sự cách biệt về thời gian, hoàn cảnh và trải nghiệm để hiểu tâm lý, hành động cũng như tinh thần của những con người mình thể hiện.

Theo NSƯT Lê Ánh Tuyết, quá trình tập luyện đòi hỏi diễn viên nghiên cứu kỹ nhân vật, tìm hiểu bối cảnh lịch sử và quan trọng hơn là đặt mình vào hoàn cảnh của những thiếu niên năm xưa. Chính việc nhập vai lại mở ra cho các nghệ sĩ trẻ một cuộc đối thoại đặc biệt với lịch sử. Khi sống cùng nhân vật qua từng cảnh diễn, họ dần hiểu hơn về cuộc sống của những người từng ở độ tuổi như mình nhưng phải đi qua một hoàn cảnh hoàn toàn khác.

Có diễn viên xúc động trong quá trình tập luyện khi nhận ra rằng, ở độ tuổi của mình hôm nay, các nhân vật trong *Tuổi thơ dữ dội* đã phải đối diện với mất mát, chia ly, hiểm nguy và cả sự hy sinh. Khoảng cách hàng chục năm vì thế được rút ngắn không phải bằng những bài học khô cứng, mà qua chính trải nghiệm của người nghệ sĩ khi sống trong số phận nhân vật.

Đặc biệt, *Tuổi thơ dữ dội* tạo ra cuộc gặp giữa người trẻ của hai thời đại. Trên sân khấu, các diễn viên hôm nay tìm hiểu câu chuyện của Mừng, Quỳnh "sơn ca", Lượm…, rồi từ đó đặt câu hỏi cho chính mình: Những người cùng tuổi ngày trước đã sống, chiến đấu và hy sinh như thế nào? Còn thế hệ hôm nay, khi được sống trong hòa bình, sẽ làm gì để sống có ích, cống hiến cho đất nước và gìn giữ những giá trị mà cha ông để lại?

Những câu hỏi ấy cũng được chuyển tới khán giả dưới hàng ghế. Bởi vậy, vở diễn vừa kể lại câu chuyện của một lớp người đã đi qua chiến tranh, vừa mở ra câu chuyện của thế hệ đang sống hôm nay. Đó là cuộc đối thoại giữa quá khứ và hiện tại, để người trẻ nhìn vào những lựa chọn của cha anh và nghĩ về trách nhiệm của chính mình.

Trong bối cảnh giáo dục truyền thống cần những phương thức tiếp cận linh hoạt, sân khấu càng có cơ hội phát huy vai trò. Câu chuyện về chiến tranh, lòng yêu nước, sự hy sinh và trách nhiệm với cộng đồng, khi được kể bằng ngôn ngữ nghệ thuật phù hợp, có thể trở thành cầu nối giữa các thế hệ. Lịch sử khi ấy không chỉ được nhớ lại, mà còn được cảm nhận qua số phận con người, qua những lựa chọn và mất mát từng làm nên giá trị của hòa bình.

Từ những câu chuyện ấy, sân khấu đưa người trẻ đến gần lịch sử bằng cảm xúc, để quá khứ không dừng lại ở những điều đã được ghi chép. Và từ cuộc gặp với một thế hệ từng sống, chiến đấu, hy sinh vì đất nước, câu hỏi được đặt lại cho hôm nay: Được thừa hưởng hòa bình, mỗi người sẽ sống, cống hiến và có trách nhiệm với đất nước như thế nào? ■

# Chất liệu Việt trong những cách kể mới

● THÙY TRANG

Âm nhạc dân tộc, đờn ca tài tử, xiếc - rối cùng nhiều chất liệu quen thuộc của đời sống Việt đang được đưa vào các chương trình biểu diễn tại TP.HCM bằng ngôn ngữ sân khấu đương đại và công nghệ. Khi nghệ thuật được tổ chức để biểu diễn thường xuyên, tiếp cận thị trường và gắn với trải nghiệm của du khách, mỗi sản phẩm cũng góp phần quảng bá bản sắc, tạo dấu ấn riêng cho công nghiệp văn hóa thành phố.



Chương trình biểu diễn "Chào Show" tại sân khấu số 6 Nguyễn Siêu, phường Sài Gòn Ảnh: ĐVTC

## Nghệ thuật dân tộc trong hình thức đương đại

Trong số các sản phẩm nghệ thuật được xác định có khả năng tham gia vào hệ sinh thái công nghiệp văn hóa TP.HCM, *Chào Show* là một mô hình đáng chú ý. Chương trình kết hợp âm nhạc dân tộc, công nghệ âm thanh 3D, hình ảnh trình chiếu và ẩm thực truyền thống, hướng đến tạo trải nghiệm văn hóa cho cả khán giả trong nước lẫn du khách quốc tế.

Âm nhạc chủ đạo của *Chào Show* là tổ khúc *Giang sơn cẩm tú* gồm 12 chương, do nhạc sĩ Trần Mạnh Hùng, Giám đốc âm nhạc, sáng tác riêng. Qua âm nhạc và hình ảnh, chương trình được xây dựng như một bức tranh trải dài từ Bắc vào Nam.

Ông Trần Minh Hoàng, Giám đốc Kinh doanh *Chào Show* cho biết, chương trình được định hướng là mô hình gắn âm nhạc với di sản và công nghiệp văn hóa, mong muốn trở thành một điểm đến về âm nhạc dân tộc tại TP.HCM. Mô hình cũng được kỳ vọng góp thêm sản phẩm cho kinh tế đêm của thành phố.

Biểu diễn từ thứ Ba đến Chủ nhật hằng tuần, trong khung giờ 19h15 - 21h, kể từ khi ra mắt ngày 5.3.2025 đến nay, *Chào Show* đã đón khoảng 33.000 lượt khách, trong đó khán giả quốc tế chiếm khoảng 40%.

Không chỉ ở cách tổ chức biểu diễn thường xuyên, *Chào Show* còn tạo dấu ấn bằng việc kết nối nhiều thành tố văn hóa trong cùng một trải nghiệm. Bà Huỳnh Ngọc Vân, Giám đốc Bảo tàng Áo Dài cho biết, 12 tác phẩm tương ứng với 12 đoạn phim nền giới thiệu thiên nhiên, con người và trang phục Việt Nam. Phần ẩm thực cũng được thiết kế như một thành tố của chương trình, với suất ăn tối gồm nhiều món đại diện cho ba miền Bắc - Trung - Nam; cách trình bày, thức uống gợi nhắc nét văn hóa dân gian của từng vùng.

Bà Huỳnh Ngọc Vân cũng ghi nhận cách ê kíp chăm sóc khán giả. Ngay cả những đêm vắng khách, doanh thu có thể không đủ bù chi phí, các nghệ sĩ vẫn biểu diễn nghiêm túc, nhiệt huyết đến cuối chương trình. Theo bà, đó là biểu hiện của trách nhiệm đối với công chúng.

Ở một hướng tiếp cận khác, TP.HCM đang đầu tư làm mới nghệ thuật xiếc - rối bằng công nghệ và ngôn ngữ sân khấu đương đại. *Mơ Show,* do UBND TP.HCM chỉ đạo, Sở VHTT TP.HCM đầu tư, Trung tâm Nghệ thuật TP.HCM thực hiện, là một sản phẩm mới theo hướng này. Biểu diễn tại Rạp Xiếc và Biểu diễn Đa năng Phú Thọ từ tháng 6.2026, *Mơ Show* kết hợp nghệ thuật xiếc, múa rối với công nghệ trình chiếu mapping. Theo Ban tổ chức, vở diễn hướng đến một sản phẩm nghệ thuật đương đại, gần gũi với công chúng, đồng thời làm mới cách tiếp cận xiếc - rối. Chương trình biểu diễn định kỳ vào 10h sáng thứ Bảy và Chủ nhật hằng tuần, phục vụ nhóm khán giả gia đình, học sinh, sinh viên và du khách.

Trước *Mơ Show,* Trung tâm Nghệ thuật TP.HCM đã dàn dựng vở xiếc *Vùng đất kỳ bí.* Ra mắt từ tháng 1.2025, đến nay *Vùng đất kỳ bí* liên tục "cháy vé". Vở diễn kết hợp nghệ thuật xiếc với công nghệ sân khấu hiện đại, xây dựng câu chuyện dựa trên hình tượng Ngũ hành. Nội dung xoay quanh hành trình của các nguyên tố Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ, từ tranh đấu đến tìm cách kết nối, hòa hợp để tạo sự cân bằng, đưa thiên nhiên trở lại trạng thái ổn định.

Bên cạnh các tiết mục xiếc, *Vùng đất kỳ bí* chú trọng phần âm thanh, ánh sáng. Âm nhạc kết hợp tiếng trống, những giai điệu mang màu sắc huyền bí với âm thanh mô phỏng tự nhiên như tiếng nước chảy, lửa cháy, gió thổi… nhằm tăng trải nghiệm trực quan cho khán giả. Đây cũng là một cách đưa nghệ thuật xiếc đến gần công chúng hơn bằng hình thức trình diễn phù hợp với sân khấu hiện đại.

Nếu *Chào Show, Mơ Show* hay *Vùng đất kỳ bí* là những sản phẩm mới, thì *À Ố Show* đã sớm cho thấy khả năng đưa chất liệu văn hóa Việt vào một hình thức biểu diễn hiện đại và tiếp cận thị trường quốc tế. Công diễn tại TP.HCM từ tháng 2.2013, *À Ố Show* khai thác những hình ảnh quen thuộc của làng quê Nam Bộ và quá trình đô thị hóa để xây dựng một chương trình nghệ thuật tổng hợp. Phần âm nhạc sử dụng nhạc cụ truyền thống, âm thanh của môi trường tự nhiên và có sự tham gia của đờn ca tài tử.



Chương trình biểu diễn "Mơ Show" tại Rạp Xiếc và Biểu diễn Đa năng Phú Thọ Ảnh: TTNT

Đạo diễn Tuấn Lê cho biết, chương trình sử dụng ngôn ngữ của thời đại nhưng vẫn lấy tinh thần và chất liệu văn hóa Việt làm nền tảng. Điểm đáng chú ý của *À Ố Show* là cách đưa những chất liệu quen thuộc vào một hình thức biểu diễn có khả năng tiếp cận công chúng quốc tế. Khán giả không nhất thiết phải có hiểu biết từ trước về văn hóa Việt vẫn có thể cảm nhận câu chuyện qua hình ảnh, chuyển động và âm nhạc.

Từ năm 2015, *À Ố Show* bắt đầu lưu diễn ở nước ngoài và đến nay đã có mặt tại hàng chục thành phố trên thế giới. Hành trình ấy cho thấy một sản phẩm nghệ thuật được xây dựng từ chất liệu văn hóa Việt Nam hoàn toàn có thể tham gia thị trường biểu diễn quốc tế. Đây cũng là một hướng đi của công nghiệp văn hóa: Tạo sản phẩm có bản sắc riêng, đồng thời có ngôn ngữ nghệ thuật đủ khả năng tiếp cận nhiều nhóm công chúng.

## Nghệ thuật mở đường cho du lịch văn hóa

Phó Giám đốc Sở Du lịch TP.HCM Lê Trương Hiền Hòa cho biết, thành phố xác định du lịch văn hóa - lịch sử là một trong những trụ cột của ngành Du lịch. Những năm gần đây, các điểm đến văn hóa, lịch sử cùng chương trình biểu diễn nghệ thuật ngày càng thu hút du khách, đặc biệt là khách quốc tế.

Theo ông Hòa, TP.HCM đã có một số sản phẩm du lịch đêm tạo dấu ấn, song tiềm năng khai thác vẫn còn lớn. Khi ngành Văn hóa có thêm các chương trình nghệ thuật chất lượng, doanh nghiệp lữ hành cũng có thêm lựa chọn để xây dựng tuyến, tour, làm phong phú trải nghiệm cho du khách.

Từ góc độ quản lý văn hóa, Phó Giám đốc Sở VHTT TP.HCM Nguyễn Thị Thanh Thúy nhận định, đưa các tác phẩm văn hóa, nghệ thuật trở thành sản phẩm phục vụ du khách là một trong những giải pháp quan trọng để phát triển công nghiệp văn hóa. Các sản phẩm này vừa tạo giá trị kinh tế, vừa góp phần quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam. Trong không gian phát triển mới, TP.HCM có thêm điều kiện để mở rộng công nghiệp văn hóa và đang hoàn thiện chiến lược phát triển lĩnh vực này, trong đó du lịch văn hóa được xác định giữ vai trò quan trọng.

Nền tảng cho hướng đi ấy đã từng bước được hình thành với hệ thống lễ hội, chương trình biểu diễn chuyên nghiệp như Liên hoan Âm nhạc quốc tế Hò Dô, Liên hoan phim quốc tế TP.HCM, Lễ hội Sông nước, Lễ hội Áo dài… Tuy nhiên, để thực sự trở thành sản phẩm công nghiệp văn hóa, các chương trình cần được tổ chức thường xuyên và có khả năng tiếp cận thị trường.

Chất lượng nghệ thuật là điều kiện cần. Để một sản phẩm có sức sống lâu dài còn đòi hỏi mô hình vận hành phù hợp, khả năng bán vé, quảng bá, kết nối với doanh nghiệp du lịch và duy trì chất lượng qua nhiều suất diễn.

Nhìn từ *À Ố Show, Chào Show, Mơ Show* hay *Vùng đất kỳ bí,* điểm chung dễ nhận thấy là việc khai thác chất liệu Việt Nam bằng những hình thức khác nhau. Thực tế cho thấy, giá trị truyền thống không nhất thiết phải được chuyển tải bằng cách thức cũ. Quan trọng là tìm được ngôn ngữ phù hợp với công chúng hôm nay mà vẫn giữ được cốt lõi văn hóa.

Thành công bước đầu của các chương trình cũng gợi mở một hướng phát triển cho sân khấu thành phố: Xây dựng sản phẩm nghệ thuật có bản sắc, có khả năng vận hành lâu dài và trở thành một phần trong trải nghiệm của du khách khi đến TP.HCM. Trong tiến trình phát triển công nghiệp văn hóa, những mô hình như vậy có thể tạo thêm sự kết nối giữa nghệ thuật, du lịch và thị trường. Để đi đường dài, mỗi chương trình vẫn phải có câu chuyện riêng, cách kể riêng và tìm được nhóm công chúng đủ rộng để duy trì hoạt động. ■

# Từ Trường Sa, thêm yêu hai tiếng Tổ quốc



● **THẢO MY**

Giữa biển trời Trường Sa, hành trình "Tổ quốc nơi đầu sóng" của *Sao nhập ngũ 2026* mang đến trải nghiệm đặc biệt trong dịp Quốc khánh 2.9. Lần đầu tiên sau 16 mùa, 8 nghệ sĩ đặt chân tới quần đảo tiền tiêu, hòa mình vào môi trường quân ngũ, cùng cán bộ, chiến sĩ rèn luyện và sẻ chia đời sống nơi đảo xa. Những ngày đồng hành cùng người lính giúp họ thêm thấm thía sự thiêng liêng của hai tiếng "Tổ quốc", thêm trân trọng hòa bình và cuộc sống bình yên nơi đất liền.



**Từ những thử thách trong môi trường quân ngũ, các nghệ sĩ thêm hiểu, thêm trân trọng sự cống hiến của người lính và giá trị của những ngày bình yên**
**Ảnh: BTC**

## Mười năm cho một hành trình đến nơi đầu sóng

Đằng sau chuyến đi đặc biệt ấy là một ý tưởng đã được ấp ủ suốt nhiều năm. Với ê kíp *Sao nhập ngũ 2026*, đưa chương trình đến Trường Sa không chỉ là thay đổi địa điểm ghi hình, mà là một hành trình cần hội đủ nhiều điều kiện về tổ chức, hậu cần, nhân lực và sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị chức năng. Theo nhà sản xuất Viettel Media, ý tưởng này đã hình thành từ khoảng 10 năm trước và đến mùa chương trình năm nay mới có thể trở thành hiện thực.

Ghi hình một chương trình truyền hình thực tế tại Trường Sa cũng đặt ra những yêu cầu hoàn toàn khác so với một ê kíp tác nghiệp thông thường. Từ thiết bị, phương án vận chuyển, nhân lực đến điều kiện ăn ở, sinh hoạt đều phải được chuẩn bị kỹ lưỡng. Đi cùng đó là những yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, bảo mật và việc tuân thủ các quy định tại khu vực biển đảo. Mỗi khâu đều phải được tính toán từ trước để chương trình vừa đáp ứng yêu cầu sản xuất, vừa phù hợp với đặc thù của địa bàn.

Nếu ở các mùa trước, *Sao nhập ngũ* chủ yếu được thực hiện tại những đơn vị quân đội trên đất liền, nơi ê kíp có nhiều điều kiện chủ động hơn, thì Trường Sa lại là một thử thách khác. Khoảng cách hàng trăm hải lý, thời tiết trên biển, điều kiện di chuyển, sinh hoạt và khả năng ứng biến trước những thay đổi của môi trường đều ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ ghi hình. Chính những yếu tố ấy khiến chuyến đi trở thành phép thử về khả năng tổ chức, phối hợp và thích nghi của cả đoàn.

Điều ê kíp hướng tới sau cùng vẫn là câu chuyện về con người nơi đầu sóng. Ông Lê Anh Ngọc, Phó Giám đốc Viettel Media cho biết, mục tiêu của chương trình phản ánh chân thực đời sống, sinh hoạt và tinh thần của cán bộ, chiến sĩ, nhân dân đang ngày đêm bám đảo, giữ biển. Qua góc nhìn của những nghệ sĩ lần đầu đến Trường Sa, cuộc sống nơi đảo xa cũng được đưa đến gần hơn với khán giả.

Trong hành trình ấy, 8 nghệ sĩ gồm Phan Mạnh Quỳnh, Văn Mai Hương, Quốc Trường, Thúy Ngân, Châu Bùi, Erik, Minh Trang và Tuấn Dương gác lại công việc bận rộn để hòa mình vào môi trường quân ngũ. Khoác lên mình bộ quân phục Hải quân, họ tuân thủ giờ giấc, kỷ luật, nếp sinh hoạt và cùng tham gia những hoạt động thường ngày với cán bộ, chiến sĩ. Chính sự nhập cuộc ấy giúp mỗi người có cơ hội nhìn gần hơn vào đời sống của người lính, thay vì chỉ quan sát từ vị trí của một nghệ sĩ tham gia chương trình.

Không gian biển đảo cũng đem đến những cảm xúc mà trường quay khó có thể tạo dựng. Tổng đạo diễn Lương Hải Khoa cho rằng, tại Trường Sa, cảm xúc của nhân vật đến từ chính những điều họ trực tiếp chứng kiến và trải qua, từ nhịp sinh hoạt của người lính đến những khoảnh khắc gắn với chủ quyền thiêng liêng của Tổ quốc. Một trong những dấu ấn đặc biệt của chuyến đi là nghi lễ chào cờ trước cột mốc chủ quyền quốc gia.

Giữa biển trời bao la, đứng trong hàng ngũ cùng những người lính Hải quân, mỗi nghệ sĩ có một cảm nhận riêng. Ca sĩ Văn Mai Hương chia sẻ, việc cất tiếng hát *Quốc ca* tại nơi đầu sóng khiến hai tiếng "Tổ quốc" trở nên gần gũi và thiêng liêng hơn bao giờ hết. Còn với diễn viên Thúy Ngân, những ngày ở đây cũng giúp cô có thêm cảm nhận sâu sắc về tình yêu quê hương, đất nước và những giá trị tưởng như rất quen thuộc trong đời sống thường ngày.

## Từ thao trường, hiểu hơn giá trị bình yên

Sau khoảnh khắc trang nghiêm trước cờ Tổ quốc, các nghệ sĩ bước vào nhịp rèn luyện của người lính: Hành quân, thao trường dưới nắng, học quân sự và sinh hoạt tập thể. Những ngày ở Trường Sa vì thế cũng trở thành thử thách về thể lực, ý chí và khả năng thích nghi.

Qua quá trình rèn luyện, mỗi người hiểu thêm về tính kỷ luật, tinh thần đồng đội và khả năng thích ứng trong môi trường quân ngũ. Ca sĩ Erik, vốn quen thuộc với hình ảnh nhẹ nhàng trên sân khấu, tham gia các bài huấn luyện, tự gấp chăn màn và cùng đồng đội chuẩn bị bữa ăn. Nam ca sĩ cho biết, quãng thời gian này giúp anh nhận ra nhiều khả năng của bản thân, đồng thời có thêm sự tự tin và bền bỉ.

Với Châu Bùi, môi trường quân đội đem đến một cảm nhận khác. Tạm rời những yêu cầu về hình ảnh gắn với công việc, cô được sống giản dị hơn, cùng đồng đội chia sẻ bữa ăn, công việc và nếp sinh hoạt hằng ngày. Sự gần gũi ấy giúp khoảng cách giữa nghệ sĩ và những người lính dần được thu hẹp.

Sau chuyến đi, mỗi thành viên trong đoàn cũng có những suy nghĩ riêng. Nam diễn viên Quốc Trường xem thời gian ở Trường Sa là dịp để nhìn lại bản thân, cảm nhận rõ hơn giá trị của hòa bình và sự hy sinh của các thế hệ đi trước. Diễn viên Minh Trang lại có thêm vốn sống cho công việc diễn xuất khi nhận ra hình ảnh người lính không chỉ nằm ở tác phong, mà còn được làm nên bởi kỷ luật, bản lĩnh và tinh thần trách nhiệm.

Với Phan Mạnh Quỳnh, biển trời Trường Sa và đời sống của những người lính nơi tiền tiêu lại khơi lên cảm hứng sáng tác. Nam nhạc sĩ cho biết, sau khi trở về đất liền, anh muốn dành thời gian viết một ca khúc về Trường Sa.

Những điều mỗi người mang về sau chuyến đi vì thế không giống nhau, nhưng đều gặp nhau ở một điểm: Cách nhìn về hòa bình, sự bình yên và cuộc sống nơi đất liền đã có thêm chiều sâu. Giữa biển khơi, nơi điều kiện sinh hoạt còn nhiều khó khăn, các nghệ sĩ hiểu rõ hơn phía sau những ngày bình thường của mình là sự hiện diện, gìn giữ và những hy sinh thầm lặng của người lính nơi đảo xa.

Bởi vậy, ý nghĩa của chuyến đi không chỉ được đo bằng những thử thách đã vượt qua. Điều đáng nhớ hơn là sau Trường Sa, các nghệ sĩ biết trân trọng hơn những gì mình đang có, hiểu thêm giá trị của sự cống hiến và ý thức rõ hơn trách nhiệm với cộng đồng, quê hương, đất nước.

Hành trình của một chương trình truyền hình thực tế vì thế đã để lại nhiều hơn những khuôn hình và kỷ niệm. Giữa những ngày tháng Chín hướng về Quốc khánh, câu chuyện từ nơi đầu sóng nhắc lại một điều gần gũi: Tình yêu Tổ quốc được bồi đắp từ chính sự trân trọng những ngày bình yên, từ cách mỗi người sống có trách nhiệm, biết sẻ chia và làm tốt phần việc của mình. ■

### Sao nhập ngũ - từ trải nghiệm đến những giá trị được lan tỏa

Sao nhập ngũ *là chương trình truyền hình thực tế đưa các nghệ sĩ trực tiếp trải nghiệm môi trường quân đội, từ sinh hoạt, huấn luyện đến rèn luyện kỷ luật, tinh thần đồng đội. Qua nhiều mùa phát sóng, chương trình tạo được dấu ấn khi đưa hình ảnh người lính đến gần hơn với công chúng bằng những câu chuyện đời thường, chân thực và giàu cảm xúc. Sau mỗi hành trình, điều đọng lại là những thử thách nghệ sĩ đã vượt qua và cả thay đổi sau những ngày sống trong môi trường quân ngũ: Biết kỷ luật hơn, sẻ chia hơn, hiểu thêm giá trị của sự cống hiến và trách nhiệm.*

*Với* Sao nhập ngũ 2026, *chuyến đi Trường Sa mở rộng ý nghĩa ấy khi đưa người tham gia đến nơi đầu sóng, trực tiếp cảm nhận đời sống của cán bộ, chiến sĩ đang ngày đêm làm nhiệm vụ. Từ đó, những câu chuyện về người lính, chủ quyền biển đảo và tình yêu Tổ quốc được chuyển tải gần gũi hơn tới khán giả, đặc biệt là người trẻ.*

# Giữ "sức đề kháng" văn hóa trên môi trường số

● **ĐÌNH TOÁN**

Không gian số đã trở thành một phần của đời sống văn hóa, nơi cách mỗi người tiếp nhận, ứng xử và chia sẻ thông tin cũng như phản ánh ý thức, trách nhiệm của chính mình. "Tôm khô làm bằng cao su non", "cơm trộn hóa chất"... những thông tin bịa đặt vẫn có thể khiến hàng nghìn người tin, chia sẻ và tương tác. Khi nội dung sai lệch dễ dàng lan rộng, kỹ năng kiểm chứng và khả năng tự sàng lọc thông tin trở thành "sức đề kháng" cần thiết đối với mỗi người dùng mạng xã hội.

## Tin giả, hậu quả thật

Trên môi trường số, văn hóa ứng xử thể hiện rõ từ cách mỗi người tiếp nhận, kiểm chứng đến việc bình luận, chia sẻ thông tin. Một cú nhấp chuột thiếu cân nhắc có thể tiếp sức cho nội dung sai lệch lan rộng, gây tổn hại đến cá nhân, cộng đồng, thậm chí cả những giá trị và thương hiệu đã được vun đắp qua nhiều năm.

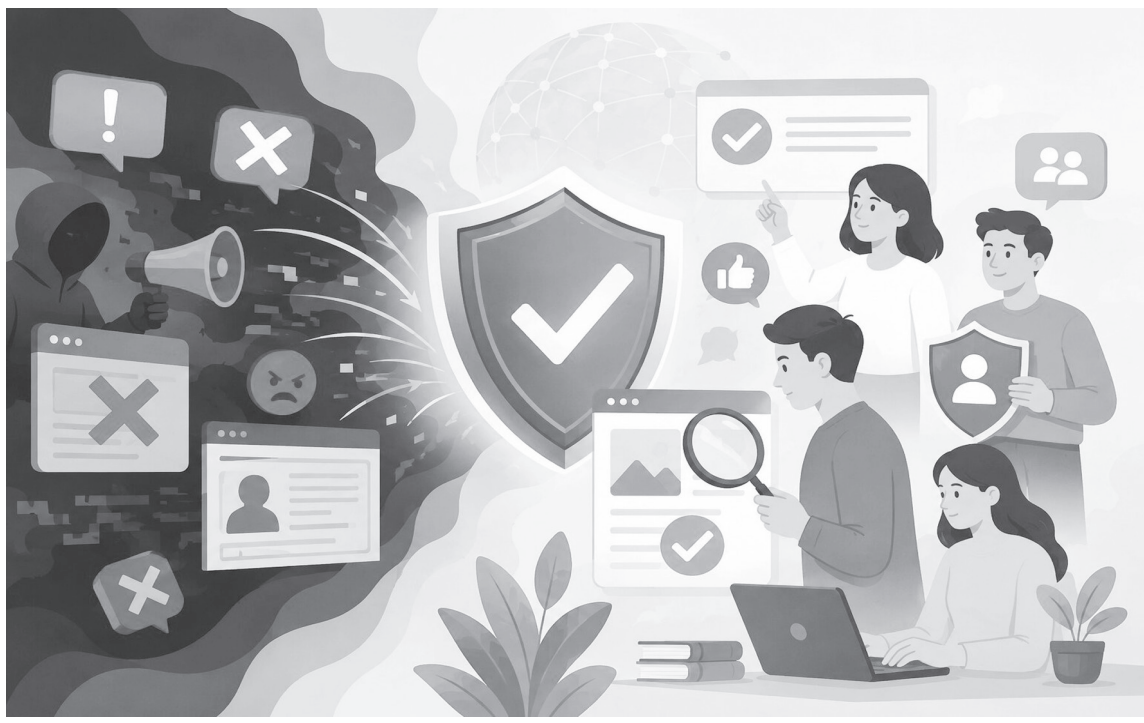
Cuối tháng 6 vừa qua, Nguyễn Quang Tuyên (42 tuổi, ngụ phường Từ Liêm, Hà Nội) bị Công an tỉnh Cà Mau mời làm việc sau khi đăng tải video lan truyền thông tin sai sự thật về sản phẩm tôm khô của địa phương. Trước đó, trên các nền tảng Facebook và TikTok "G.N.T.T" xuất hiện đoạn video dài gần 4 phút, cho rằng lực lượng chức năng phát hiện, bắt giữ một cơ sở sản xuất tôm khô bằng cao su non, pha trộn hóa chất cực độc.

Đoạn clip còn nêu tên người bị bắt là Nguyễn Thị Tuyết (47 tuổi, xã Cái Nước), đồng thời sử dụng hình ảnh minh họa lực lượng chức năng kiểm tra hàng hóa cùng sản phẩm tôm khô. Sau khi đăng tải, video nhanh chóng thu hút hàng chục nghìn lượt tương tác, gây xôn xao dư luận.

Ngay sau đó, cơ quan chức năng tỉnh Cà Mau vào cuộc xác minh và khẳng định không có vụ việc nào như nội dung được đăng tải. Địa phương cũng không phát hiện trường hợp sản xuất, kinh doanh tôm khô giả trên địa bàn xã Cái Nước.

Làm việc tại cơ quan công an, Nguyễn Quang Tuyên thừa nhận đã sử dụng tài khoản mạng xã hội để đăng video với nội dung cho rằng tôm khô ở Cà Mau được làm từ cao su non. Người này xác nhận thông tin trên là sai sự thật, đã gỡ bỏ nội dung và mong cộng đồng mạng dừng chia sẻ.

Điều đáng lo là trước khi người đăng video bị mời làm việc, phần bình luận cho thấy không ít người đã tin nội dung này là thật. Giữa nhiều ý kiến đề nghị xử lý nghiêm người đăng tải, chỉ hiếm hoi có bình luận nhận ra đây là một "câu chuyện giả tưởng" được đưa lên mạng. Theo UBND tỉnh Cà Mau, thông tin sai sự thật nói trên đã ảnh hưởng đến môi trường đầu tư, sản xuất, kinh doanh; làm tổn hại uy tín, thương hiệu sản phẩm tôm khô truyền thống của địa phương và tác động tiêu cực đến tâm lý người tiêu dùng.



**Người dùng cần chủ động hình thành thói quen kiểm chứng thông tin trước khi chia sẻ trên mạng xã hội**

**Ảnh minh họa từ AI**

### Văn hóa số bắt đầu từ trách nhiệm của người dùng

*Không gian mạng ngày càng trở thành một phần của đời sống văn hóa. Cùng với cơ hội tiếp cận tri thức, kết nối và sáng tạo, môi trường này cũng xuất hiện nhiều nội dung sai lệch, xấu độc, thậm chí phản văn hóa, vi phạm chuẩn mực đạo đức và pháp luật. Trong bối cảnh đó, văn hóa ứng xử trên mạng trước hết thể hiện ở cách mỗi người tiếp nhận và chia sẻ thông tin.*

*Kiểm chứng nguồn tin, đối chiếu dữ liệu, cân nhắc trước khi bình luận hay chia sẻ không đơn thuần là kỹ năng sử dụng mạng xã hội, mà còn là biểu hiện của trách nhiệm với cộng đồng. Đặc biệt với người trẻ, việc hình thành "sức đề kháng" trước tin giả, trào lưu lệch chuẩn và những nội dung độc hại sẽ góp phần xây dựng môi trường số lành mạnh, nơi công nghệ phát triển song hành với chuẩn mực văn hóa và ý thức công dân.*

Đây không phải trường hợp cá biệt. Thời gian qua, dù nhiều vụ việc tương tự đã bị xử lý, tình trạng cố tình đăng tải, lan truyền tin giả, thông tin xấu độc để "câu like", "câu view" vẫn diễn biến phức tạp. Nhằm tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước trên môi trường số, Chính phủ ban hành Nghị định số 174/2026/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, giao dịch điện tử và công nghệ thông tin. Nghị định có hiệu lực từ ngày 1.7.2026, thay thế nhiều quy định trước đây và bổ sung các chế tài mới.

Một trong những nội dung đáng chú ý của Nghị định số 174/2026/NĐ-CP là tăng cường xử lý các hành vi vi phạm trên không gian mạng, nhất là việc cung cấp, chia sẻ thông tin sai sự thật. Theo đó, hành vi cung cấp, chia sẻ thông tin giả mạo, thông tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của cơ quan, tổ chức; danh dự, nhân phẩm của cá nhân trên mạng xã hội có thể bị xử phạt từ 20 triệu đồng đến 30 triệu đồng. Quy định này cho thấy sự quyết liệt trong ngăn chặn, xử lý hành vi lợi dụng mạng xã hội để phát tán nội dung độc hại, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và đời sống xã hội.

## Định hình thói quen kiểm chứng thông tin

Chế tài được tăng cường, nhưng việc phòng, chống tin giả, tin xấu độc vẫn gặp không ít khó khăn bởi tính xuyên biên giới, tốc độ lan truyền nhanh và độ mở của các nền tảng mạng xã hội. Các đối tượng có thể sử dụng nhiều tài khoản "ẩn danh" để phát tán nội dung sai lệch, gây hoang mang dư luận. Trong khi đó, việc xác minh, truy vết và xử lý đôi khi gặp trở ngại do tài khoản, nguồn phát tán đặt tại nhiều quốc gia. Bởi vậy, hiệu quả ngăn chặn phụ thuộc vào sự phối hợp giữa cơ quan quản lý, các nền tảng và chính người sử dụng.

Theo Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương, Tổng Giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam Nguyễn Thanh Lâm, hiện có bốn nguồn tạo ra thông tin sai lệch gồm: Thông tin do trí tuệ nhân tạo (AI) tạo ra; thông tin xuất phát từ thuật toán của các nền tảng mạng xã hội; thông tin được lan truyền do người dùng thiếu kỹ năng kiểm chứng và thông tin do các tổ chức, cá nhân cố tình phát tán vì những động cơ riêng. Mỗi nhóm có đặc điểm khác nhau, vì vậy cần có cách ứng xử phù hợp thay vì đánh đồng.

Trung tướng Lê Xuân Minh, Cục trưởng Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao (Bộ Công an) khẳng định, một thông tin sai lệch khi lan truyền rộng rãi có thể gây tổn hại uy tín của cá nhân, doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức; ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và sự phát triển bền vững của đất nước. Theo ông, giải pháp quan trọng vẫn là hình thành thói quen kiểm chứng thông tin trong cộng đồng. Mỗi người cần chủ động xác minh nguồn tin, đối chiếu dữ liệu và cân nhắc trước khi tương tác. Dù công nghệ phát triển đến đâu, trách nhiệm với thông tin vẫn thuộc về con người.

Cùng với tin giả, sự phát triển nhanh của không gian mạng còn kéo theo nhiều sản phẩm thiếu lành mạnh, thậm chí phản văn hóa, vi phạm chuẩn mực đạo đức và pháp luật; hình thành những "chợ" thông tin trên mạng xã hội. Các hội nhóm kín cũng khiến ranh giới giữa văn hóa và phản văn hóa trở nên mong manh hơn, nhất là đối với thanh niên - nhóm năng động, sáng tạo nhưng cũng dễ bị tác động, cuốn theo những trào lưu mới.

TS Đặng Vũ Cảnh Linh, Phó Viện trưởng Viện Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và nghiên cứu khoa học (Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam) cho rằng, cơ quan chức năng cần tiếp tục chủ động rà soát, phát hiện, chặn lọc, gỡ bỏ các kênh, hội nhóm truyền bá văn hóa độc hại; xử lý nghiêm người dùng trong nước phát tán nội dung vi phạm chuẩn mực văn hóa, trái thuần phong, mỹ tục; xây dựng mạng lưới bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng. Đồng thời, cần nghiên cứu, ban hành và thực thi hiệu quả cẩm nang chống tin giả, tin xấu độc trên không gian mạng.

"Nếu để mạng xã hội tiếp tục tràn lan những thông tin giả, xấu độc, lệch chuẩn như hiện nay thì việc đặt ra các biện pháp hạn chế, thậm chí cấm trong một số trường hợp là điều có thể được cân nhắc", TS Đặng Vũ Cảnh Linh đề xuất.

Trước tình trạng tin giả, tin xấu tiếp tục lan truyền trên không gian mạng, Bộ Công an khuyến cáo người dân cần tỉnh táo, nâng cao cảnh giác. Mỗi người, nhất là các bạn trẻ khi tham gia môi trường số, cần tự tạo cho mình một "sức đề kháng": không vội tin, không chia sẻ thông tin khi chưa được kiểm chứng và không để bị lôi kéo vào các hoạt động gây phức tạp về an ninh, trật tự, vi phạm pháp luật. ■

# Giải bài toán kết nối để bốn quốc gia trở thành điểm đến hấp dẫn

● CẨM TÚ

Với 32,3 triệu lượt khách quốc tế năm 2025, tăng gần 10% so với năm trước, bốn quốc gia Campuchia, Lào, Myanmar và Việt Nam (CLMV) sở hữu một quy mô thị trường đủ lớn. Vấn đề còn lại là biến lợi thế phân tán thành một sản phẩm thống nhất, để du khách có thể đi qua nhiều quốc gia trong cùng một hành trình.



Bốn quốc gia CLMV đều có lợi thế về du lịch sinh thái, văn hóa - di sản và tâm linh Ảnh: VISIT HUẾ

## Hành trình xuyên biên giới

Năm 2010, tại TP.HCM, bên lề Hội chợ Du lịch quốc tế TP.HCM (ITE-HCMC), Bộ trưởng Du lịch Campuchia, Lào, Myanmar và Việt Nam ký Tuyên bố chung, cam kết tăng cường hợp tác với mục tiêu đưa bốn quốc gia trở thành một điểm đến chung.

Sau hơn 15 năm, ý tưởng "Bốn quốc gia - Một điểm đến" đang đứng trước một thời điểm có ý nghĩa đặc biệt. Quy mô khách quốc tế đến bốn nước đạt 32,3 triệu lượt trong năm 2025, tăng gần 10% so với năm 2024. Đây là một nền tảng thị trường đáng kể để CLMV chuyển từ một cơ chế hợp tác giữa các cơ quan quản lý, sang một không gian du lịch có khả năng cạnh tranh trên thị trường quốc tế.

Con số 32,3 triệu lượt khách cũng đặt ra một câu hỏi lớn: Nếu bốn quốc gia cùng sở hữu hàng chục triệu lượt khách quốc tế, vì sao du khách vẫn thường tiếp cận từng điểm đến riêng biệt thay vì được gợi ý một hành trình xuyên biên giới có thiết kế thống nhất? Đây chính là khoảng trống mà mô hình "Bốn quốc gia - Một điểm đến" cần lấp đầy.

Theo dự thảo "Chương trình hành động hợp tác du lịch CLMV giai đoạn 2026 - 2028", hợp tác được đặt trên năm nhóm lĩnh vực gồm: Tạo thuận lợi đi lại và kết nối, phát triển sản phẩm du lịch chung; xúc tiến quảng bá, xây dựng thương hiệu và chuyển đổi số; xây dựng năng lực và phát triển nguồn nhân lực; du lịch bền vững, có trách nhiệm và dựa vào cộng đồng; hợp tác với các đối tác phát triển và bên thứ ba.

Cách tiếp cận này cho thấy một thay đổi quan trọng: CLMV đang hướng tới việc biến hợp tác thành những cấu phần có thể vận hành trên thị trường. Campuchia có hệ thống di sản nổi bật, đặc biệt là Angkor; Lào sở hữu thế mạnh về văn hóa, cảnh quan, du lịch cộng đồng; Myanmar có những giá trị văn hóa, tâm linh và cảnh quan đặc sắc; Việt Nam có hệ sinh thái điểm đến đa dạng, từ đô thị, biển đảo, di sản, ẩm thực đến du lịch sinh thái. Những thế mạnh ấy không cạnh tranh trực diện mà có khả năng bổ trợ cho nhau.

Hiện nay, bốn quốc gia đều có lợi thế về du lịch sinh thái, văn hóa - di sản và tâm linh. Vì vậy, cần chuyển mạnh từ xúc tiến riêng lẻ sang cùng xây dựng các sản phẩm liên quốc gia, hình thành tuyến, hành trình và gói trải nghiệm kết nối di sản, văn hóa, thiên nhiên, ẩm thực cùng các sản phẩm đặc trưng của từng quốc gia. Đây có thể là điểm mở quan trọng nhất của hợp tác CLMV.

## Dư địa còn lớn

Một sản phẩm liên quốc gia chỉ thực sự có giá trị khi du khách có thể di chuyển thuận tiện. Thế nhưng kết nối vẫn là "nút thắt lớn nhất" hiện nay.

Dự thảo "Chương trình hành động hợp tác du lịch CLMV giai đoạn 2026 - 2028", đặt mục tiêu tạo thuận lợi cho việc đi lại liền mạch trong tiểu vùng, chia sẻ thông tin về visa, tạo thuận lợi qua lại biên giới, tăng cường sử dụng giấy thông hành, hỗ trợ tour tự lái xe và du lịch thể thao xuyên biên giới. Một nhiệm vụ quan trọng khác là quảng bá tuyến du lịch chung theo sáng kiến "Bốn quốc gia - Một điểm đến" và khuyến khích kết nối đường bay thẳng từ các thị trường đường dài.

Nhìn vào thực tế song phương có thể thấy dư địa kết nối còn rất lớn. Năm 2025, Việt Nam đón 687.000 lượt khách Campuchia, tăng 45% so với năm 2024; hơn 1,2 triệu lượt người Việt Nam sang Campuchia. Cùng năm, Việt Nam đón 179.340 lượt khách Lào, trong khi Lào đón 1.129.100 lượt khách Việt Nam, tăng 25% so với năm 2024. Với Myanmar, Việt Nam đón 56.160 lượt khách năm 2025, tăng 50%. Những con số này cho thấy dòng khách nội vùng đã tồn tại và có khả năng tăng trưởng. Bài toán tiếp theo là đưa dòng khách ấy vào những sản phẩm liên quốc gia được thiết kế bài bản, đồng thời dùng thị trường nội vùng làm nền tảng để mở rộng sang khách đường dài.



Du lịch bằng xe tự lái giữa Việt Nam và các nước trong khu vực Mê Kông được nhiều du khách lựa chọn Ảnh: NAM PHƯƠNG

Một trong những thay đổi trong định hướng hợp tác mới là CLMV cần cùng lựa chọn thị trường mục tiêu và cùng tiếp thị sản phẩm. Bốn nước có thể thống nhất các thị trường khách quốc tế trọng điểm, tổ chức chiến dịch xúc tiến chung, triển khai famtrip, presstrip, kết nối với hãng hàng không, OTA và doanh nghiệp lữ hành quốc tế, trên cơ sở chia sẻ nguồn lực và dữ liệu thị trường. Đây chính là bước chuyển quan trọng về tư duy marketing điểm đến. CLMV có thể cùng xuất hiện dưới một thương hiệu lớn hơn chứ không phải mỗi quốc gia tự mua một gian hàng, tự tổ chức một roadshow và tự giới thiệu sản phẩm như trước đây.

Cơ quan quản lý có thể thống nhất chính sách, nhưng doanh nghiệp mới là lực lượng biến "Bốn quốc gia - Một điểm đến" thành sản phẩm thực tế. Kinh nghiệm từ hợp tác Việt Nam - Campuchia cho thấy hai bên đã có những điều kiện khá thuận lợi về giao thông hàng không, đường bộ, đường thủy và doanh nghiệp đã phối hợp khai thác tour tự lái, đường sông, đường biển và đường hàng không.

Ở quy mô rộng hơn, khu vực từng có những sáng kiến như Caravan Hữu nghị ASEAN, kết nối Campuchia, Lào, Thái Lan và Việt Nam; các tuyến hành lang kinh tế Đông - Tây, hành lang phía Nam và ý tưởng kết nối di sản Bagan - Chiang Mai - Luang Prabang - Vientiane - Siem Reap - Huế cũng đã được đề cập. Tuy nhiên, một số sản phẩm liên tuyến vẫn chưa được khai thác, xúc tiến hiệu quả. Điều đó cho thấy CLMV không thiếu tài nguyên để tạo sản phẩm. Cái thiếu là một cơ chế đủ mạnh để đưa sản phẩm ra thị trường và duy trì khai thác liên tục.

## Phải là không gian số

Du khách quốc tế hiện nay tìm kiếm, so sánh và đặt dịch vụ trên nền tảng số; trí tuệ nhân tạo ngày càng tham gia sâu vào quá trình lựa chọn điểm đến. Chính sự thay đổi này tạo thêm cơ hội cho CLMV. Nếu có một cơ sở dữ liệu du lịch chung, một hệ thống thông tin điểm đến thống nhất và những công cụ số giúp du khách thiết kế hành trình xuyên bốn quốc gia, khoảng cách giữa các thị trường sẽ được thu hẹp đáng kể.

Dự thảo "Chương trình hành động hợp tác du lịch 2026 - 2028", đặt mục tiêu tăng cường thương hiệu "Bốn quốc gia, Một điểm đến" và hiện đại hóa xúc tiến thông qua du lịch số, du lịch thông minh; các hoạt động được đề xuất gồm xây dựng hoặc duy trì trang thông tin điện tử chung, cơ sở dữ liệu số và hợp tác với OTA, GDS cùng các nền tảng số liên quan.

"Bốn quốc gia - Một điểm đến" đã có trong các văn kiện hợp tác CLMV hơn một thập niên. Thách thức hiện nay là đưa khái niệm ấy bước vào thị trường. Muốn vậy, CLMV cần một số sản phẩm biểu tượng đủ rõ để doanh nghiệp có thể bán và du khách có thể nhận diện. Đó có thể là các tuyến di sản, hành trình Mê Kông, tuyến văn hóa Phật giáo, caravan xuyên biên giới, hành trình ẩm thực, du lịch cộng đồng hoặc các sản phẩm kết hợp biển - đô thị - di sản - thiên nhiên.

Mỗi quốc gia giữ một thương hiệu riêng, nhưng cần xuất hiện trong một câu chuyện lớn hơn về không gian du lịch. Một điểm đến chung vì thế không có nghĩa xóa nhòa bản sắc của bốn quốc gia. Ngược lại, sức mạnh của mô hình nằm ở việc mỗi quốc gia đem đến một giá trị khác biệt, sau đó kết nối thành một trải nghiệm lớn hơn. Nhưng cơ hội ấy chỉ trở thành lợi thế nếu bốn nước cùng giải quyết được ba vấn đề cốt lõi: Đi lại thuận tiện hơn, sản phẩm đủ hấp dẫn và hoạt động tiếp thị đủ mạnh. ■

# Về Cẩm Thanh nghe dừa kể chuyện

● **Bài, ảnh: KHÁNH CHI**

Không chỉ khám phá rừng dừa nước trên những chiếc thúng chai, Cẩm Thanh đang mở thêm những hành trình để du khách hiểu thêm về nghề truyền thống, nghệ thuật dân gian và trải nghiệm đời sống cộng đồng vùng sông nước. Tuyến tham quan "Về Cẩm Thanh - Nghe dừa kể chuyện" được kỳ vọng sẽ làm phong phú trải nghiệm, lan tỏa những giá trị văn hóa bản địa và góp phần tạo diện mạo mới cho sản phẩm du lịch rừng dừa Bảy Mẫu theo hướng gần gũi, nguyên bản và bền vững.



Vẻ đẹp rừng dừa Bảy Mẫu Cẩm Thanh

## Chạm về nguyên bản

Từ những chiếc thúng chai vốn đã trở thành hình ảnh quen thuộc của du lịch Cẩm Thanh, một hành trình mới đang được địa phương nghiên cứu xây dựng với mong muốn đưa du khách đến gần hơn với thiên nhiên, văn hóa và đời sống cộng đồng vùng sông nước.

UBND phường Hội An Đông, thành phố Đà Nẵng vừa ban hành phương án đầu tư tuyến tham quan rừng dừa Bảy Mẫu Cẩm Thanh giai đoạn 1, với chủ đề "Về Cẩm Thanh - Nghe dừa kể chuyện". Sản phẩm được định hướng phát triển trên nền tảng hoạt động tham quan bằng thúng chai hiện có, đồng thời mở rộng thêm các trải nghiệm văn hóa - nghệ thuật, nghề truyền thống và tương tác với cộng đồng địa phương.

Nếu những tour tham quan với thúng chai hiện nay mang đến cảm giác thích thú bởi sự sinh động, thì các tuyến mới chú trọng khai thác yếu tố "tĩnh", tạo nên hành trình sâu, chậm rãi hơn để du khách có thể cảm nhận rõ nét vẻ đẹp tự nhiên của rừng dừa, hòa mình vào không gian văn hóa bản địa và lắng nghe những câu chuyện lịch sử cách mạng gắn liền với vùng đất Cẩm Thanh.

Trong thời gian thử nghiệm, du khách có thể lựa chọn một trong hai lộ trình. Lộ trình thứ nhất khởi hành từ khu trình diễn nghề, nơi du khách có thể trải nghiệm chế tác thủ công từ tre và dừa, sau đó xuôi theo mương Phú, thưởng thức nghệ thuật trên sông, ghé Bến Đèn lồng Thiên Ân trước khi trở về điểm xuất phát. Với lộ trình thứ hai, hành trình mở rộng hơn qua hệ thống mương rạch tự nhiên như mương Phú, mương Rô, mương Mùi, mương Gánh, rồi dừng chân tại Gò Thanh Niên và kết thúc tại Bến Thanh Tam.

## Khám phá chiều sâu văn hóa

Rừng dừa Bảy Mẫu Cẩm Thanh là một trong những sản phẩm du lịch đặc trưng trên địa bàn phường Hội An Đông. Hoạt động khai thác du lịch bằng thúng chai thời gian quan đã góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân, thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương và quảng bá hình ảnh điểm đến.

Tuy nhiên, cùng với sự phát triển của du lịch, yêu cầu đa dạng hóa sản phẩm và nâng cao chất lượng trải nghiệm ngày càng rõ nét. Các hoạt động phục vụ khách hiện nay chủ yếu tập trung vào du ngoạn bằng thúng chai kết hợp một số nội dung biểu diễn, trải nghiệm như hò khoan, vãi chài, phạm vi khai thác cũng tập trung ở một số khu vực như mương Đào, mương Mùi và sông Cẩm Thanh.

Các hoạt động văn hóa - nghệ thuật hiện nay tuy đã tạo được điểm nhấn nhất định nhưng còn tập trung ở một số khu vực; nội dung trải nghiệm chưa thật sự phong phú; chưa khai thác đồng đều các không gian sinh thái, văn hóa và cảnh quan hiện có. Trong khi đó, rừng dừa vẫn còn nhiều không gian sinh thái, cảnh quan và giá trị văn hóa chưa được khai thác tương xứng. Việc kết nối giữa trải nghiệm sinh thái với nghề truyền thống, nghệ thuật dân gian và đời sống cộng đồng còn hạn chế.

Đây cũng là lý do địa phương đặt vấn đề tổ chức lại không gian trải nghiệm, vừa mở rộng phạm vi phục vụ khách, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng phục vụ, đa dạng hóa sản phẩm, vừa phân luồng hoạt động du lịch, giảm áp lực tập trung tại một số khu vực hiện hữu và phát triển sản phẩm theo hướng bền vững.

Theo hướng này, "Về Cẩm Thanh - Nghe dừa kể chuyện" không đơn thuần là một tuyến tham quan mới, mà được kỳ vọng trở thành không gian để những giá trị vốn có của Cẩm Thanh được kể lại bằng nhiều cách khác nhau: Qua cảnh quan, qua nghề truyền thống, qua nghệ thuật dân gian và qua chính những câu chuyện của cộng đồng. Đồng thời cũng phù hợp với thông điệp "Chạm về nguyên bản" trong định hướng phát triển du lịch Đà Nẵng.

Một điểm nhấn trong tuyến tham quan mới đang được địa phương nghiên cứu là xây dựng không gian tái hiện đời sống và hoạt động cách mạng trong rừng dừa Bảy Mẫu. Việc đưa những câu chuyện lịch sử vào tuyến trải nghiệm được kỳ vọng tạo thêm chiều sâu cho sản phẩm, đồng thời góp phần giáo dục truyền thống, lan tỏa giá trị lịch sử, tạo nên sản phẩm du lịch có tính khác biệt, bổ trợ cho các tour thúng chai hiện có.

Theo bà Nguyễn Thị Hồng, Phó Chủ tịch UBND phường Hội An Đông, dự kiến trong quý IV năm 2026, địa phương sẽ tổ chức vận hành thử nghiệm tuyến tham quan, đánh giá mức độ hài lòng của du khách và tiếp tục hoàn thiện các điều kiện cơ sở vật chất trước khi đưa sản phẩm vào khai thác chính thức. Trên cơ sở kết quả vận hành thử nghiệm, sẽ tiếp tục mở rộng, hoàn thiện sản phẩm "Về Cẩm Thanh - Nghe dừa kể chuyện" song song trên tuyến sông Cẩm Thanh tạo sự đồng bộ, từng bước hình thành tuyến tham quan đặc trưng, nâng cao chất lượng sản phẩm và đa dạng hóa trải nghiệm du lịch.

Nghiên cứu, xây dựng phương án tổ chức tour tham quan chuyên đề "Lịch sử Cách mạng Rừng dừa Bảy Mẫu Cẩm Thanh", kết nối các di tích lịch sử, địa điểm ghi dấu truyền thống cách mạng với các hoạt động trải nghiệm văn hóa, thuyết minh lịch sử và nghệ thuật dân gian, tạo thêm sản phẩm du lịch đặc thù của địa phương. Nếu được tổ chức phù hợp, đây có thể trở thành một sản phẩm bổ trợ cho tour thúng chai hiện hữu, đưa câu chuyện lịch sử trở thành một phần tự nhiên trong hành trình khám phá Cẩm Thanh.

UBND phường Hội An Đông đã tổ chức đoàn khảo sát các khu vực dự kiến xây dựng tuyến tham quan mới. Qua khảo sát, nhiều khu vực còn giữ được không gian yên tĩnh, hoang sơ cùng hệ sinh thái dừa nước đặc trưng, rất phù hợp để phát triển các sản phẩm du lịch theo hướng trải nghiệm chiều sâu, khác biệt với các hoạt động sôi động đang diễn ra hiện nay.

Cùng với việc đa dạng hóa trải nghiệm, phương án cũng đặt mục tiêu hướng tới một không gian du lịch thân thiện với môi trường, từng bước xây dựng mô hình "Khu du lịch không rác thải nhựa dùng một lần". Theo đó, các vật liệu, cụm trang trí, biển bảng sẽ từng bước được thay thế bằng tre, dừa, gỗ và những vật liệu truyền thống, thân thiện với môi trường, phù hợp với cảnh quan sinh thái. Đây cũng là cách để chính tre, dừa, mặt nước, nghề truyền thống và đời sống cộng đồng trở thành những thành tố làm nên trải nghiệm của tuyến tham quan mới.

Rừng dừa Bảy Mẫu Cẩm Thanh rộng hơn 100ha, được công nhận là di tích lịch sử, văn hóa cấp tỉnh năm 2007. Tháng 9.2025, làng Cẩm Thanh được Tạp chí *Forbes* (Mỹ) đưa vào danh sách 50 làng đẹp nhất thế giới năm 2025. Mới đây, rừng dừa Bảy Mẫu Cẩm Thanh cũng được lựa chọn là một trong 5 đại diện của Việt Nam tham gia giải thưởng Làng du lịch tốt nhất thế giới năm 2026 (Best Tourism Villages) do UN Tourism tổ chức.

Những danh hiệu ấy, góp phần khẳng định sức hấp dẫn của Cẩm Thanh. Với tuyến tham quan mới "Về Cẩm Thanh - Nghe dừa kể chuyện", hành trình khám phá có thể bắt đầu từ một chuyến thúng chai, nhưng điều địa phương kỳ vọng không chỉ là để du khách nhìn thấy rừng dừa, mà còn được nghe kể về mỗi dòng mương, bến nước, nghề truyền thống và câu chuyện của người dân. Để trên hành trình ấy, những giá trị nguyên bản của Cẩm Thanh có thêm một cách để được bảo tồn, kể lại và lan tỏa trong đời sống du lịch đương đại. ■




Nghề thủ công chế tác sản phẩm từ tre, dừa ở Cẩm Thanh

# Nửa thế kỷ giữ trọn lời hẹn thủy chung

● ĐỨC HOÀNG

Một quả mìn đã lấy đi đôi chân của người lính đặc công Huỳnh Đức Nữa khi ông mới ngoài đôi mươi. Nghĩ mình sẽ trở thành gánh nặng, ông viết thư khuyên người yêu hãy đến với hạnh phúc khác. Nhưng nữ quân y năm ấy vẫn đi tìm ông, rồi dành gần nửa thế kỷ cùng chồng bước qua những tháng năm hậu chiến.

Trái gió trở trời, vết thương cũ trên người ông Huỳnh Đức Nữa (SN 1950) lại hành. Đôi chân đã mất hơn nửa thế kỷ, nhưng những cơn buốt nhói vẫn trở về, nhiều đêm khiến ông mất ngủ. Bà Cao Thị Hoa (SN 1947) lại ngồi bên, xoa bóp chỗ đau cho chồng. Việc ấy bà đã làm suốt mấy chục năm, từ khi hai người còn trẻ cho đến lúc tóc cùng bạc trắng.

Trong căn nhà nhỏ ở phường Điện Bàn Đông, TP Đà Nẵng, ông Nữa ngồi trên chiếc xe lăn đã gắn với mình từ những năm sau chiến tranh. Ông là cựu chiến sĩ đặc công, ba lần được phong tặng danh hiệu "Dũng sĩ diệt Mỹ"; bà Hoa là nữ chiến sĩ quân y năm nào. Gần nửa thế kỷ bà ở bên chăm sóc chồng. Vậy mà ngày vừa mất cả hai chân, chính ông lại viết thư khuyên bà đừng chờ mình nữa. Ông sợ thương tật sẽ khiến mình trở thành gánh nặng, níu giữ tuổi trẻ của người con gái mình thương.



## Lá thư không thể chia lìa một lời hẹn

Ông Huỳnh Đức Nữa quê ở Điện Ngọc, tham gia du kích từ năm 14 tuổi, sau đó trở thành chiến sĩ Đại đội Đặc công biệt động Quận 3 - Đà Nẵng. Bà Cao Thị Hoa, quê Duy Xuyên, khi ấy là y tá đơn vị 70C, Mặt trận 44 Quảng Đà. Cuối năm 1973, trong một lần ra Bắc điều trị vết thương, ông Nữa gặp bà Hoa. Giữa những năm tháng chiến tranh, hai người đồng hương gặp nhau, rồi thương nhau lúc nào không hay.

"Trước ngày trở về đơn vị, chúng tôi chỉ có một lời hẹn: Nếu một người ngã xuống, người còn lại sẽ đến phần mộ thắp nhang; nếu còn sống, dẫu Nam - Bắc xa cách, cũng sẽ tìm về bên nhau", ông Nữa nhớ lại.

Đêm 10.3.1975, tại căn cứ Phước Lâm, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam cũ, ông Nữa trúng mìn trong một trận đánh. Vết thương quá nặng, các bác sĩ buộc phải cắt bỏ cả hai chân. Người lính đặc công khi ấy mới 25 tuổi.

Từ một người quen băng rừng, vượt trận địa, ông tập sống với chiếc xe lăn. Nhưng điều khiến ông nghĩ ngợi nhiều nhất lại là người con gái đang chờ mình. Ông sợ từ nay cuộc đời bà vất vả khi phải gắn với một người thương binh đã mất đi đôi chân.



Nửa thế kỷ đã qua, hai ông bà vẫn bên nhau, đồng hành qua những tháng năm hậu chiến

Hòa bình lập lại, bà Hoa bắt đầu đi tìm người yêu. Bà đến những bệnh viện từng tiếp nhận thương binh để hỏi tin. Nghe nói ông đã được chuyển ra miền Bắc nhưng không ai biết địa chỉ cụ thể, bà lại đạp xe gần 50km về Điện Ngọc tìm đến gia đình ông.

Ở nơi điều trị, ông Nữa cũng nhớ bà da diết, nhưng càng nhớ càng thấy mình không nên để bà chờ đợi. Ông viết thư khuyên bà hãy quên mình, tìm một người đàn ông lành lặn để nương tựa. Lá thư hồi âm của bà Hoa chỉ có một lựa chọn: "Anh yên tâm. Dù anh còn bước đi hay không, em vẫn giữ trọn lời hứa của chúng mình. Quãng đời còn lại, hãy để em làm đôi chân của anh".

Cuối năm 1976, họ làm đám cưới. Phía trước là những năm tháng thiếu thốn, nhọc nhằn, nhưng lời hẹn giữa chiến tranh cuối cùng đã được giữ trọn: Cả hai còn sống và đã trở về bên nhau.

## "Thủy chung phải trọn vẹn"

Ông bà bắt đầu gây dựng mái ấm giữa những năm tháng còn nhiều khó khăn, khi những mất mát do chiến tranh để lại vẫn hiện hữu trong đời sống. Ông Nữa tập làm quen với xe lăn, với những bất tiện trong sinh hoạt và những cơn đau từ vết thương cũ. Bà Hoa vừa chăm chồng, vừa làm lụng, vun vén gia đình. Rồi ba người con, hai gái một trai, lần lượt ra đời.

Không muốn mọi việc đều dồn lên vai vợ, điều gì có thể tự làm, ông Nữa đều cố gắng. Ngồi trên xe lăn, ông vẫn đưa con đi học, phụ vợ những công việc vừa sức. Cuộc sống vốn đã nhiều khó khăn lại thêm nỗi lo khi người con trai duy nhất chịu ảnh hưởng của chất độc hóa học, sức khỏe thường xuyên không ổn định. Sau này, gia đình người con gặp biến cố, hai đứa cháu nhỏ lại được ông bà đón về nuôi.

Vừa qua những năm tháng nhọc nhằn nuôi ba con khôn lớn, hai vợ chồng lại tiếp tục lo cơm áo, chuyện học hành cho các cháu. "Có lúc tưởng chừng không gượng nổi nhưng nhìn hai cháu thơ dại, chúng tôi tự nhủ phải cố gắng. Mình đã đi qua chiến tranh, bom đạn cũng không khuất phục được, thì gian khó đời thường cũng phải vượt qua", bà Hoa kể.

Hai đứa trẻ ngày nào giờ đã trưởng thành. Một người học đại học, người còn lại theo nghề đầu bếp. Với ông bà, nhìn các cháu lớn lên, có con đường riêng cũng là một niềm an ủi sau bao năm vất vả.

Phần việc của mình, ông Nữa vẫn cố gắng tự xoay xở. Ông tập điều khiển xe ba bánh đi sinh hoạt Hội Cựu chiến binh, tham gia công việc ở khu dân cư. Có lúc ông đi từng ngõ, gõ từng nhà chuyển giấy mời, khi lại góp sức tìm kiếm thông tin về những đồng đội còn nằm lại sau chiến tranh. Mỗi lần chồng chuẩn bị ra ngoài, bà Hoa lại sửa sang quần áo, buộc kĩ túi đồ, xem ông còn thiếu thứ gì. Những việc nhỏ ấy cứ thế lặp lại qua năm tháng, lâu dần thành nếp sinh hoạt của hai vợ chồng.

Tuổi cao, sức khỏe yếu hơn, ông Nữa ít nhắc về những gì mình đã mất. Ông thường nhớ đến những đồng đội không kịp trở về và vẫn cho rằng mình là người may mắn, còn sống, có một mái ấm, được nhìn con cháu trưởng thành và chứng kiến quê hương đổi thay. "Tôi chỉ biết cảm ơn bà ấy. Gần 50 năm qua, nếu không có bà ở bên, chắc tôi không thể đi được đến hôm nay", ông Nữa xúc động nói.

Bà Hoa không coi những việc mình làm cho chồng suốt gần nửa thế kỷ qua là điều gì lớn lao. Mỗi khi ông đau vì vết thương hành, bà chỉ dặn chồng cố đừng để bà nhìn thấy, bởi thấy ông đau, bà cũng khó lòng chịu nổi. Cứ thế, từ tình đồng chí năm xưa, hai người đã nương tựa vào nhau, đi cùng nhau qua gần trọn một đời.

Bà cũng không muốn gọi quãng đời ấy là sự hy sinh. Mối tình bắt đầu trong chiến tranh, rồi cùng họ đi qua những năm tháng thiếu thốn, bệnh tật và bao nỗi lo của một gia đình. Gần nửa thế kỷ sau, bà chỉ nói về nghĩa vợ chồng bằng một câu mộc mạc: "Thủy chung phải trọn vẹn. Trẻ thương hoa, già thương lụm cụm".

Năm 1975, sau khi mất đi đôi chân, ông Nữa từng nghĩ điều tốt nhất mình có thể làm cho người con gái mình thương là để bà tìm một hạnh phúc khác. Nhưng bà đã chọn ở lại. Nửa thế kỷ trôi qua, từ mái ấm nhỏ ấy, họ đã cùng nuôi con khôn lớn, chăm cháu trưởng thành và đi hết một chặng đời với lời hẹn trao nhau từ những năm tháng chiến tranh. ■

# Tình yêu đất nước bắt đầu từ mỗi mái nhà

● MAI HOA

Trong không khí cả nước hướng tới kỷ niệm 81 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2.9, ký ức về một thế hệ đi qua chiến tranh được nhắc nhớ qua những điều thân thuộc: Bức ảnh cũ, lá thư ngả màu, bộ quân phục được gìn giữ hay câu chuyện của người ông, người cha kể cho con cháu. Từ mỗi mái nhà, những ký ức ấy được trao lại, giúp người trẻ hiểu hơn giá trị độc lập, tự do và những hy sinh của cha ông; từ đó nghĩ về trách nhiệm với đất nước.



Trong mỗi gia đình, tình yêu nước có thể bắt đầu từ câu chuyện của ông bà, cha mẹ về quê hương và những năm tháng họ từng trải qua. Cũng có khi, điều ấy đến từ cách cha mẹ sống, làm việc, đối xử với người khác và đóng góp cho cộng đồng. Với trẻ nhỏ, những điều bình dị ấy dần tạo nên nhận thức đầu tiên về nơi mình thuộc về, những giá trị cần trân trọng và trách nhiệm với người xung quanh.

Nguyễn Thị Hoàng Anh (23 tuổi, phường Uông Bí, Quảng Ninh) lớn lên trong gia đình có khoảng cách thế hệ khá lớn và cảm nhận tình yêu đất nước từ cách bố mẹ sống. Bố cô từng đi qua nhiều chiến trường nhưng ít khi kể. Thuở nhỏ, Hoàng Anh chỉ biết về tuổi trẻ khói lửa của bố qua những tấm bằng khen, huy chương và sự lặng lẽ của người cha. Càng lớn, cô càng tò mò, nhất là khi hiểu phía sau những kỷ vật ấy là mất mát không phải người lính nào cũng dễ nhắc lại.

Sau một chuyến công tác từ Sài Gòn trở về, Hoàng Anh mới nghe bố bất chợt hỏi: "Sài Gòn giờ thế nào? Những địa danh bố từng ở còn không?". Từ đó, người cha kể về quãng thời gian hành quân vào miền Nam năm 1975, ở lại để ổn định tình hình rồi mới trở ra Bắc. Đó là lần hiếm hoi ông mở lòng về một phần tuổi trẻ.

Câu chuyện khiến Hoàng Anh mong một ngày đưa bố mẹ trở lại nơi gắn với những năm tháng chiến tranh. Mong muốn ấy thành hiện thực dịp 30.4 - 1.5.2025. Đứng giữa những địa danh cũ, người cha hào hứng hồi lại từng nơi, cố tìm dấu vết một thời mình từng sống. Với cô, chuyến đi không chỉ là cuộc trở về với ký ức của bố, mà còn giúp cô hiểu thêm về một thế hệ đã đi qua chiến tranh trong lặng lẽ.

Điều cô cảm nhận sâu sắc hơn đến từ cuộc sống của bố mẹ sau chiến tranh. Mẹ sẵn lòng dạy miễn phí cho trẻ em khó khăn; bố kiên trì giúp đỡ những cựu chiến binh kém may mắn. Nhìn bố mẹ, Hoàng Anh hiểu tình yêu nước không chỉ hiện diện trong thời khắc lớn lao. Nó còn nằm trong cách mỗi người làm tốt công việc, sống có trách nhiệm và biết sẻ chia. Từ đó, trong cô hình thành câu hỏi: Mình có thể làm gì để đóng góp cho đất nước?

Nếu Hoàng Anh cảm nhận tình yêu nước từ cách bố mẹ sống, thì chị Phạm Thị Yến (32 tuổi, phường Bạch Mai, Hà Nội) lại chọn gieo vào con những câu chuyện về quê hương, đất nước từ đời sống thường ngày.

Mỗi dịp Quốc khánh 2.9, chị cùng các con treo cờ trước nhà, trò chuyện về ý nghĩa ngày này và các dấu mốc của đất nước. Có lần, thấy cả khu phố đồng loạt treo cờ, con chị hỏi: "Mẹ ơi, sao hôm nay nhà nào cũng treo cờ?". Từ câu hỏi ấy, chị kể về lá cờ Tổ quốc, ngày Quốc khánh và những thế hệ góp phần làm nên cuộc sống hòa bình hôm nay.

Có lúc, các con hỏi: "Nếu con muốn yêu nước thì con phải làm gì?". Chị Yến bắt đầu từ việc gần gũi: Học tập nghiêm túc, biết yêu thương, giúp đỡ người khác, trân trọng quê hương và sống có trách nhiệm với cộng đồng. Với chị, trẻ không cần tiếp nhận những khái niệm lớn. Điều quan trọng là để các em được nghe, nhìn thấy và tự cảm nhận những gì diễn ra quanh mình.

Tình yêu nước được hình thành theo nhiều cách. Có người đến với tình cảm ấy qua ký ức chiến tranh của cha mẹ; có người bắt đầu từ lá cờ trước hiên nhà, câu chuyện trong bữa cơm hay chuyến đi về nơi gắn với lịch sử. Điểm chung là tình yêu ấy được vun đắp từ trải nghiệm sống, trước khi trở thành nhận thức rõ ràng.




**Hoàng Anh được vun đắp tình yêu quê hương, đất nước từ những câu chuyện của bố và cách sống của cha mẹ**

Trong thời chiến, tình yêu nước từng được đặt trước lựa chọn khắc nghiệt: Lên đường, chiến đấu, xa gia đình và đối diện hy sinh. Với thế hệ hôm nay, hoàn cảnh đã khác. Đất nước được xây dựng bằng học tập, lao động, sáng tạo, gìn giữ văn hóa, bảo vệ môi trường và trách nhiệm với cộng đồng. Hình thức có thể thay đổi, nhưng cốt lõi là ý thức mỗi cá nhân đang đứng ở đâu trong câu chuyện chung của đất nước.

Bởi vậy, gia đình giữ vị trí đặc biệt trong việc trao truyền các giá trị ấy. Một đứa trẻ có thể chưa hiểu hết ý nghĩa của độc lập, hòa bình hay hy sinh của cha ông, nhưng vẫn cảm nhận niềm tự hào từ chuyện của ông bà, sự tử tế từ cách cha mẹ đối xử với người khác, trách nhiệm từ việc nhỏ hằng ngày. Từ những điều được nghe, được thấy và được sống cùng, tình yêu quê hương trở thành một phần tự nhiên trong cách người trẻ nhìn về đất nước và lựa chọn cách sống. ■

## Gia đình là nơi gieo những hạt mầm đầu tiên

*Tình yêu đất nước không phải lúc nào cũng bắt đầu từ những bài học lớn. Với nhiều người trẻ, đó có thể là câu chuyện của ông bà, cha mẹ về một thời khói lửa; lá cờ được treo trước hiên nhà mỗi dịp Quốc khánh; chuyến trở về địa danh cũ cùng cha mẹ hay cách người lớn sống tử tế, trách nhiệm với cộng đồng...*

*Từ những điều gần gũi ấy, họ dần hiểu quê hương là nơi mình thuộc về, hòa bình hôm nay được đánh đổi bằng nhiều hy sinh và mỗi người đều có phần trách nhiệm với đất nước. Nếu trong chiến tranh, lòng yêu nước được thể hiện bằng việc lên đường, chiến đấu và chấp nhận hy sinh, thì hôm nay, tinh thần ấy hiện diện trong học tập, lao động, sáng tạo, gìn giữ văn hóa, bảo vệ môi trường và biết sẻ chia với cộng đồng.*

*Gia đình, vì thế, là nơi những giá trị đầu tiên được trao truyền. Một đứa trẻ có thể chưa hiểu hết ý nghĩa của độc lập hay lịch sử, nhưng từ câu chuyện của người thân, cách sống của cha mẹ và những việc nhỏ hằng ngày, tình yêu quê hương đã lớn lên một cách tự nhiên như hơi thở.*

ASIAN GAMES 20:

# Khát vọng vươn tầm của thể thao Việt Nam

● THU SÂM; ảnh: Trung tâm Đào tạo VĐV cấp cao quốc gia

Những ngày cả nước hướng về kỷ niệm 81 năm Quốc khánh 2.9, tại Trung tâm Đào tạo vận động viên cấp cao quốc gia, nhịp tập luyện vẫn hối hả từ sáng sớm đến tối muộn. Khi Asian Games 20 đã ở rất gần, mỗi giờ tập, mỗi giọt mồ hôi và từng nỗ lực vượt qua giới hạn của bản thân đều đang hướng tới một mục tiêu chung: Giúp thể thao Việt Nam chinh phục những đỉnh cao mới trên đấu trường khốc liệt nhất châu lục.

## Không có ngày nghỉ

Trên sân điền kinh, bất kể nắng hay mưa, các vận động viên vẫn miệt mài hoàn thành từng bài tập. Trong trường bắn, những tiếng súng vẫn đều đặn vang lên. Ở các phòng tập, từng động tác kỹ thuật được ban huấn luyện tỉ mỉ uốn nắn, hoàn thiện. Không khí khẩn trương ấy đã trở thành nhịp sống quen thuộc tại Trung tâm, trong những ngày cuối cùng trước khi các đội tuyển lên đường tới Nhật Bản dự Asian Games 20.

Với HLV Trần Quốc Cường, cựu xạ thủ từng giành nhiều thành tích cho thể thao Việt Nam và hiện đảm nhiệm công tác huấn luyện tại đội tuyển bắn súng quốc gia, những ngày nghỉ lễ vẫn là những ngày anh cùng ban huấn luyện có mặt bên trường bắn. Từng động tác được nắn chỉnh, từng đường đạn được phân tích, từng thông số thành tích được tính toán kỹ lưỡng để giúp các học trò đạt trạng thái tốt nhất.

Phạm Quang Huy, Trịnh Thu Vinh, Phí Thanh Thảo cùng các đồng đội vẫn cần mẫn tập luyện trong những ngày mà nhiều bạn bè đồng trang lứa đang chuẩn bị những chuyến đi, những cuộc sum họp bên gia đình. Nhưng với họ, cũng như các vận động viên của 17 đội tuyển đang chuẩn bị cho Asian Games, khái niệm ngày nghỉ từ lâu đã trở nên khác biệt.







**Những ngày này, tại Trung tâm Đào tạo VĐV cấp cao Hà Nội, những bức ảnh mang tinh thần, ý chí Việt Nam rực rỡ tại các phòng tập**

Tùy lịch thi đấu và đặc thù chuyên môn, mỗi đội tuyển có kế hoạch tập luyện riêng. Nhưng điểm chung là sự tập trung cao độ. Với thể thao đỉnh cao, đôi khi chỉ một khoảnh khắc mất tập trung, một vài buổi tập không đạt yêu cầu cũng có thể ảnh hưởng đến công sức tích lũy trong nhiều tháng. Bởi vậy, càng đến gần ngày thi đấu, yêu cầu về chuyên môn, thể lực và tâm lý càng trở nên khắt khe.

Giám đốc Trung tâm Đào tạo vận động viên cấp cao quốc gia Phạm Hoàng Tùng cho biết, khi Asian Games 20 chỉ còn hơn hai tuần nữa sẽ khai mạc tại Nhật Bản, đây là giai đoạn nước rút và cũng là thời điểm đặc biệt quan trọng để các đội tuyển hoàn tất những khâu chuẩn bị cuối cùng trước Đại hội thể thao lớn nhất châu lục. Ngoại trừ những đội đang tập huấn hoặc thi đấu ở nước ngoài, các đội tuyển còn lại đều tập trung cao độ và ở lại Trung tâm để duy trì tập luyện.

Cùng với các HLV, VĐV, những bộ phận làm công tác hậu cần, y tế, chăm sóc và điều trị chấn thương, phục vụ ăn, ở, vệ sinh… cũng ở lại Trung tâm để bảo đảm những điều kiện tốt nhất cho các đội tuyển. Phía sau những buổi tập căng thẳng vì thế còn là sự đồng hành thầm lặng của nhiều con người để VĐV có thể toàn tâm, toàn ý cho mục tiêu chuyên môn.

Trong những ngày đặc biệt này, sự chuẩn bị cho Asian Games không chỉ nằm ở giáo án và những chỉ số thành tích. Trung tâm cũng dành sự quan tâm đến đời sống tinh thần của VĐV, nhất là khi họ phải tập luyện với cường độ cao trong dịp nghỉ lễ. Nhân kỷ niệm 81 năm Quốc khánh 2.9 và hướng tới Asian Games 20, Trung tâm đã lên kế hoạch tổ chức chuỗi hoạt động văn hóa, văn nghệ dành cho các đội tuyển thể thao quốc gia, trong đó có chương trình giao lưu với các nghệ sĩ chuyên nghiệp đến từ Nhà hát Tuổi Trẻ.

Theo ông Phạm Hoàng Tùng, các hoạt động nhằm khơi dậy lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc trong dịp lễ trọng đại của đất nước, đồng thời tạo không khí thi đua sôi nổi, tiếp thêm động lực để các VĐV hoàn thành tốt giai đoạn chuẩn bị cuối cùng trước Asian Games. Đây cũng là dịp để VĐV có những khoảng thời gian thư giãn sau các giờ huấn luyện căng thẳng, tăng cường sự gắn kết giữa các đội tuyển, góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, kỷ luật. Từ đó lan tỏa hình ảnh một thế hệ VĐV Việt Nam trẻ trung, năng động, bản lĩnh và sẵn sàng thi đấu hết mình vì màu cờ sắc áo của Tổ quốc.

## Khát vọng vượt qua những giới hạn cũ

Trung tâm Đào tạo vận động viên cấp cao quốc gia từ nhiều năm qua là một trong những cái nôi quan trọng của thể thao thành tích cao Việt Nam. Từ nơi đây, nhiều thế hệ VĐV đã trưởng thành, trở thành lực lượng nòng cốt của các đội tuyển quốc gia tại SEA Games, Asian Games và Olympic.

Ở kỳ Asian Games trước, cả 3 HCV của Đoàn Thể thao Việt Nam đều có dấu ấn của các VĐV tập luyện tại Trung tâm, ở các môn bắn súng, karate và cầu mây. Những tấm huy chương ấy không chỉ giúp Đoàn hoàn thành mục tiêu mà còn cho thấy vai trò của một trung tâm huấn luyện trọng điểm trong hành trình chinh phục đấu trường châu lục. Asian Games 20 vì thế lại đặt lên vai những VĐV đang tập luyện tại đây một trọng trách lớn. Trong mục tiêu huy chương của Đoàn Thể thao Việt Nam, nhiều niềm hy vọng tiếp tục được đặt vào những môn, những gương mặt đang ngày ngày miệt mài chuẩn bị tại Trung tâm.

Nhưng Asian Games chưa bao giờ là đấu trường dễ dàng. Đó là nơi thể thao Việt Nam phải cạnh tranh với những cường quốc hàng đầu thế giới như Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc cùng nhiều nền thể thao đang đầu tư mạnh mẽ. Khoảng cách giữa một tấm huy chương và việc rời cuộc đấu đôi khi chỉ được tính bằng một phần trăm giây, hay một điểm số rất nhỏ.

Bởi vậy, điều mà thể thao Việt Nam hướng tới tại Asian Games 20 không chỉ là những con số huy chương. Đó còn là khả năng vượt qua giới hạn của chính mình, cải thiện thành tích và từng bước thu hẹp khoảng cách với nhóm dẫn đầu châu lục. Khát vọng ấy được tạo nên từ những điều rất cụ thể: Một xạ thủ kiên trì với hàng trăm lần nâng súng để tìm sự ổn định cho một phát bắn; một VĐV điền kinh lặp lại những bài tập đến giới hạn của thể lực; hay một HLV dành hàng giờ phân tích từng thông số để tìm thêm một phần nhỏ khả năng cải thiện thành tích cho học trò.

Trong những ngày đặc biệt này, khi cả nước hướng về Quốc khánh 2.9, ý nghĩa của hành trình chuẩn bị cho Asian Games càng trở nên rõ nét. Với các VĐV, tình yêu Tổ quốc không phải điều gì xa xôi. Đó có thể là việc chấp nhận gác lại một kỳ nghỉ, xa gia đình để ở lại tập luyện; là nỗ lực hoàn thành thêm một giáo án khi cơ thể đã mệt mỏi; là ý thức rằng khi bước ra đấu trường quốc tế, phía sau tên mình còn có hai tiếng "Việt Nam".

Từ sân điền kinh, trường bắn đến những phòng tập vẫn sáng đèn trong kỳ nghỉ Quốc khánh, các VĐV Việt Nam đang lặng lẽ tích lũy từng phần nhỏ cho hành trang tới Nhật Bản. Đó cũng là cách một thế hệ VĐV tiếp nối truyền thống của thể thao nước nhà bằng ý chí, kỷ luật, sự bền bỉ và khát vọng vượt qua chính mình.

81 năm sau ngày Quốc khánh đầu tiên, tinh thần vươn lên của một đất nước độc lập, tự tin bước tới tương lai đang được tiếp nối trên nhiều lĩnh vực của đời sống. Với thể thao, khát vọng ấy sẽ theo chân các VĐV Việt Nam tới Asian Games 20 - nơi mỗi bước chạy, mỗi đường bóng, mỗi phát bắn không chỉ hướng tới thành tích, mà còn mang theo niềm tự hào và khát vọng đưa thể thao Việt Nam vươn tới một vị thế cao hơn trên đấu trường châu lục.■

# Những nhà vô địch mang quân hàm trên vai

● SA VÂN

Trong hành trình phát triển của thể thao Việt Nam, Quân đội và Công an Nhân dân luôn là những ngành có nhiều đóng góp quan trọng. Từ môi trường rèn luyện đặc thù, nhiều thế hệ vận động viên đã trưởng thành, mang theo bản lĩnh, kỷ luật và ý chí của người chiến sĩ để bước ra những đấu trường lớn. Khi khoác lên mình màu áo đội tuyển quốc gia, họ cùng chung một khát vọng: Đưa lá cờ đỏ sao vàng lên cao và mang vinh quang về cho Tổ quốc.



Xạ thủ Phí Thanh Thảo đang tiếp nối truyền thống của các thế hệ cha, anh đi trước làm rạng danh thể thao Việt Nam trên đấu trường quốc tế



Cựu xạ thủ Cung Bỉnh Di, 91 tuổi được trao giải thưởng "Thành tựu trọn đời" tại Cúp Chiến thắng

## Từ sự bền bỉ của người lính già đến khát vọng của thế hệ trẻ

Tại Cúp Chiến thắng 2025, khi người lính già Cung Bỉnh Di bước lên nhận giải thưởng "Thành tựu trọn đời", cả khán phòng vang lên những tràng pháo tay không ngớt. Người chiến sĩ Điện Biên năm nào, nay đã 91 tuổi, vẫn giữ phong thái điềm đạm, khiêm nhường của người lính Cụ Hồ. Trên ngực ông, những huân, huy chương lấp lánh như kể lại một cuộc đời đã đi qua chiến tranh, hòa bình và hơn nửa thế kỷ bền bỉ cống hiến cho thể thao nước nhà.

Với ông Cung Bỉnh Di, hành trình ấy dường như là sự tiếp nối của một nhiệm vụ: Chiến đấu bảo vệ Tổ quốc trong chiến tranh và khi hòa bình lập lại, tiếp tục phụng sự đất nước bằng thể thao.

Từ những người lính dành cả cuộc đời cho màu cờ sắc áo, thể thao Quân đội đã sản sinh nhiều tên tuổi lớn, đóng góp những dấu son đặc biệt cho thể thao Việt Nam. Nổi bật trong số đó là Đại tá Hoàng Xuân Vinh.

Ngày 6.8.2016 đã trở thành một dấu mốc không thể quên. Tại Olympic Rio 2016, Hoàng Xuân Vinh giành HCV nội dung 10m súng ngắn hơi nam, mang về tấm HCV Olympic đầu tiên trong lịch sử thể thao Việt Nam. Khoảnh khắc người xạ thủ Quân đội đứng trên bục cao nhất, lá cờ đỏ sao vàng được kéo lên và Quốc ca Việt Nam vang giữa đấu trường Olympic đã trở thành một trong những hình ảnh xúc động nhất của thể thao nước nhà.

Đằng sau vinh quang ấy là một hành trình dài của những tháng năm khổ luyện, của kỷ luật nghiêm ngặt và bản lĩnh được tôi rèn trong môi trường Quân đội. Với Hoàng Xuân Vinh, trước những thời khắc quyết định, tinh thần thi đấu vì màu cờ Tổ quốc trở thành điểm tựa để anh giữ được sự bình tĩnh, tập trung và tạo nên phát bắn đi vào lịch sử.

Cũng trưởng thành từ môi trường Quân đội, Hà Minh Thành là một biểu tượng khác của sự bền bỉ. Từng giành HCB Asian Games 2010, đến tuổi 40, xạ thủ kỳ cựu vẫn duy trì đẳng cấp hàng đầu khu vực. Tại SEA Games 33, anh giành 2 HCV, trong đó có chức vô địch cá nhân 25m súng ngắn bắn nhanh cùng một kỷ lục SEA Games mới.

Tiếp nối các đàn anh, Phí Thanh Thảo cũng đang góp thêm những thành tích đáng tự hào cho bắn súng Quân đội và thể thao Việt Nam. Tại Giải vô địch Bắn súng Đông Nam Á 2026, nữ xạ thủ tiếp tục để lại dấu ấn bằng những tấm HCV, cho thấy sự trưởng thành và sức cạnh tranh của thế hệ kế cận.

Nếu Hoàng Xuân Vinh từng làm nên lịch sử tại Olympic Rio 2016 ,thì 8 năm sau một xạ thủ của Thể thao Công an nhân dân là Trịnh Thu Vinh lại khiến người hâm mộ Việt Nam nín thở dõi theo tại Olympic Paris 2024. Ở nội dung 10m súng ngắn hơi nữ, cô tiến vào chung kết và xuất sắc đứng thứ tư - thành tích đặc biệt ấn tượng đối với một xạ thủ trẻ lần đầu dự Olympic.

Đến SEA Games 33, Thu Vinh tiếp tục tỏa sáng với 4 HCV và 3 kỷ lục Đại hội. Những thành tích ấy cho thấy các thế hệ vận động viên trưởng thành từ môi trường Quân đội và Công an nhân dân vẫn đang tiếp nối truyền thống, đóng góp những dấu ấn rực rỡ cho thể thao Việt Nam trên các đấu trường lớn.

## Đến câu chuyện về bản lĩnh của người chiến sĩ

Phía sau những tấm huy chương lấp lánh là những tháng ngày khổ luyện mà không phải ai cũng nhìn thấy. Với những vận động viên trưởng thành trong môi trường Quân đội và Công an nhân dân, hành trình ấy còn được tôi luyện bởi tính kỷ luật, sức chịu đựng và ý chí vượt qua giới hạn của chính mình.

Đằng sau sự bình tĩnh của Trịnh Thu Vinh trên bục bắn là những tháng ngày tập luyện bền bỉ. Với môn thể thao mà một sai số rất nhỏ cũng có thể quyết định thành bại, cô phải lặp đi lặp lại từng động tác nâng súng, ngắm, siết cò, rèn khả năng kiểm soát nhịp thở, cảm xúc và sức ép tâm lý. Những buổi tập kéo dài, áp lực thành tích hay những thời điểm phong độ chưa như mong muốn không khiến Thu Vinh chùn bước. Sự kiên trì, kỷ luật và ý chí vượt khó đã từng bước tôi luyện nên bản lĩnh của một xạ thủ có thể đứng vững trước sức ép ở đấu trường Olympic.

Trịnh Thu Vinh chia sẻ: "Là một vận động viên trưởng thành trong môi trường rèn luyện nghiêm túc, kỷ luật của lực lượng Công an nhân dân, tôi luôn nhận thức sâu sắc rằng mỗi giờ tập luyện, mỗi cuộc thi đấu không chỉ là cơ hội để hoàn thiện bản thân, chinh phục những thành tích mới mà còn là trách nhiệm, niềm tự hào khi được đóng góp vào thành tích của lực lượng Công an nhân dân và thể thao Việt Nam".

Không chỉ có Trịnh Thu Vinh, Thể thao Công an nhân dân hiện còn có nhiều gương mặt đang đóng góp tích cực cho thể thao Việt Nam như Nguyễn Ngọc Trâm ở môn karate hay Diệp Thị Hương ở canoeing. Tiếp bước các thế hệ đi trước, họ không ngừng rèn luyện, chấp hành kỷ luật, giáo án huấn luyện, giữ vững bản lĩnh và ý chí của người chiến sĩ Công an nhân dân để hướng tới những thành tích cao hơn, mang vinh quang về cho Tổ quốc.

Với vận động viên thể dục dụng cụ Trịnh Hải Khang, những chấn thương trong tập luyện cũng không khiến anh nhụt chí. Chính nghị lực ấy đã giúp vận động viên Quân đội giành những tấm HCV quý giá tại SEA Games. HLV Trương Minh Sang đánh giá: "Hải Khang luôn phát huy được tinh thần, bản lĩnh, ý chí của người lính. Trong tập luyện và thi đấu, Khang luôn kiên trì, nỗ lực và rất "lì". Những lúc tập luyện bị đau do chấn thương nhưng Khang vẫn không ngại, không sợ mà kiên trì vượt qua. Chính vì thế các thầy luôn theo sát em, để tránh việc em ham mê tập luyện và bị đau nặng hơn".

Tại SEA Games 33, Hồ Trọng Mạnh Hùng lại mang đến một câu chuyện đẹp khác về ý chí. Trong lần đầu dự SEA Games, vận động viên trẻ của Quân đội đã tạo nên bất ngờ lớn khi giành HCV nhảy ba bước nam. Sau những lượt nhảy không như ý, anh đã dồn sức cho cơ hội cuối cùng để tạo nên cú nhảy quyết định, mang về ngôi vô địch cho điền kinh Việt Nam.

HLV trưởng đội tuyển điền kinh Việt Nam Nguyễn Mạnh Hiếu cho biết, trưởng thành trong môi trường Quân đội nên Mạnh Hùng luôn có ý thức kỷ luật cao, tuân thủ chặt chẽ giáo án của ban huấn luyện. Sự bền bỉ, nghiêm túc và nỗ lực vượt qua giới hạn bản thân trong từng buổi tập, từng cuộc thi đã giúp chàng trai trẻ giành HCV ngay trong lần đầu bước ra đấu trường SEA Games.

Từ người lính già Cung Bỉnh Di, nhà vô địch Olympic Hoàng Xuân Vinh đến những gương mặt của thế hệ hôm nay như Trịnh Thu Vinh, Trịnh Hải Khang, Hồ Trọng Mạnh Hùng… mỗi người đi qua một hành trình khác nhau nhưng đều gặp nhau ở ý chí, bản lĩnh và tinh thần không lùi bước.

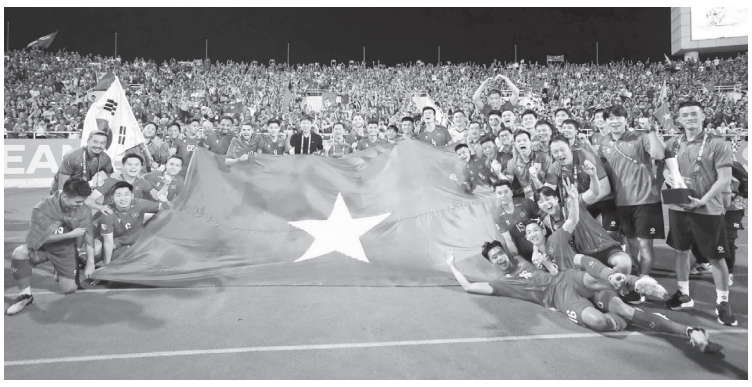
Những tấm huy chương họ mang về vì thế không chỉ được làm nên bằng tài năng. Phía sau đó còn là kỷ luật, mồ hôi, những lần vượt qua đau đớn và cả khát vọng cống hiến. Từ những người chiến sĩ trên đấu trường thể thao, phẩm chất kiên cường ấy tiếp tục được lan tỏa, góp phần làm nên hình ảnh một Việt Nam luôn bền bỉ vươn lên, hướng về phía trước. ■

Số 4395 + 4396 ● Ra ngày 31.8.2026

# Từ ngôi vương khu vực đến khát vọng vươn xa

● KHẢI HƯNG

Đội tuyển Việt Nam bảo vệ thành công chức vô địch ASEAN Cup sau trận hòa 2-2 với Thái Lan tại Mỹ Đình, qua đó thắng chung cuộc 4-2 sau hai lượt trận. Chiếc cup thứ tư trong lịch sử không chỉ khép lại một hành trình đầy bản lĩnh, mà còn đặt ra câu hỏi lớn hơn: Bóng đá Việt Nam sẽ làm gì để biến vị thế số một Đông Nam Á thành sức bật hướng đến châu lục và giấc mơ World Cup?



Đội tuyển Việt Nam cùng hàng triệu cổ động viên hòa làm một, sau khi nâng chiếc cup vô địch ASEAN Cup lần thứ tư




Mỗi lần đăng quang là thêm một lần hun đúc bản lĩnh cho đội tuyển Việt Nam. Trong ảnh: Khoảnh khắc Chủ tịch FIFA Gianni Infantino trao Cup vô địch ASEAN Cup 2026 cho Đội tuyển Việt Nam

## Những điều còn đọng lại

Hành trình bảo vệ chức vô địch ASEAN Cup 2026 của đội tuyển Việt Nam không hoàn toàn bằng phẳng. Thầy trò HLV Kim Sang-sik từng bị Singapore cầm hòa tại Mỹ Đình, trải qua những thời điểm khó khăn trước Campuchia và chịu áp lực lớn khi làm khách trên sân Indonesia, Malaysia, Thái Lan. Nhưng chính những thử thách ấy đã làm rõ phẩm chất đáng giá nhất của nhà vô địch: Khả năng thay đổi và đứng vững trước nhiều kiểu đối thủ.

Nếu chức vô địch năm 2024 tạo dấu ấn bằng sự trở lại mạnh mẽ của đội tuyển Việt Nam, thì danh hiệu năm 2026 là minh chứng cho sự ổn định. Trong hai trận chung kết, Việt Nam thắng Thái Lan 2-0 tại Rajamangala, rồi hòa 2-2 ở Mỹ Đình để đăng quang với tổng tỷ số 4-2. Đây cũng là lần đầu đội tuyển Việt Nam bảo vệ thành công ngôi vô địch Đông Nam Á, sau những lần đăng quang vào các năm 2008, 2018 và 2024.

Điều dễ nhận thấy nhất là đội tuyển không còn phụ thuộc vào một đội hình cố định hoặc một cá nhân. Trong suốt giải đấu, những cầu thủ khác nhau đã bước lên ở những thời điểm khác nhau. Đình Bắc khởi đầu bằng hat-trick trước Timor Leste, vượt qua áp lực sau trận gặp Singapore rồi trở lại bằng cú đúp trước Campuchia. Thành Long từ phương án bổ sung trở thành mắt xích quan trọng ở khu trung tuyến. Văn Vĩ, Hai Long và Xuân Son tạo khác biệt trước Indonesia. Hai Long và Quang Hải ghi bàn tại Rajamangala sau khi vào sân từ ghế dự bị. Hoàng Hên để lại dấu ấn trong trận lượt về quyết định tại Mỹ Đình.

Đó là giá trị của chiều sâu, nhưng cũng là thành công trong cách quản trị con người của HLV Kim Sang-sik. Nhà cầm quân người Hàn Quốc không mặc định suất đá chính theo tên tuổi. Những cầu thủ giàu kinh nghiệm vẫn có vai trò, nhưng phải cạnh tranh và thích ứng như tất cả đồng đội. Người được sử dụng không nhất thiết là cầu thủ nổi tiếng nhất, mà là người phù hợp nhất với yêu cầu của từng trận đấu.

Sự thay đổi ấy giúp đội tuyển Việt Nam trở nên khó đoán. Đội có thể kiểm soát bóng trước đối thủ yếu hơn, phòng ngự phản công trên sân khách, pressing ở trung tuyến hoặc chủ động nhường thế trận để chờ thời cơ. Những chiến thắng 3-0 trước Indonesia, hai trận thắng Malaysia cùng tỷ số 2-0 và chiến thắng 2-0 tại Rajamangala là minh chứng cho khả năng điều chỉnh theo từng hoàn cảnh. Lịch thi đấu chính thức của AFF ghi nhận Việt Nam kết thúc giải bất bại, thắng 7 và hòa 2 trong 9 trận.

Nhưng trận chung kết lượt về cũng để lại lời cảnh báo. Thái Lan ghi bàn sớm, được hưởng phạt đền ngay đầu hiệp hai và tiếp tục dẫn 2-1 ở cuối trận. Việt Nam chỉ khép lại được hành trình sau bàn phản lưới của Wanchai Jarunongkran ở phút bù giờ. Khoảnh khắc đăng quang vì thế vừa ngọt ngào, vừa nhắc rằng khoảng cách giữa chiến thắng và thất bại trong bóng đá đỉnh cao rất mong manh.

## Không phải danh hiệu "chỉ để vui"

Sau mỗi kỳ ASEAN Cup, vẫn có quan điểm cho rằng đây "chỉ là giải đấu khu vực", thường diễn ra ngoài lịch thi đấu quốc tế của FIFA nên chất lượng và giá trị không nên được đề cao quá mức. Nhận xét ấy đúng một phần về tính chất tổ chức, nhưng dễ dẫn đến cách nhìn phiến diện.

Vấn đề không phải ASEAN Cup có giá trị hay không. Vấn đề là bóng đá Việt Nam sẽ sử dụng danh hiệu này như thế nào. Nếu coi chức vô địch là đích đến cuối cùng, bóng đá Việt Nam dễ tự thỏa mãn. Nhưng nếu xem đó là nền móng để nâng chuẩn tuyển chọn, huấn luyện và thi đấu quốc tế, chiếc cup có thể trở thành một bước phát triển thực chất.

Việt Nam đã thắng Thái Lan ở cả hai lượt chung kết ASEAN Cup 2024, tiếp tục thắng 2-0 tại Rajamangala ở lượt đi chung kết năm 2026, trước khi hòa 2-2 ở Mỹ Đình để bảo vệ danh hiệu. Chiến thắng tại Bangkok năm 2026 giúp tuyển Việt Nam lần đầu lập chuỗi ba trận thắng liên tiếp trước Thái Lan. Quan trọng hơn, những bước tiến của bóng đá Việt Nam trong gần một thập kỷ không chỉ nằm ở Đông Nam Á.

Ở cấp đội tuyển quốc gia, Việt Nam vào tứ kết Asian Cup 2019, trong khi Thái Lan dừng ở vòng 16 đội. Việt Nam cũng trở thành đại diện Đông Nam Á duy nhất góp mặt ở vòng loại cuối cùng World Cup 2022 khu vực châu Á. Tại Asian Cup 2023, Thái Lan có thành tích tốt hơn khi vào vòng 16 đội, còn Việt Nam dừng ở vòng bảng. Điều đó cho thấy tương quan giữa hai nền bóng đá không thể được kết luận từ một giải đấu đơn lẻ, nhưng Việt Nam rõ ràng đã có những cột mốc châu lục đáng kể hơn ở một số giai đoạn.

Ở cấp độ U23, Việt Nam giành ngôi á quân châu Á năm 2018, vào tứ kết các năm 2022 và 2024, trước khi đoạt hạng ba tại U23 châu Á 2026. Thành tích tốt nhất của U23 Thái Lan tại đấu trường này là vào tứ kết năm 2020. Những con số đó đủ để phản bác cách nhìn cho rằng Việt Nam chỉ nổi bật trong "ao làng", còn Thái Lan mặc nhiên ở một đẳng cấp cao hơn.

Song điều này cũng không có nghĩa bóng đá Việt Nam đã vượt Thái Lan một cách toàn diện. Thái Lan vẫn sở hữu giải vô địch quốc gia có nền tảng thương mại, cơ sở vật chất và tính chuyên nghiệp đáng học hỏi. Điều cần khẳng định là cán cân đã thay đổi: Việt Nam không còn bước vào các cuộc đối đầu với Thái Lan bằng tâm lý e ngại, mà đủ khả năng chiến thắng bằng chuyên môn, tổ chức và bản lĩnh.

## Hướng đến hành trình xa hơn

Giấc mơ World Cup có vẻ xa xôi nhưng cần bắt đầu từ những nền móng hôm nay. Không nền bóng đá nào đến ngày hội bóng đá lớn nhất hành tinh chỉ bằng một cú nhảy. Muốn tranh vé, đội tuyển phải biết thắng những trận cân bằng, vượt qua sức ép sân khách, giữ phong độ trong lịch đấu dày và duy trì đội hình có chiều sâu. Đó chính là những năng lực Việt Nam đã thể hiện trong hành trình ASEAN Cup 2026.

Chức vô địch khu vực không bảo đảm thành công ở vòng loại World Cup. Nhưng việc liên tục thất bại ở khu vực chắc chắn không thể là nền tảng tốt cho mục tiêu châu lục. Vì vậy, ASEAN Cup nên được nhìn đúng vị trí: Không phải đỉnh cao cuối cùng, cũng không phải danh hiệu vô nghĩa, mà là bậc thang cần thiết trên hành trình nâng cấp đội tuyển.

Sau ngôi vô địch, đội tuyển Việt Nam cần nhanh chóng chuyển trạng thái sang mục tiêu tiếp theo: FIFA ASEAN Cup. Giải đấu nằm trong hệ thống thi đấu của FIFA này tạo điều kiện để các đội tuyển triệu tập lực lượng tốt hơn và có những trận đấu mang tính cạnh tranh trong khoảng thời gian chính thức dành cho đội tuyển quốc gia.

Chức vô địch ASEAN Cup 2026 là phần thưởng xứng đáng, nhưng giá trị lớn nhất của nó nằm ở niềm tin rằng đội tuyển Việt Nam đã có thể chiến thắng bằng nhiều cách, trước nhiều đối thủ và trong nhiều hoàn cảnh. Từ niềm tin ấy, bóng đá Việt Nam phải bước tiếp. FIFA ASEAN Cup là một điểm hẹn gần. Asian Cup và các chiến dịch vòng loại World Cup là những thước đo lớn hơn. Đích đến cuối cùng không chỉ là tiếp tục đứng đầu Đông Nam Á, mà là biến vị thế khu vực thành năng lực cạnh tranh bền vững trên bản đồ châu Á. Một chiếc cup có thể làm nên đêm hội. Còn nhiều chiếc cup tạo thành thói quen, tạo thành bản lĩnh, tạo thành nấc thang để bước lên tầm cao mới.■

# Bản sắc văn hóa định hình xu hướng tiêu dùng

● **HỒNG NHUNG**

Trên thị trường xa xỉ toàn cầu, người tiêu dùng giàu có luôn mong muốn tìm đến những sản phẩm có giá trị cao. Khách hàng thích thú với những trải nghiệm độc đáo, những câu chuyện và dấu ấn văn hóa phía sau mỗi thương hiệu. Bản sắc văn hóa vì thế đang trở thành một yếu tố quan trọng giúp các thương hiệu quốc gia tạo sự khác biệt, đồng thời kết nối với những thế hệ khách hàng mới trên toàn cầu.




Một cửa hàng Louis Vuitton của tập đoàn LVMH ở Paris, Pháp Ảnh: TTXVN

## Bức tranh toàn cầu

Theo báo cáo của công ty Kearney, thị trường xa xỉ toàn cầu đang bước vào giai đoạn "bình thường hóa" sau thời gian các thương hiệu tập trung tái định hình chiến lược sáng tạo, điều chỉnh chính sách giá và tăng cường kỷ luật vận hành. Mỹ, châu Âu và Trung Quốc tiếp tục là ba thị trường trụ cột, đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì sự ổn định của ngành hàng xa xỉ toàn cầu.

Bên cạnh các thị trường trụ cột, Nhật Bản và khu vực Đông Nam Á nổi lên như những điểm sáng về tăng trưởng, nhờ sự gia tăng đầu tư, tầng lớp giàu có mở rộng và mức độ tập trung dân cư cao tại các đô thị lớn. Những yếu tố này đang tạo động lực mới đối với hàng hóa và trải nghiệm xa xỉ.

Thị trường xa xỉ hiện cũng tập trung vào phân khúc khách hàng siêu giàu đang tăng trưởng mạnh trên toàn cầu, đặc biệt là nhóm tỷ phú và giới tài sản cực cao. Năm 2026, tạp chí *Forbes* đã công bố xếp hạng tỷ phú toàn cầu lần thứ 40. Theo thống kê giá trị tài sản của các tỷ phú tính đến ngày 1.3.2026, Mỹ đứng đầu thế giới với 989 tỷ phú. Trung Quốc xếp thứ hai với 610 tỷ phú, trong khi Ấn Độ đứng thứ ba với 229 người.

Theo bảng xếp hạng, Mỹ hiện đứng đầu và nổi lên như một thị trường hấp dẫn nhờ đà tăng trưởng mạnh của nhóm cổ phiếu công nghệ và AI, qua đó củng cố tài sản và khả năng chi tiêu của nhóm khách hàng giàu có. Trước xu hướng này, nhiều thương hiệu xa xỉ cũng dồn lực quảng bá thương hiệu và kế hoạch tăng điểm bán tại Mỹ trong năm nay.

Bức tranh tiêu dùng xa xỉ đang đánh dấu những bước ngoặt mới, nổi bật là sự bùng nổ "nền kinh tế trải nghiệm" trong năm 2026. Các chuyên gia cho rằng nền kinh tế trải nghiệm đang thúc đẩy nhu cầu trải nghiệm và cảm xúc của khách hàng góp phần vào tăng trưởng kinh tế.

Người tiêu dùng không chỉ mua công năng của sản phẩm hay dịch vụ đơn thuần, mà chi tiền một phần bởi cảm xúc, kỷ niệm và phong cách sống. Họ có xu hướng tăng mạnh chi tiêu vào các "tài sản vô hình" - những giá trị gắn liền với thương hiệu, công nghệ, trí tuệ và trải nghiệm. Giá trị sẽ nằm ở những trải nghiệm không thể sao chép. Chi tiêu xa xỉ không còn đơn thuần là có thêm một món đồ đắt tiền, mà là được tiếp cận những trải nghiệm độc đáo, mang tính cá nhân và khó có thể mua lại lần thứ hai. Chính sự khan hiếm và tính riêng biệt này đang trở thành thước đo mới của đẳng cấp.

Trong suốt thời gian qua, các thương hiệu xa xỉ về công nghệ như Apple; về thời trang như Dior và Gucci, Louis Vuitton… đã thu hút sự chú ý lớn của khách hàng. Những sản phẩm này đã mang đến trải nghiệm, cảm xúc, tạo tương tác và sự hài lòng cho khách hàng. Các thương hiệu không chỉ bán sản phẩm vật lý hay dịch vụ đáp ứng nhu cầu sử dụng mà tạo ra phong cách, lối sống khẳng định đẳng cấp cho người sử dụng.

Dựa trên khảo sát hơn 2.000 khách hàng tiêu dùng xa xỉ tại Mỹ và Trung Quốc, cùng nhiều cuộc phỏng vấn chuyên sâu ở cả hai thị trường, báo cáo *State of Luxury* năm nay cũng phân tích kỳ vọng của người tiêu dùng cho sản phẩm ở bốn khía cạnh: Sức hấp dẫn, tính độc quyền, trải nghiệm và khả năng khám phá. Giờ đây, xa xỉ không còn chỉ được nhìn nhận qua giá trị sở hữu của sản phẩm, mà ngày càng trở thành một phương thức biểu đạt khát vọng và định hình bản sắc cá nhân trong đời sống hiện đại.

## Bản sắc văn hóa mang lại giá trị thương hiệu quốc gia

Trong bối cảnh đó, thói quen chi tiêu xa xỉ đang có sự chuyển dịch rõ rệt. Một số chuyên gia nhận thấy người tiêu dùng Trung Quốc ngày càng quan tâm đến các thương hiệu xa xỉ trong nước, thay vì chỉ tìm đến những thương hiệu thời trang cao cấp của phương Tây. Xu hướng này không chỉ phản ánh sự phát triển mạnh mẽ của các thương hiệu nội địa, mà còn cho thấy những thay đổi lớn trong tư duy và nhận thức của người tiêu dùng ở nền kinh tế lớn thứ hai thế giới. Khoảng 30% khách hàng xa xỉ toàn cầu là người dân Trung Quốc. Xu hướng tiêu dùng thiên về hàng nội địa hơn và ưu tiên những sản phẩm trong nước của khách hàng đang hình thành văn hóa thương hiệu quốc gia, thay vì "sính ngoại" như trước.

Tương tự, tại Hàn Quốc, những giai điệu hay và màn trình diễn giàu năng lượng của K-pop (nhạc Hàn Quốc), sức hút từ các cốt truyện của K-drama (phim Hàn Quốc), cùng những đổi mới trong K-beauty (ngành làm đẹp Hàn Quốc) đã vượt xa vai trò của các sản phẩm giải trí và làm đẹp đơn thuần theo năm tháng. Ba trụ cột này đã thúc đẩy thị trường xa xỉ nội địa Hàn Quốc phát triển mạnh mẽ, đóng góp quan trọng vào nền kinh tế phát triển của Hàn Quốc.

Giờ đây, ngành xa xỉ toàn cầu đang chuyển dịch sang mô hình tạo giá trị toàn diện và mang tính chuyển đổi. Tính toàn diện thể hiện giá trị không chỉ được tạo ra từ sản phẩm, mà còn là trải nghiệm, dịch vụ và hệ sinh thái thương hiệu. Khi được kết nối nhất quán, các yếu tố này tạo ra tổng giá trị lớn hơn nhiều cho sản phẩm.

Và khi bản sắc văn hóa quốc gia gắn liền với một thương hiệu sản phẩm xa xỉ, giá trị không đơn thuần ở sản phẩm hay lợi nhuận, mà chính thương hiệu đã trở thành một phần của hình ảnh quốc gia, đại diện cho lịch sử, văn hóa và vị thế của đất nước trên toàn cầu. Từ kinh nghiệm của các nước đã cho thấy sức mạnh mềm từ văn hóa đang định hình thương hiệu quốc gia ngay trong thị trường xa xỉ toàn cầu. ■

GÓC **BÌNH LUẬN**

# Tín hiệu tích cực

● **LAM SA**

Số người tham gia Chương trình Hỗ trợ Dinh dưỡng Bổ sung (SNAP) của Mỹ đã giảm hơn 13% trong một năm, nhanh hơn đáng kể so với dự báo của chính phủ. Mức giảm này được xem là tín hiệu tích cực, cho thấy ngày càng nhiều người có việc làm, thu nhập được cải thiện và từng bước giảm sự phụ thuộc vào các hỗ trợ của chính phủ.

Theo dữ liệu sơ bộ của Bộ Nông nghiệp Mỹ, số người tham gia SNAP đã giảm từ 42,2 triệu người vào tháng 5.2025 xuống còn 36,6 triệu người vào tháng 5.2026, tương đương mức giảm hơn 13% chỉ trong một năm. Đây là mức giảm đáng chú ý, đặc biệt khi số người hưởng SNAP từng lên tới khoảng 43,3 triệu người vào tháng 10.2024.

SNAP là chương trình hỗ trợ lương thực lớn nhất của Chính phủ liên bang Mỹ, giúp hơn 1/10 người dân nước này trang trải chi phí thực phẩm. Khoản trợ cấp trung bình khoảng 344 USD mỗi hộ gia đình một tháng, chủ yếu dành cho những người có thu nhập thấp.

Điểm đáng chú ý là số người hưởng trợ cấp đang giảm nhanh hơn dự báo của các cơ quan chức năng. Trước đó, văn phòng Ngân sách Quốc hội Mỹ đã đưa ra dự báo rằng, các thay đổi chính sách sẽ khiến số người tham gia SNAP giảm xuống dưới 34 triệu người vào năm 2036. Tuy nhiên, đến tháng 5.2026, số người nhận trợ cấp đã giảm xuống mức mà cơ quan này dự kiến chỉ xuất hiện vào khoảng năm 2030.

Nhìn từ góc độ tích cực, chính sách này đang hướng chương trình từ hỗ trợ đơn thuần sang khuyến khích người dân chủ động tham gia thị trường lao động. Khi một người có việc làm ổn định và thu nhập đủ để trang trải cuộc sống, việc rời khỏi danh sách SNAP không phải là mất đi một nguồn hỗ trợ, mà có thể là dấu mốc cho thấy họ đã bước sang một giai đoạn tự chủ hơn.

Sự thay đổi này cũng thể hiện rõ tại một số bang. Cụ thể, Arizona ghi nhận số người nhận SNAP tại bang này giảm hơn 50% trong một năm tương đương hơn 400.000 người, trong khi Georgia, Louisiana và Nevada đều giảm hơn 20%. Florida cũng ghi nhận mức giảm khoảng 22%.

Rõ ràng, số người nhận SNAP giảm xuống đang cho thấy tác động tích cực của chính sách mới, khi ngày càng nhiều người có động lực tìm việc, cải thiện thu nhập và giảm phụ thuộc vào trợ cấp. Nếu xu hướng này tiếp tục gắn với việc làm ổn định và chất lượng cuộc sống được nâng lên, đây sẽ là tín hiệu tích cực về khả năng phục hồi của nền kinh tế Mỹ và mức độ tự chủ ngày càng cao của người lao động. ■

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM
VIETNAM EDUCATION PUBLISHING HOUSE

CHÀO MỪNG KỶ NIỆM 81 NĂM
QUỐC KHÁNH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
(2.9.1945 - 2.9.2026)




Địa chỉ: Số 81 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội